



CHUYỂN ĐỔI SỐ 
PHÁT TRIỂN  Xanh - Bền vững

2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Giới thiệu

CHỦ ĐỀ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHÁT TRIỂN Xanh - Bền vững

Năm 2024 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong hành trình phát triển của BAF, được xem là bước tiền đề chuyển giao cho giai đoạn "**Chuyển đổi số - Phát triển xanh - Bền vững**". Đây không chỉ là ba trụ cột giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ của BAF trong việc đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội và bảo vệ môi trường thông qua các cải tiến công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi. Hướng đến mục tiêu trở thành doanh nghiệp chăn nuôi hàng đầu Việt Nam vào năm 2030, BAF tập trung triển khai các tiêu chuẩn thực hành tốt nhất trong ngành chăn nuôi, các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm được quốc tế công nhận cho toàn bộ chuỗi cung ứng từ sản xuất thức ăn chăn nuôi, trang trại đến các hoạt động sản xuất và cung cấp thực phẩm sạch. Bên cạnh những nỗ lực tăng trưởng sản xuất - kinh doanh, công ty cũng tích cực cải tiến công nghệ để hướng đến phát triển xanh, thân thiện với môi trường và chăn nuôi bền vững.

Chuyển đổi số là chiến lược tiên phong giúp BAF thích ứng linh hoạt với thị trường, tối ưu hóa quy trình, nâng cao chất lượng dịch vụ. Đầu năm 2024, BAF đã hợp tác với Công ty Cổ phần Công nghệ Citek để triển khai dự án chuyển đổi số toàn diện trên nền tảng SAP S/4HANA Cloud - một bước tiến lớn trong việc nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Đến tháng 9/2024, BAF cũng ký kết hợp tác chiến lược với Muyuan - Tập đoàn Chăn nuôi - Thực phẩm lớn nhất Trung Quốc nhằm chuyển giao công nghệ chăn nuôi thông minh, công nghệ cao giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo an toàn sinh học và môi trường theo những tiêu chuẩn toàn cầu.

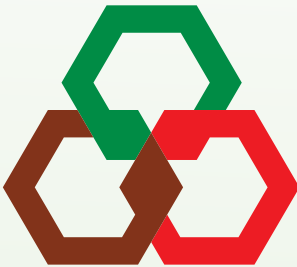
Phát triển xanh bền vững là định hướng dài hạn của BAF về chiến lược phát triển mô hình chăn nuôi hướng đến sử dụng hiệu quả tài nguyên và đảm bảo lợi ích kinh tế, xã hội lâu dài. Chiến lược này được BAF triển khai cụ thể thông qua các hoạt động cụ thể như: chú trọng và nâng cao các chương trình sức khỏe, phúc lợi động vật tại các cơ sở chăn nuôi; giảm tác động đến môi trường bằng các biện pháp quản lý - xử lý chất thải chăn nuôi, tái sử dụng nguồn nước thải và phân bón hiệu quả, nghiên cứu và sản xuất công thức cám chay sử dụng 100% nguyên liệu từ thực vật từ các nhà cung cấp có cam kết bền vững về môi trường; tích cực trong các hoạt động xã hội và cộng đồng, tạo việc làm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế địa phương...

Thông qua Báo cáo thường niên 2024, BAF muốn chia sẻ với quý cổ đông, đối tác và cộng đồng về những nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc chuyển đổi công ty thành một tổ chức hiện đại, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.



MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



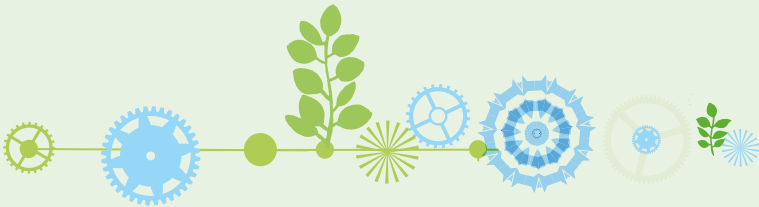
GIỚI THIỆU VỀ CHỦ ĐỀ BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 02

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT 06

DẤU ẤN TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020 -2024 08

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 14

THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC 16



Phần 1

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin công ty 22

Trách nhiệm cao cả 24

Quá trình hình thành và phát triển 26

Các sự kiện và thành tích nổi bật năm 2024 28

Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh 32

Hệ sinh thái BAF 36

Phần 2

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức 50

Mô hình quản trị 56

Ban lãnh đạo 60

Phần 4

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 76

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 80

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2024 84

Kế hoạch kinh doanh 2025 102

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc với ý kiến kiểm toán 106

Phần 6

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Gắn kết với các Bên Hữu Quan 170

Quản trị hướng đến phát triển bền vững 174

Môi trường 180

Xã hội 190

Phần 3

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty 66

Chiến lược phát triển trung và dài hạn 68

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty. 70

Phần 5

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Báo cáo của Hội đồng Quản trị 110

Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập 132

Báo cáo của Ban Kiểm soát 134

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát 138

Quản trị rủi ro 156

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 164

Phần 7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 201

Báo cáo kiểm toán độc lập 202

Bảng cân đối kế toán 204

Báo cáo kết quả kinh doanh 208

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 210

Thuyết minh Báo cáo tài chính 212

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Từ đầy đủ
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
BKS	Ban Kiểm Soát
TACN	Thức ăn chăn nuôi
CTCP	Công ty Cổ phần
TV HĐQT	Thành viên Hội đồng quản trị
TNHH	Trách nhiệm Hữu hạn
CBTT	Công bố thông tin
BCTC	Báo cáo tài chính
BAF	Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LNST	Lợi nhuận sau thuế
CBQL	Cán bộ quản lý
CBNV	Cán bộ nhân viên
HĐQT	Hội đồng quản trị
HOSE	Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM
KCN	Khu công nghiệp
IPO	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng
IR	Quan hệ Nhà đầu tư (Investor Relations)
ESG	Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp (Environment - Social - Governance)
IFC	Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC
PS	Các tiêu chuẩn thực hiện của tổ chức IFC
GHG	Tổng phát thải khí nhà kính
EHS	Chính sách Môi trường, Sức khỏe và An toàn
E&S	Môi trường và Xã hội
KSNB	Kiểm soát nội bộ
BCTN	Báo cáo thường niên

DẤU ẤN TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020 -2024

01

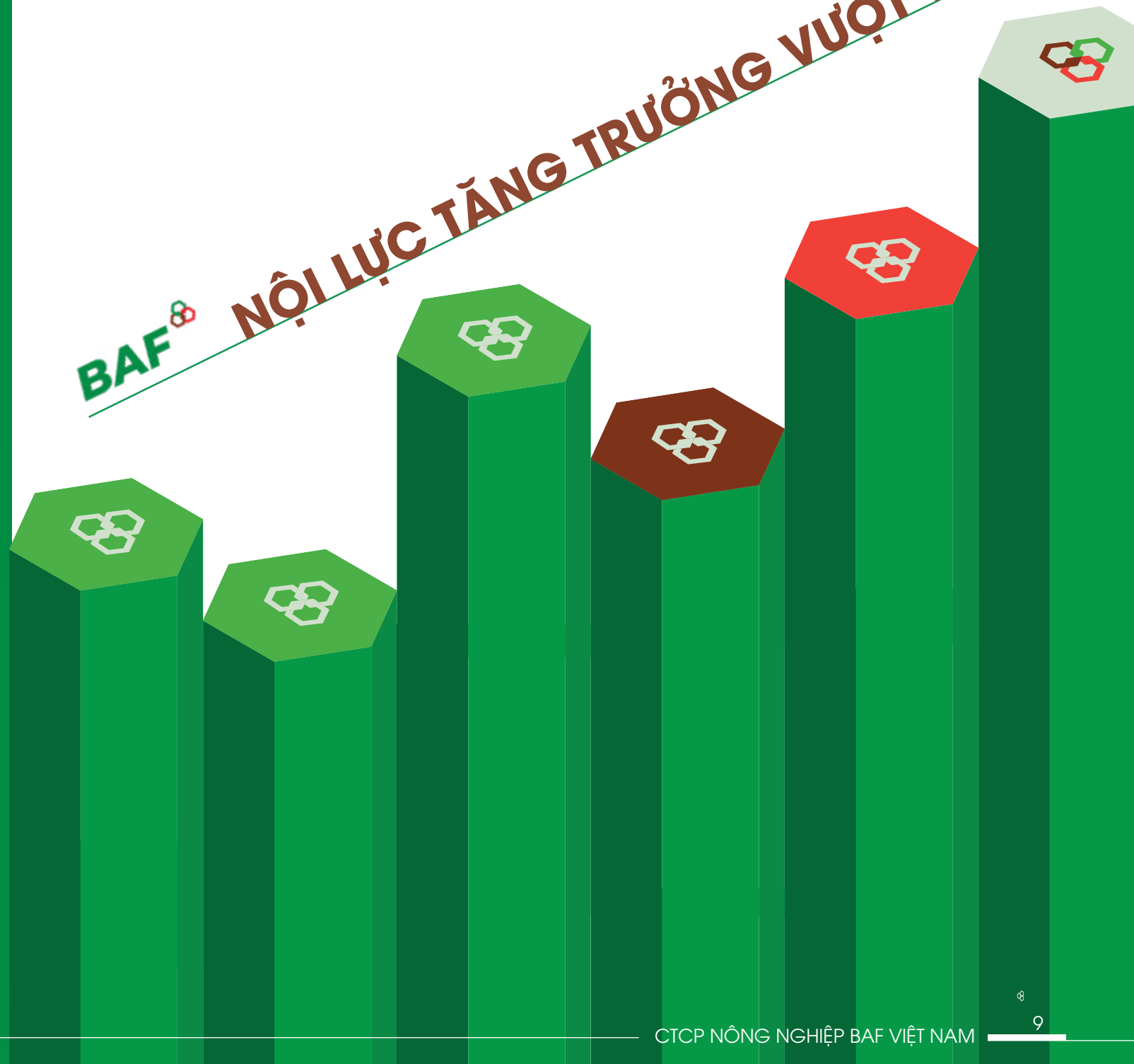
BAF - Nội lực
tăng trưởng vượt trội



“Chuỗi giá trị toàn diện đưa ra thị trường sản phẩm hàng đầu; Chiến lược dẫn đầu xu hướng; Hệ thống quản trị tiên tiến áp dụng công nghệ cao; Hệ thống tiêu chuẩn an toàn đạt chuẩn quốc tế; Đội ngũ cán bộ nhân viên xuất sắc”



BAF⁸ NỘI LỰC TĂNG TRƯỞNG VƯỢT TRỘI



DẤU ẪN TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020 -2024

02

PHÁT TRIỂN THẦN TỐC



Quy mô tài sản

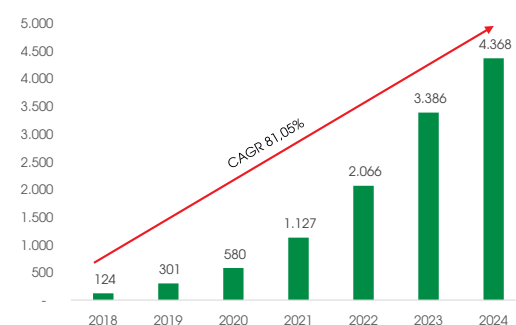
7.449

tỷ đồng (14,01% YoY)



Tài sản dài hạn

4.368

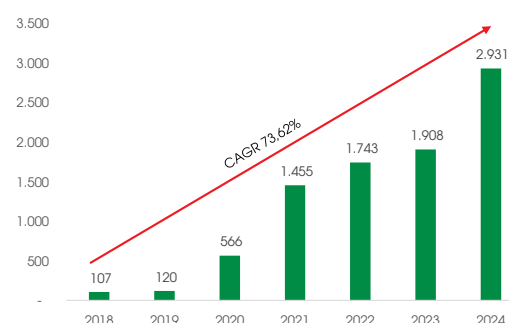
tỷ đồng, chiếm 58,64% tổng tài sản,
tỉ lệ CAGR 81,05%

Vốn chủ sở hữu

2.931

tỷ đồng

tỉ lệ CAGR 73,62%.



Lợi nhuận gộp

716

tỷ đồng

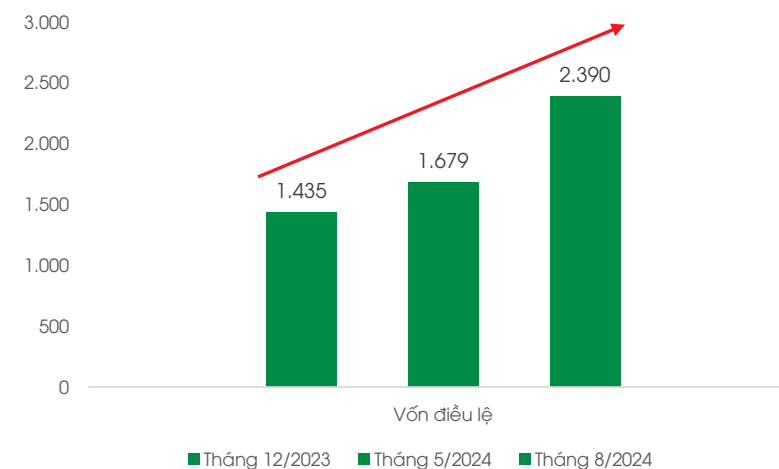
cao nhất kể từ khi niêm yết

Biên Lợi nhuận gộp

12,70%

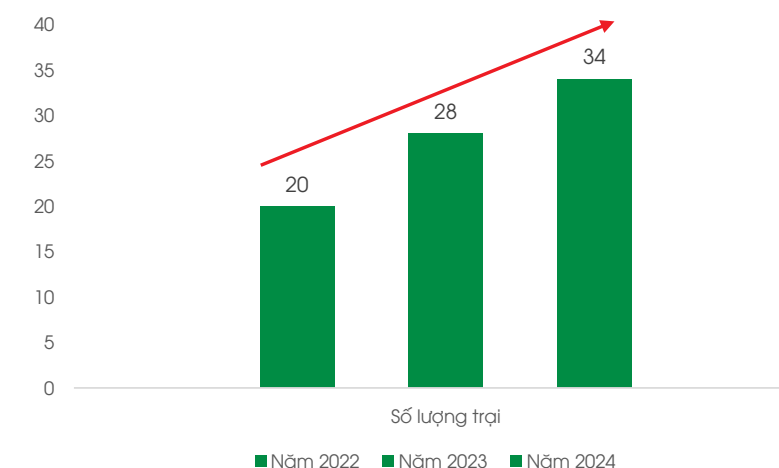
cao kỷ lục

Hai đợt tăng vốn trong năm 2024 được thực hiện theo chiến lược tài chính dài hạn, giúp BAF nâng cao năng lực đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất và tối ưu hóa hiệu quả vận hành trong toàn chuỗi 3F.



BAF luôn gây bất ngờ với tốc độ tăng trưởng bền vững của mình, song song với quy mô và hiệu quả hoạt động, BAF xứng đáng với vị thế Công ty chăn nuôi hàng đầu Việt Nam. Cổ đông và nhà đầu tư BAF luôn tin tưởng và hài lòng với thành quả to lớn mà Công ty đạt được, tiếp tục đồng hành cùng Công ty về phía trước hướng đến mục tiêu vào năm 2030.

Số lượng trang trại liên tục tăng lên





DẤU ẤN TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020 -2024

CHUYỂN ĐỔI SỐ PHÁT TRIỂN Xanh - Bền vững



BAF tự hào trở thành đối tác chiến lược đầu tiên bên ngoài Trung Quốc của Muyuan Foods - đơn vị chủ chốt thuộc Tập đoàn Muyuan, tập đoàn thực phẩm hàng đầu Trung Quốc và là chủ sở hữu tổ hợp công nghiệp thịt lớn nhất thế giới. Với cam kết không ngừng đổi mới, Muyuan luôn đặt công nghệ cao làm tiêu chí cốt lõi trong chiến lược phát triển. Việc hợp tác với Muyuan khẳng định vị thế và năng lực của BAF trong ngành chăn nuôi, đồng thời mở ra cơ hội tiếp cận những công nghệ tiên tiến nhất, nâng cao hiệu quả sản xuất và quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh đó, BAF Việt Nam đã chính thức ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần Công nghệ Citek, khởi động dự án Chuyển đổi số Quản trị Tổng thể Doanh nghiệp trên nền tảng SAP S/4HANA Cloud - công nghệ điện toán đám mây tiên tiến nhất hiện nay. Citek là đơn vị tư vấn và triển khai các giải pháp chuyển đổi số toàn diện, giúp BAF số hóa dữ liệu, tối ưu quy trình quản lý và ứng dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất. Dự án này không chỉ giúp BAF chuẩn hóa mô hình vận hành theo đặc thù ngành mà còn tận dụng kinh nghiệm quản trị từ các doanh nghiệp hàng đầu thế giới, tạo nền tảng vững chắc để dẫn đầu xu hướng chuyển đổi số trong ngành chăn nuôi.

Hợp tác chiến lược cùng Muyuan Foods và Citek đánh dấu bước tiến lớn của BAF trong việc hiện đại hóa chuỗi sản xuất, tối ưu vận hành và vươn tầm quốc tế, hướng tới mục tiêu trở thành tập đoàn chăn nuôi hàng đầu Việt Nam.

KÝ KẾT HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM & MUYUAN FOODS 战略合作签约 BAF越南农业股份有限公司与牧原食品股份有限公司



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trương Sỹ Bá

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam



“ Với khát vọng vươn xa, BAF đặt mục tiêu đến năm 2030 phát triển tổng đàn nái lên hơn **450.000** con, cung cấp **10.000.000** heo thương phẩm mỗi năm. Trở thành doanh nghiệp **top đầu** cả nước trong lĩnh vực chăn nuôi heo tại Việt Nam.

Kính gửi Quý Cổ đông, Đối tác và Toàn thể Nhân viên BAF,

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn đầy biến động với nhiều yếu tố bất ngờ, tiềm ẩn rủi ro và thách thức khó lường. Trước tình hình đó, BAF đã và đang chủ động đánh giá toàn diện cả cơ hội lẫn thách thức, từ đó điều chỉnh chiến lược một cách linh hoạt để thích ứng và duy trì sự phát triển bền vững trong môi trường kinh doanh nhiều biến động. Ngoài ra, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối diện với tốc độ tăng trưởng chậm lại, đặc biệt tại các nền kinh tế lớn. Mặc dù lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt, nhưng vẫn là một thách thức đáng kể, trong khi lãi suất duy trì ở mức cao, tạo áp lực lên thị trường tài chính và hoạt động kinh doanh.

Bối cảnh địa chính trị toàn cầu leo thang với những căng thẳng chưa có hồi kết. Xung đột Nga - Ukraine kéo dài, trong khi tình hình căng thẳng tại Dải Gaza không chỉ gây ra hậu quả nhân đạo nghiêm trọng mà còn làm gián đoạn các tuyến đường thương mại quan trọng, dẫn đến biến động mạnh trong giá cả hàng hóa. Đáng chú ý, giá vàng đạt mức cao kỷ lục trong năm 2024, phản ánh tâm lý phòng thủ của nhà đầu tư trước bất ổn toàn cầu.

Bên cạnh đó, kết quả từ cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ được dự báo sẽ mở ra một giai đoạn mới với căng thẳng thương mại gia tăng, tác động đáng kể đến dòng chảy thương mại và đầu tư quốc tế.

Ngoài các yếu tố chính trị có tác động đến nền kinh tế chung của thế giới, trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ cao tiếp tục bùng nổ, tạo ra sự cạnh tranh gay gắt trên toàn cầu. Việc AI được ứng dụng rộng rãi trong đời sống, sản xuất và kinh doanh đang định hình lại thị trường lao động và phương thức vận hành doanh nghiệp.

Trước những biến động và thay đổi đó, BAF tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong lĩnh vực chăn nuôi:

Trong lĩnh vực chuyển đổi số: BAF tăng cường ứng dụng công nghệ vào quản trị và vận hành, giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu suất

làm việc và tiết kiệm tài nguyên. Việc triển khai hệ thống quản lý doanh nghiệp trên nền tảng SAP S/4HANA Cloud kết hợp với trí tuệ nhân tạo trong chăn nuôi không chỉ giúp kiểm soát chất lượng, đảm bảo an toàn sinh học, mà còn giảm lãng phí và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Vận hành theo tiêu chuẩn Quốc tế: Công ty tích cực triển khai nhiều giải pháp, sáng kiến cùng các quy chuẩn chất lượng quốc tế như hệ thống SAP trong quản lý nội bộ, tiêu chuẩn GLOBAL-G.A.P. và FSSC dành cho nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, tiêu chuẩn GLOBAL G.A.P IFA dành cho hệ thống trang trại để đảm bảo chất lượng thực phẩm.

Tài nguyên nguồn lực luôn được quan tâm hàng đầu: Không chỉ mạnh dạn rót vốn vào tài sản hữu hình, BAF còn ưu tiên phát triển nguồn lực vô hình, đặc biệt là đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, giàu tinh thần đồng đội, nhiệt huyết và sáng tạo. Công ty áp dụng chính sách phúc lợi hấp dẫn, xây dựng môi trường làm việc đầy tính nhân văn, cùng với việc dành ngân sách hợp lý cho hoạt động nghiên cứu và phát triển, nhằm khai thác tối đa năng lực của người lao động.

Tích cực tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững ESG: Thực hiện quy trình sản xuất nông nghiệp xanh theo tư vấn của Tổ chức Tài chính Quốc tế nhằm sử dụng và tái sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, tạo nên những sản phẩm sạch - an lành từ nguồn - an toàn cho sức khỏe. Cam kết sẽ không ngừng nỗ lực và chung tay xây dựng ngành nông nghiệp Việt Nam Xanh - Sạch - Bền vững trong tương lai.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Trương Sỹ Bá

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Cổ đông, Đối tác và Toàn thể Nhân viên BAF,

Năm 2024 là một hành trình đầy ý nghĩa đối với BAF, khi chúng ta đối mặt và vượt qua thách thức, tận dụng cơ hội và đạt được những thành tựu đáng tự hào. Từng mảnh ghép của sự nỗ lực và đổi mới đã giúp BAF vươn lên mạnh mẽ, củng cố vị thế vững chắc trên thị trường. Với kết quả kinh doanh ấn tượng, tổng doanh thu đạt 5.641 tỷ đồng, cung ứng ra thị trường 557.000 heo thương phẩm, trong đó Heo Ăn Chay BAF Meat tiếp tục khẳng định vị thế với chất lượng tươi sạch, thơm ngon, giá cả hợp lý và mạng lưới phân phối phủ rộng khắp ba miền Bắc - Trung - Nam.

Bên cạnh đó, BAF đã thực hiện bước đi chiến lược khi tăng vốn điều lệ từ 1.435 tỷ đồng lên 2.390 tỷ đồng, giúp đảm bảo tăng trưởng bền vững và giảm thiểu áp lực tài chính. Thay vì vay nợ từ ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng, công ty đã tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu mới và tái đầu tư lợi nhuận tích lũy. Nhờ đó, khả năng sản xuất được mở rộng, đồng thời vị thế cạnh tranh trên thị trường tiếp tục được củng cố. Việc sử dụng vốn chủ sở hữu không chỉ giúp giảm gánh nặng lãi vay mà còn tạo nền tảng tài chính vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

Năm 2024 cũng đánh dấu bước tiến quan trọng của BAF trong mở rộng hợp tác quốc tế khi chính thức trở thành đối tác chiến lược đầu tiên bên ngoài Trung Quốc của Muyuan Foods - đơn vị hạt nhân của Tập đoàn Muyuan, một trong những tập đoàn thực phẩm hàng đầu Trung Quốc và sở hữu tổ hợp công nghiệp thịt lớn nhất thế giới. Muyuan luôn định vị công nghệ cao và bảo vệ môi trường là tiêu chí cốt lõi. Do đó, sự hợp tác này không chỉ mở ra cơ hội chuyển giao công nghệ tiên tiến mà còn khẳng định uy tín và năng lực của BAF trên thị trường quốc tế.

“Hiệu suất ấn tượng - Định hình tương lai bền vững”

BAF không ngừng mở rộng và nâng cấp hệ thống trang trại công nghệ cao theo mô hình chăn nuôi khép kín 3F (FEED - FARM - FOOD), cụ thể:

- Quy mô đàn heo tăng mạnh từ 320.000 con lên 659.000 con, cung cấp 557.000 heo thương phẩm ra thị trường trong năm 2024, với mục tiêu 10 triệu heo thương phẩm vào năm 2030.
- Hoạt động M&A được đẩy mạnh, giúp mở rộng quy mô quản lý trang trại từ 27 trang trại (2023) lên 34 trang trại (2024), và con số này sẽ tiếp tục gia tăng trong những năm tới.
- Sự hợp tác với Muyuan Foods đóng vai trò quan trọng, góp phần đưa BAF tiến gần hơn đến mục tiêu trở thành doanh nghiệp chăn nuôi hàng đầu Việt Nam.

Quy mô tổng tài sản của BAF đạt 7.449 tỷ đồng, tăng 14,01% so với năm 2023. Trong đó, tài sản dài hạn chiếm 58,64% tổng cơ cấu tài sản, phản ánh định hướng đầu tư chiến lược vào cơ sở hạ tầng và công nghệ:

- Giá trị tài sản cố định tiếp tục tăng mạnh, đạt 2.394 tỷ đồng (tăng 777 tỷ đồng so với năm trước).
- Công ty tập trung đầu tư vào hệ thống trang trại hiện đại, chuồng trại tự động hóa, ứng dụng công nghệ xanh, giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Việc duy trì cơ cấu tài sản ổn định giúp BAF dễ dàng huy động vốn, tái đầu tư và mở rộng quy mô sản xuất, đảm bảo khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững.

“Bước tiến xanh cho nông nghiệp bền vững”

Mảng chăn nuôi tiếp tục là động lực tăng trưởng mạnh mẽ của BAF, với biên lợi nhuận gộp vượt trội đạt 20,52%, phản ánh sự chuyển dịch tích cực trong cơ cấu doanh thu. Doanh thu từ chăn nuôi chiếm 59% doanh thu năm 2024, tăng đáng kể so với 23,25% năm 2023, góp phần thúc đẩy lợi nhuận gộp tăng trưởng mạnh mẽ. Việc dịch chuyển sang mảng kinh doanh có biên lợi nhuận cao không chỉ thể hiện chiến lược kinh doanh hiệu quả, mà còn cho thấy khả năng tận dụng cơ hội thị trường của Công ty. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy BAF đang tái cấu trúc danh mục kinh doanh, dần chuyển đổi từ các phân khúc có biên lợi nhuận thấp sang những mảng tiềm năng hơn, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận bền vững và nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

Bên cạnh đó, sự chuyển dịch này còn khẳng định tầm nhìn chiến lược dài hạn của BAF, thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt với xu hướng tiêu dùng, đáp ứng các yêu cầu phát triển bền vững của ngành chăn nuôi hiện đại.

Hướng đến mục tiêu phát triển chăn nuôi bền vững theo chiến lược quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045, được phê duyệt theo Quyết định 1520/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, BAF đã triển khai hàng loạt giải pháp để hiện đại hóa ngành chăn nuôi. Một trong những bước đi quan trọng là hợp tác với Citek, khởi động dự án Chuyển đổi số Quản trị Tổng thể Doanh nghiệp trên nền tảng SAP S/4HANA Cloud. Đây là dự án chuyển đổi số có quy mô lớn trong lĩnh vực Nông nghiệp và Chăn nuôi tại Việt Nam, giúp BAF tối ưu hóa quy trình vận hành, nâng cao hiệu suất sản xuất và quản trị chuỗi cung ứng hiệu quả hơn.





THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (TT)

“Vì một tương lai xanh- bền vững”

Thay mặt Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên BAF, tôi xin gửi lời tri ân chân thành và sâu sắc nhất đến tất cả các đồng nghiệp đã không ngừng nỗ lực, đoàn kết và cống hiến hết mình vì sự phát triển chung của công ty. Chính sự tận tâm, nhiệt huyết và tinh thần làm việc chuyên nghiệp của các bạn đã tạo nên nền tảng vững chắc, giúp BAF phát triển bền vững và đạt được những thành tựu đáng tự hào.

Trên hành trình **“Chuyển đổi số - Phát triển xanh - Bền vững”**, chúng tôi cam kết không ngừng đổi mới, sáng tạo và nâng cao năng lực để vươn lên mạnh mẽ, khẳng định vị thế và kiến tạo những giá trị bền vững cho tất cả các bên liên quan. Đồng thời, chúng tôi mong muốn góp phần tích cực vào sự phát triển của nền nông nghiệp nước nhà.

Với sứ mệnh **“Nâng cao chất lượng cuộc sống”** làm kim chỉ nam, chúng tôi tin tưởng rằng BAF sẽ tiếp tục chinh phục những thành công mới, vượt qua mọi thách thức và hướng tới những mục tiêu cao hơn trong tương lai, xứng đáng với sự tin tưởng của khách hàng và đối tác.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng,

Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam

A stylized, handwritten signature in black ink, belonging to Bùi Hương Giang.

Bùi Hương Giang



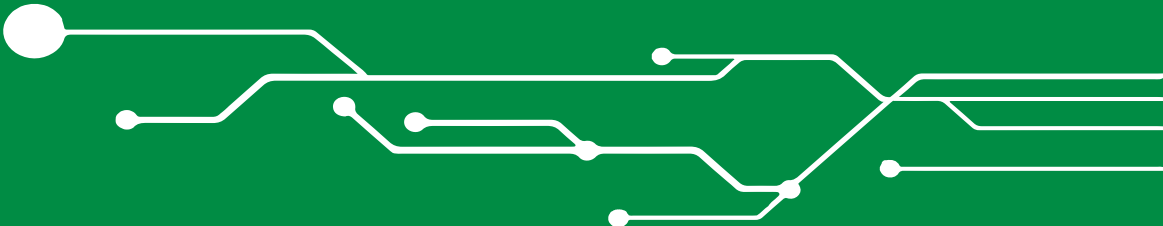
Trên hành trình **“Chuyển đổi số - Phát triển xanh - Bền vững”**, chúng tôi cam kết không ngừng đổi mới, sáng tạo và nâng cao năng lực để vươn lên mạnh mẽ, khẳng định vị thế và kiến tạo những giá trị bền vững cho tất cả các bên liên quan. Đồng thời, chúng tôi mong muốn góp phần tích cực vào sự phát triển của nền nông nghiệp nước nhà.



CHƯƠNG

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin công ty	22
Trách nhiệm cao cả	24
Quá trình hình thành và phát triển	26
Các sự kiện và thành tích nổi bật năm 2024	28
Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh	32
Hệ sinh thái BAF	36



THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên giao dịch:

: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
- Tên tiếng Anh

: BAF VIET NAM ARGICULTURE JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt

: BAF.,JSC
- Địa chỉ

Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp,
: Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp

0107795944 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp
: lần đầu ngày 07/04/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày
07/08/2024 tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu

: 2.390.216.420.000 đồng



Vốn điều lệ (VNĐ)

2.390.216.420.000



- Điện thoại

: 0766 07 47 87
- Email

: info@BAF.vn
- Mã cổ phiếu

: BAF
- Mã ISIN

: VN000000BAF1
- Website

: www.BAF.vn

TRÁCH NHIỆM CAO CẢ



Tầm nhìn

BAF trở thành Tập đoàn thực phẩm hàng đầu Việt Nam

2040



CHIẾN LƯỢC 2030



"Chiến lược đến năm 2030 tổng đàn nái của chúng ta đạt hơn **450.000** con và **10.000.000** heo thương phẩm. Trong đó, **6.000.000** heo từ chuỗi khép kín của BAF, **4.000.000** heo liên kết với người nông dân. **Tầm nhìn 2040**, BAF trở thành Tập đoàn thực phẩm hàng đầu Việt Nam." - Ông Trương Sỹ Bá - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam.

Khát vọng trở thành Tập đoàn thực phẩm hàng đầu Việt Nam, tiên phong vận hành khép kín **chuỗi 3F (Feed - Farm - Food)**, ứng dụng công nghệ tiên tiến và trở thành thương hiệu sạch ngon hàng đầu cả nước.

Sau năm 2030, BAF định vị là công ty thực phẩm, cung cấp cho thị trường các sản phẩm ready-to-eat (nấu sẵn), hoặc ready-to-cook (uớp sẵn)



Sứ mệnh

Nâng tầm chất lượng cuộc sống

Kiến tạo con đường hạnh phúc bằng việc cung cấp thực phẩm sạch, tươi ngon từ quy trình sản xuất khép kín, hợp tác với nông dân liên kết chăn nuôi, tiên phong phát triển nông nghiệp xanh - bền vững.

Giá trị cốt lõi

"Tâm - Trí - Tốc"

Tâm: Cố gắng hết mình, từ tâm trong sáng.

Trí: ứng dụng tri thức, nâng tầm giá trị.

Tốc: đón đầu cơ hội, thực thi thần tốc.



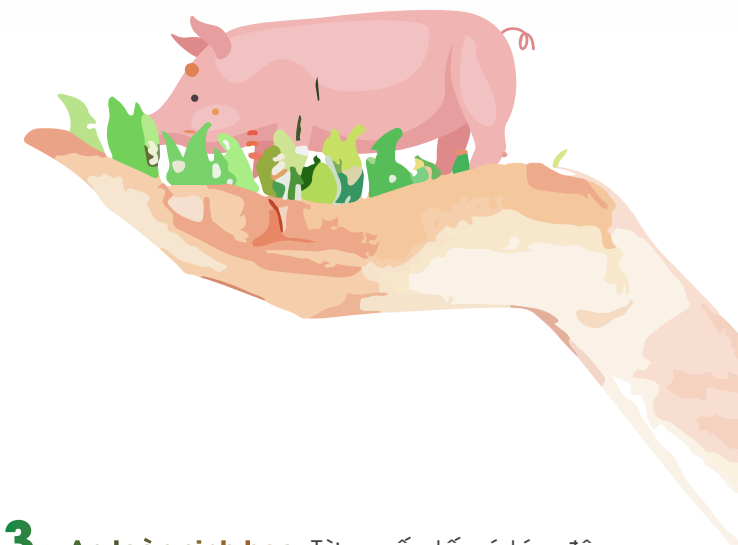
Triết lý kinh doanh

"Thành công bằng sự tử tế và phụng sự xã hội."

BAF nhận thức rằng có **5 yếu tố** quan trọng quyết định sự thành công, phát triển hiệu quả, nhất quán và bền vững trong mảng chăn nuôi của Công ty.

1. Chiến lược giống: BAF hợp tác chiến lược với các công ty cung cấp giống hàng đầu thế giới để chọn lọc heo giống khỏe mạnh, sạch bệnh, dễ sai và đặc biệt thích nghi với thời tiết Việt Nam. Đây là lựa chọn số 1 để BAF phát triển đàn heo thịt thương phẩm chất lượng cao tại Việt Nam.

2. Công nghệ chuồng trại: Thiết kế tối ưu, hiện đại, thiết bị chuồng trại nhập khẩu từ Châu Âu và Mỹ với các nhà cung cấp hàng đầu thế giới như Pigtek, GSI, Big Dutchman, Skioold, ... hệ thống trại heo giống của BAF bảo đảm tính ổn định và an toàn sinh học tuyệt đối. Chiến lược phát triển với quy mô lớn theo mô hình chuẩn hoá tập trung như vậy giúp tối ưu vận hành, nâng cao hiệu suất; tái tạo và tiết kiệm nguồn năng lượng điện, nước và các nguồn năng lượng khác.



3. An toàn sinh học: Từng yếu tố có tác động đến hệ thống trại như địa điểm xây trại, quy cách xây dựng chuồng trại, quy trình vận hành, công nghệ kỹ thuật trang bị... đều phải tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu an toàn sinh học khắt khe. Ngăn ngừa và hạn chế tối đa sự lây nhiễm của các tác nhân sinh học xuất hiện tự nhiên, hoặc do tác động của con người tạo ra, gây hại đến vật nuôi và hệ sinh thái của vật nuôi được xác định là yếu tố sống còn.

4. Dinh dưỡng: Xác định dinh dưỡng vật nuôi là một trong những yếu tố khác biệt tạo nên chất lượng thịt thơm ngon, ngọt mềm, an toàn mà bổ dưỡng cho khách hàng, BAF dày công làm chủ nguồn nguyên liệu tốt nhất, ngon nhất; hợp tác cùng đội ngũ chuyên gia giỏi với nhiều kinh nghiệm; sở hữu hệ thống nhà máy sản xuất hiện đại công suất lớn. Chúng tôi kiểm soát công thức, quy trình và tối ưu cho từng giai đoạn phát triển đàn heo.

5. Quản trị con người: BAF quản trị theo mô hình quản lý hiện đại, tập trung chuyên sâu theo ngành dọc. Mô hình quản trị này sẽ tối ưu tính hiệu quả, đồng bộ và nhất quán trong vận hành chiến lược giữa Ban lãnh đạo, các phòng ban chuyên môn đến đội ngũ thực thi tại các đơn vị. Vì vậy các quyết định được đưa ra nhanh chóng, chính xác và có sự phối hợp của toàn bộ các mảng trong hệ sinh thái khép kín FEED - FARM - FOOD.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN

"Quá khứ bền vững - Tương lai vươn xa"
Hành trình mang tên "Nâng tầm chất lượng cuộc sống"

Ngày 7/4/2017, Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam chính thức được thành lập với số vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

Khởi đầu

2017

2018 - 2019

- Năm 2018, đưa vào vận hành 10 trang trại heo giống và heo thịt đầu tiên tại nhiều tỉnh thành
- Tháng 3/2018, BAF ký kết với Công ty Skiod (Đan Mạch) để nhận chuyển giao hệ thống giải pháp kỹ thuật cho các trang trại của BAF
- Năm 2019, BAF nhập thành công 1.200 heo giống cụ kỳ (GGP) chất lượng cao.

Những trang trại đầu tiên được đưa vào vận hành

- Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng
- Nâng công suất Nhà máy thức ăn chăn nuôi Phú Mỹ lên 4.500 tấn/tháng
- Khởi công xây dựng trang trại chăn nuôi công nghệ cao, an toàn sinh học đầu tiên tại Phú Yên với quy mô 5.000 heo nái
- BAF ký kết hợp đồng với các đối tác lớn về nguồn giống heo chất lượng cao tại Việt Nam

Tăng vốn & Hợp tác

2020

2021

- Tháng 8/2021, BAF huy động thành công 560 tỷ đồng thông qua đợt IPO và niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)
- Đưa vào hoạt động Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh với diện tích 30.000 m², công suất 200.000 tấn/năm
- Góp vốn và đưa vào hoạt động chuỗi cửa hàng bán lẻ thực phẩm sạch SIBA FOOD

Niêm yết trên sàn chứng khoán

2022

Đầu tư quyết liệt, ra mắt thương hiệu đầu tiên

- Nghiên cứu thành công công thức Cám chay sử dụng 100% nguyên liệu từ thực vật và tổ chức Lễ giới thiệu thương hiệu Heo ăn chay BAF Meat

2023

Tăng cường hợp tác quốc tế & nhiều giải thưởng uy tín

- Khánh thành 4 trang trại công nghệ cao. Đồng thời tiếp tục khởi công trang trại công nghệ cao thứ 2 tại Phú Yên trị giá 240 tỷ đồng
- Top 3 doanh nghiệp thuộc ngành Nông nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam do Vietnam Report công bố và vinh danh
- Đạt 3 giải thưởng tại Vietstock Awards 2023 do Cục Chăn nuôi bình chọn và vinh danh, bao gồm: (1) Doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi heo lớn nhất, (2) Doanh nghiệp/Cơ sở sản xuất heo giống tốt nhất, (3) Trang trại heo thịt tốt nhất

2024

Định hình doanh nghiệp chăn nuôi công nghệ cao hàng đầu Việt Nam

- Tăng vốn điều lệ lên gần 2.400 tỷ đồng
- 9 trang trại được trao chứng nhận GLOBALG.A.P IFC
- BAF và CTCP Công nghệ Citek chính thức ký kết và khởi động dự án Chuyển đổi số Quản trị Tổng thể Doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây SAP S/4HANA Cloud
- BAF Nghệ An đạt chứng nhận quốc tế: GLOBALG.A.P. và FSSC 22000 phiên bản 5.2
- BAF và Tập đoàn Chăn nuôi - Thực phẩm Muyuan chính thức ký kết hợp tác chiến lược

NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2024

01

Tháng 3/2024

BAF và Công ty Cổ phần Công nghệ Citek đã chính thức ký kết và khởi động dự án Chuyển đổi số Quản trị Tổng thể Doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây SAP S/4HANA Cloud. Đây là dự án chuyển đổi số có quy mô lớn trong ngành Nông nghiệp nói chung và Chăn nuôi nói riêng tại Việt Nam



03

Tháng 9/2024

BAF triển khai truyền thông Bộ nhận diện thương hiệu mới.



02

Tháng 9/2024

BAF ký kết hợp tác chiến lược với Tập đoàn Chăn nuôi - Thực phẩm Muyen. Ký kết tập trung vào nội dung chuyển giao thiết bị công nghệ chăn nuôi thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào quy trình vận hành trong toàn chuỗi chăn nuôi để đảm bảo an toàn sinh học và thân thiện với môi trường



04

Tháng 10/2024

BAF đưa vào vận hành nhiều trang trại hiện đại được trang bị công nghệ chăn nuôi tiên tiến, đáp ứng mục tiêu mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.



NHỮNG THÀNH TÍCH NỔI BẬT NĂM 2024

01

Tháng 1/2024

09 trang trại của BAF được trao chứng nhận GLOBALG.A.P IFC.



03

Tháng 9/2024

Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BAF Nghệ An đạt chứng nhận quốc tế: GLOBALG.A.P. và FSSC 22000 phiên bản 5.2.



02

Tháng 7/2024

Tháng 07/2024, đạt danh hiệu Top 10 Doanh nghiệp Nông nghiệp công nghệ cao năm 2024 do VietNam Report công bố.



04

Tháng 11/2024

BAF tiếp tục nhận 02 chứng nhận tại Giải thưởng Vietstock 2024 do Cục Chăn nuôi bình chọn và vinh danh, bao gồm: (1) Doanh nghiệp chăn nuôi tiêu biểu về công nghệ quản lý - xử lý chất thải, (2) Doanh nghiệp tiêu biểu về chăn nuôi an toàn sinh học.



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



Ngành nghề kinh doanh

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam được thành lập từ tháng 04/2017 với định hướng phát triển thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và chế biến thực phẩm. Công ty hoạt động chính trên 3 lĩnh vực là: Chăn nuôi heo giống và heo thương phẩm, sản xuất thức ăn chăn nuôi và kinh doanh thương mại ngành nông sản



Lĩnh vực chăn nuôi



Lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi



Lĩnh vực kinh doanh thương mại nông sản



Chăn nuôi heo giống và heo thương phẩm

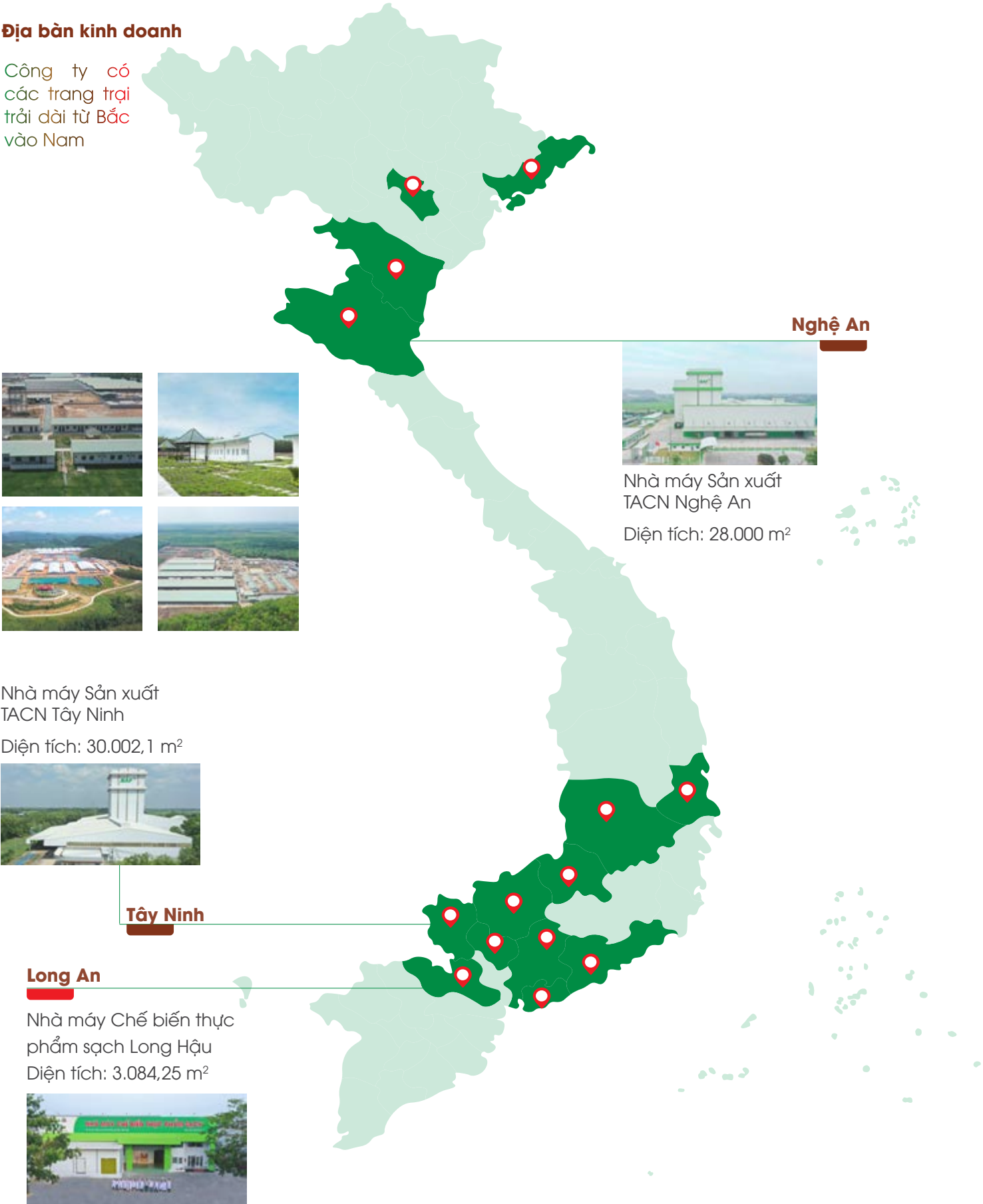
Sản xuất thức ăn chăn nuôi

Kinh doanh thương mại ngành nông sản

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn kinh doanh

Công ty có các trang trại trải dài từ Bắc vào Nam



Nhà máy Sản xuất TACN Tây Ninh
Diện tích: 30.002,1 m²



Tây Ninh

Long An

Nhà máy Chế biến thực phẩm sạch Long Hậu
Diện tích: 3.084,25 m²



Nghệ An



Nhà máy Sản xuất TACN Nghệ An
Diện tích: 28.000 m²

FARM

Tên	Địa điểm	Tên	Địa điểm
TRANG TRẠI HẢI HÀ 01	QUẢNG NINH	TRANG TRẠI ĐÌNH NGỌC	ĐỒNG NAI
TRANG TRẠI HẢI HÀ 02	QUẢNG NINH	TRANG TRẠI BÌNH PHƯỚC 01	BÌNH PHƯỚC
TRANG TRẠI THANH XUÂN	THANH HÓA	TRANG TRẠI BÌNH PHƯỚC 02	BÌNH PHƯỚC
TRANG TRẠI THANH HÓA 01	THANH HÓA	TRANG TRẠI BÌNH DƯƠNG 02	BÌNH DƯƠNG
TRANG TRẠI THANH HÓA 02	THANH HÓA	TRANG TRẠI BÌNH DƯƠNG 03	BÌNH DƯƠNG
TRANG TRẠI THANH HÓA 03	THANH HÓA	TRANG TRẠI TÂM HƯNG	TÂY NINH
TRANG TRẠI THANH HOÁ 04	THANH HÓA	TRANG TRẠI TÂN CHÂU	TÂY NINH
TRANG TRẠI THANH HOÁ 05	THANH HÓA	TRANG TRẠI QUYÊN LINH	TÂY NINH
TRANG TRẠI THANH HÓA 06	THANH HÓA	TRANG TRẠI NAM AN KHÁNH	TÂY NINH
TRANG TRẠI THANH HÓA 07	THANH HÓA	TRANG TRẠI ĐÔNG AN KHÁNH	TÂY NINH
TRANG TRẠI ANH VŨ PHÚ YÊN	PHÚ YÊN	TRANG TRẠI BẮC AN KHÁNH	TÂY NINH
TRANG TRẠI ĐẮK LẮK 01	ĐẮK LẮK	TRANG TRẠI HẢI ĐĂNG	TÂY NINH
TRANG TRẠI CÚ JUT 01	ĐẮK NÔNG	TRANG TRẠI HẢI ĐĂNG 01	TÂY NINH
TRANG TRẠI CÚ JUT 02	ĐẮK NÔNG	TRANG TRẠI MINH THÀNH 01	TÂY NINH
TRANG TRẠI BÌNH THUẬN 01	BÌNH THUẬN	TRANG TRẠI MINH THÀNH 02	TÂY NINH
TRANG TRẠI BÌNH THUẬN 02	BÌNH THUẬN	TRANG TRẠI XANH 01	TÂY NINH
TRANG TRẠI VŨNG TÀU 01	BÀ RỊA - VŨNG TÀU	TRANG TRẠI XANH 02	TÂY NINH

FEED

Tên	Địa điểm
NHÀ MÁY TACN NGHỆ AN	NGHỆ AN
NHÀ MÁY TACN TÂY NINH	TÂY NINH

FOOD

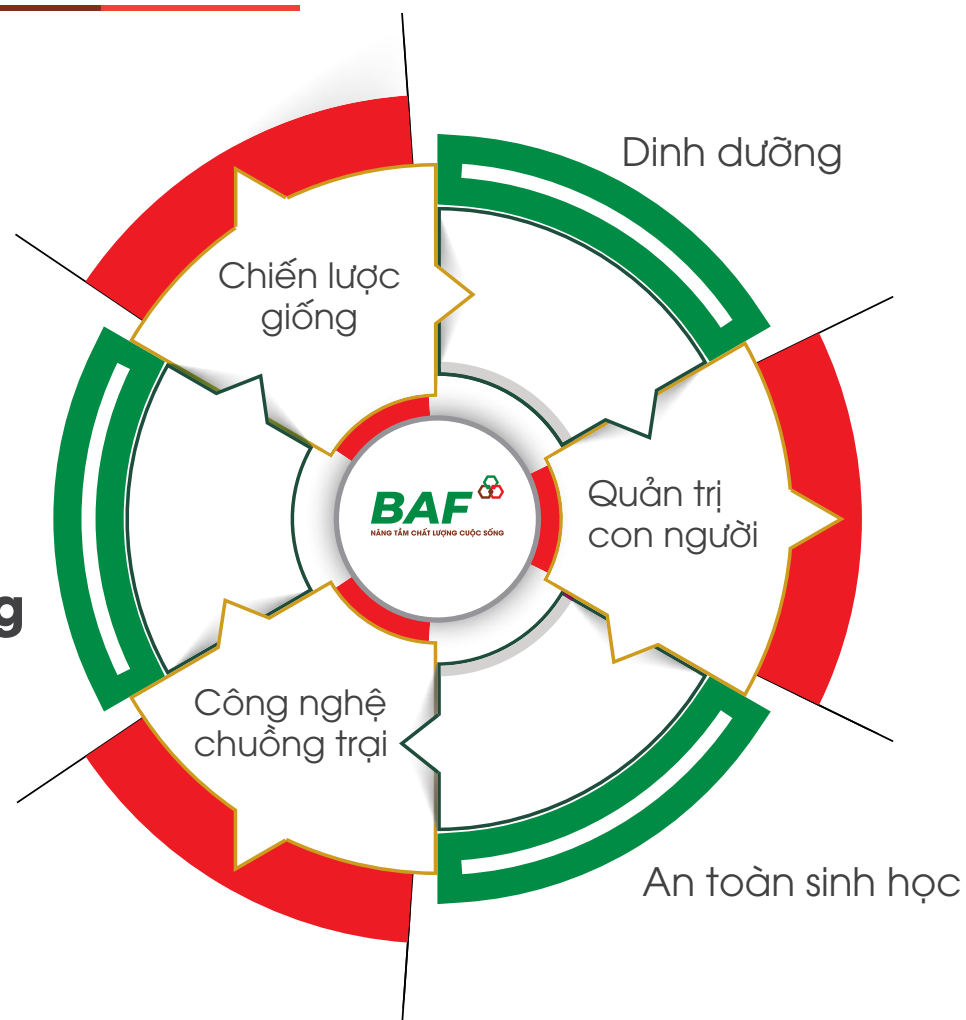
Tên	Địa điểm
CƠ SỞ GIẾT MỔ	HÀ NỘI
CƠ SỞ GIẾT MỔ	ĐỒNG NAI
NHÀ MÁY LONG HẬU	LONG AN

HỆ SINH THÁI BAF



HỆ SINH THÁI BAF

05
Yếu tố
quan trọng



Quy mô hệ sinh thái

3F

Tại ngày 31/12/2024, Công ty có 34 trang trại chăn nuôi đang vận hành, trong đó có 9 trang trại đạt tiêu chuẩn GLOBAL G.A.P IFA; 12 trại mới đưa vào vận hành trong năm qua, đồng thời M&A tổng cộng 14 trại mới trong năm 2024

2 nhà máy TACN đạt tiêu chuẩn quốc tế GLOBALG.A.A.P. và FSSC 22000

1 nhà máy chế biến đạt tiêu chuẩn FSSC 22000

CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHÁT TRIỂN Xanh - Bền vững



HỆ SINH THÁI BAF

FEED

Nguồn dinh dưỡng độc quyền **TỰ CHỦ, CHẤT LƯỢNG CAO**

BAF tự hào làm chủ hoàn toàn về nguồn cung TACN. “Cám chay” BAF có công thức độc quyền, 100% nguyên liệu có nguồn gốc từ thực vật, đậm thực vật; được sản xuất tại hệ thống nhà máy đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế cao nhất gồm GLOBAL GAP và FSSC 22000.

FARM

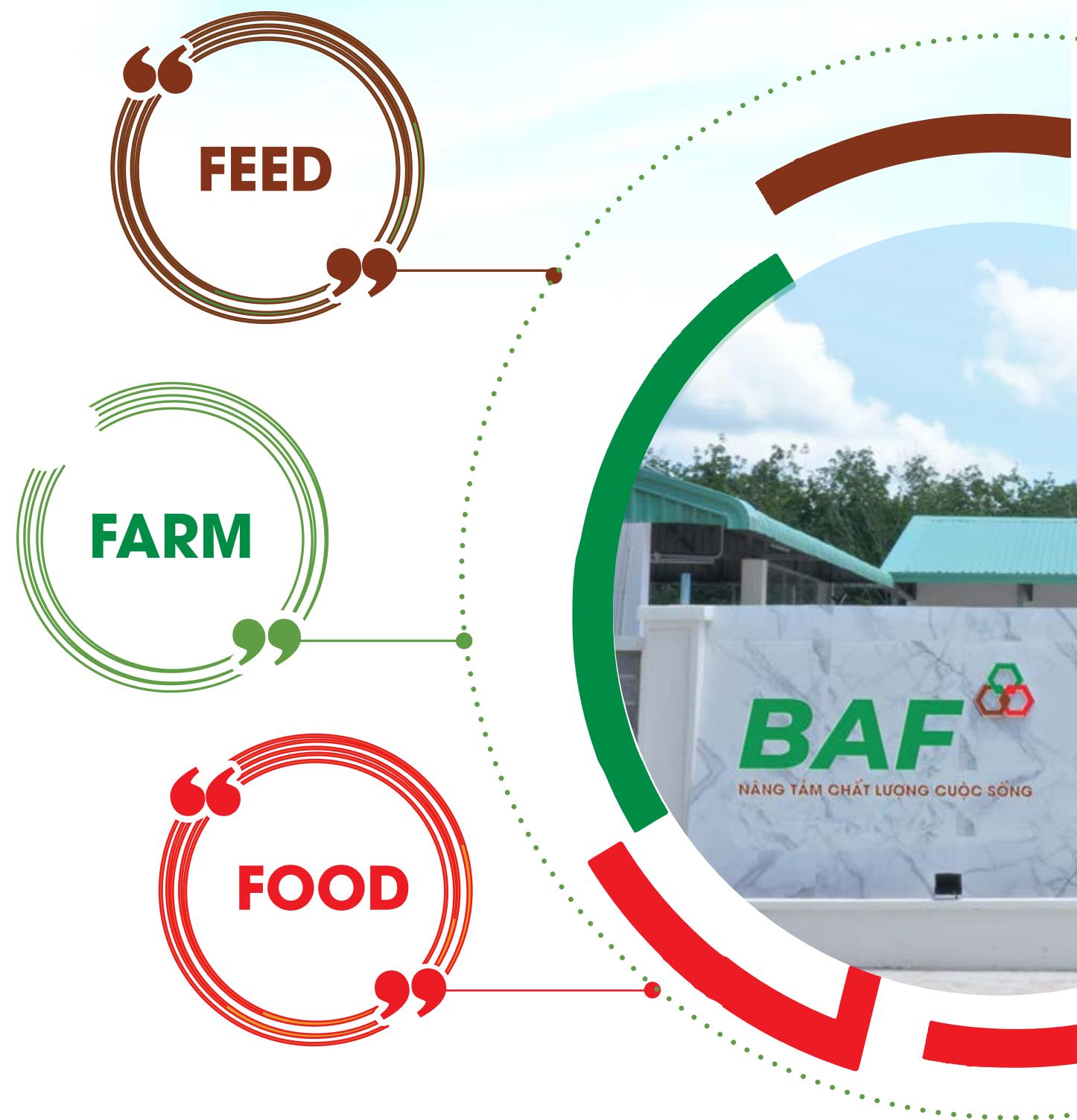
Từ những trang trại **RỘNG LỚN, HIỆN ĐẠI CHUẨN QUỐC TẾ**

BAF theo đuổi mô hình trang trại nuôi heo Hiện đại chuẩn quốc tế với những ưu điểm sử dụng công nghệ cao được nhập khẩu từ Châu Âu. Các dự án trang trại chăn nuôi được Công ty xây dựng theo mô hình chuẩn hoá, đồng bộ về thiết bị và công nghệ, sánh ngang với công nghệ tiên tiến trên thế giới.

FOOD

Trao thực phẩm sạch, tươi ngon, giá cả hợp lý **ĐẾN BỮA ĂN MỖI GIA ĐÌNH**

Là mảnh ghép cuối cùng trong hệ sinh thái 3F và đóng vai trò quan trọng nhất, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ con người, thịt Heo Ăn Chay BAF Meat được nuôi dưỡng từ nguồn “Cám Chay” nên bảo đảm chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm. BAF đầu tư hệ thống nhà máy giết mổ, chế biến thực phẩm hiện đại cùng hệ thống phân phối rộng khắp nhằm giải quyết hiệu quả bài toán cung cấp thực phẩm tươi ngon, an toàn đến bữa ăn mỗi gia đình Việt



HỆ SINH THÁI BAF

Mảng FEED

- BAF nghiên cứu và áp dụng thành công công thức **Cám chay độc quyền với 100% nguyên liệu có nguồn gốc đạm thực vật**, tự sản xuất và cung cấp Cám chay cho các trang trại BAF và trang trại liên kết.
- Chiến lược dinh dưỡng khác biệt dựa trên **03 nguồn lực: Độc quyền - Chất lượng - Tự chủ**.
- **100% gốc thực vật:** Điểm đặc biệt nhất trong công thức Cám Chay độc quyền cho đàn heo BAF là được tạo thành 100% từ các thành phần gốc thực vật. Công thức này hoàn toàn không chứa các thành phần từ gốc động vật như bột xương thịt, bột huyết, ... hiện đang phổ biến trên thị trường.
- **2 nhà máy TACN tiêu chuẩn quốc tế (FSSC22000 & GLOBAL G.A.P).** BAF tự hào với nhà máy TACN Tây Ninh là nhà máy TACN đầu tiên của Việt Nam đạt 2 chứng nhận cùng lúc vào năm 2022, chưa dừng lại ở đó BAF tiếp tục thành công xây dựng và triển khai nhà máy TACN Nghệ An đến năm 2024 tiếp tục đạt 2 chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế kể trên. Đây là 2 tiêu chuẩn cao nhất trong lĩnh vực quản lý chất lượng sản xuất TACN, áp dụng trên toàn thế giới. hệ thống nhà máy sản xuất TACN của BAF được đầu tư công nghệ tiên tiến, trang thiết bị hiện đại được chuyển giao từ những tập đoàn nổi tiếng của Châu Âu và Mỹ như Buhler, Farmsun, ...
- **Đội ngũ chuyên gia tài năng.** Tập hợp những chuyên gia hàng đầu về dinh dưỡng động vật, có kinh nghiệm xây dựng chiến lược dinh dưỡng đúng nhu cầu cho vật nuôi; giúp heo sinh trưởng phát triển nhanh, thời gian nuôi ngắn, trọng lượng xuất chuồng cao từ đó gia tăng hiệu quả kinh tế.



03

nguồn lực:

Độc quyền - Chất lượng - Tự chủ

100%

gốc thực vật:

Cám Chay độc quyền cho đàn heo BAF là được tạo thành 100% từ các thành phần gốc thực vật

02

nhà máy TACN tiêu chuẩn quốc tế (FSSC22000 & GLOBAL G.A.P).

HỆ SINH THÁI BAF

Mảng FARM

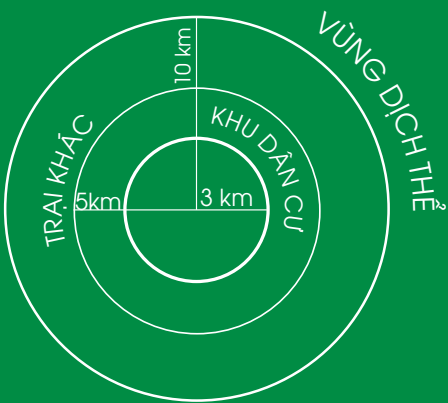
Công ty áp dụng mô hình trang trại theo các tiêu chuẩn GLOBAL G.A.P IFA (Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt toàn cầu - Tiêu chuẩn trang trại tích hợp) và Phúc lợi động vật.

Mô hình chuồng trại đạt tiêu chuẩn quốc tế:

14 ha quy mô cho
5.000 GP

659.000 Quy mô tổng đàn
Heo Ăn Chay:

Việc tăng năng suất đàn heo phụ thuộc vào 3 yếu tố: con giống tốt, thức ăn dinh dưỡng và chế độ chăm sóc tại chuồng trại tốt. Việc gắn nghiên cứu con giống với đầu tư công nghệ là bước đi tiên quyết cho sự phát triển bền vững. BAF sở hữu nguồn heo giống chất lượng cao, nguồn gốc rõ ràng với năng suất cao, mang đến cho người tiêu dùng sản phẩm thịt tươi ngon vượt trội đồng thời tối đa hoá lợi nhuận cho hoạt động chăn nuôi.



34 Trang trại
khép kín, hiện đại

Mô hình chuồng trại áp dụng công nghệ hiện đại, trang thiết bị chuyển giao từ Châu Âu - Mỹ, bảo đảm tuân thủ an toàn sinh học tuyệt đối, bảo vệ sức khỏe vật nuôi và nâng cao năng lực sản xuất.



HỆ SINH THÁI BAF

Mảng FOOD

HIỆN ĐẠI

1 nhà máy chế biến hiện đại:
Heo Ăn Chay đủ tiêu chuẩn xuất chuồng được đưa đến các nhà máy chế biến, giết mổ bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm của BAF Meat và được phân phối đến tận tay người tiêu dùng.

KHÁC BIỆT

1 thương hiệu khác biệt: BAF Meat
- Thịt Heo Ăn Chay thật sự khác biệt về mọi mặt so với những sản phẩm, thương hiệu khác trên thị trường. Đàn heo được nuôi bằng Cám Chay độc quyền, được nuôi trong những trang trại quy mô, khép kín chuẩn nên chất lượng thịt thật sự thơm ngon, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

HOÀN THIỆN

FOOD - mảng chế biến và phân phối, là mảnh ghép cuối cùng để khép kín mô hình tiên phong 3F "**từ trang trại đến bàn ăn**", giúp BAF nâng cao năng lực cạnh tranh, kiểm soát hoàn toàn chuỗi giá trị từ nguồn đầu vào đến thành phẩm hoàn thiện và có thể tự hào trao tận tay người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng nhất.

BAF  **NHÀ MÁY**



FARM

HEO ĂN CHAY

BAF Meat
ĂN SẠCH - SỐNG KHỎE



CẨM CHAY
ĐỘC QUYỀN

FOOD

ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC CỦA
IFC International
Finance Corporation
WORLD BANK GROUP

BAF 
ĂN SẠCH - SỐNG KHỎE

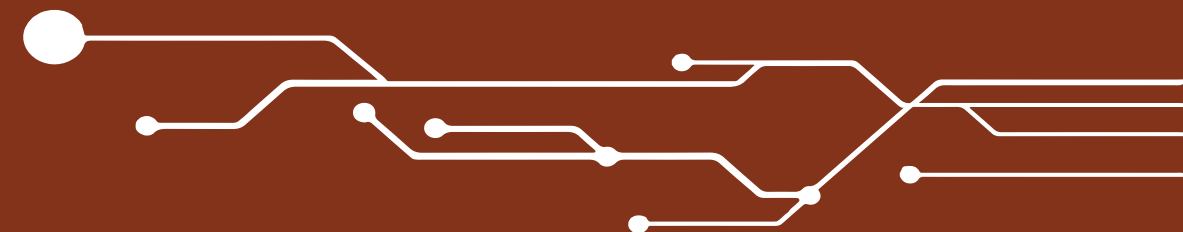


CHƯƠNG



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức	50
Mô hình quản trị	56
Ban lãnh đạo	60

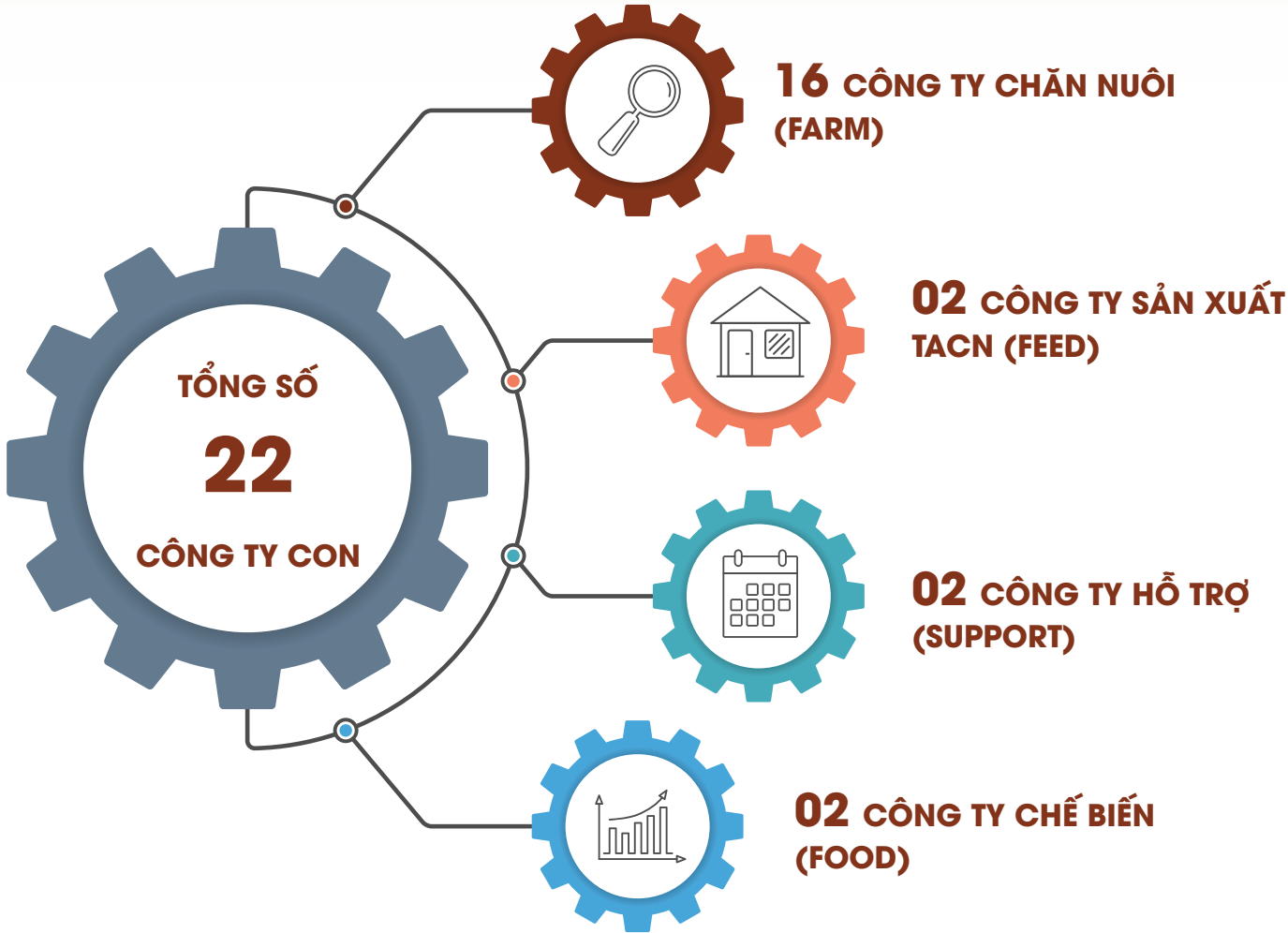
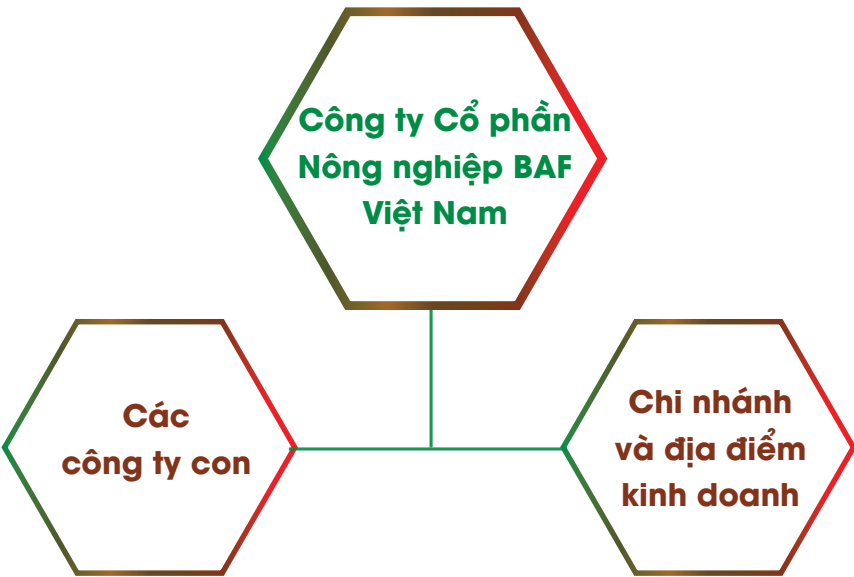


CƠ CẤU TỔ CHỨC



CƠ CẤU TỔ CHỨC

Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.



Thông tin về các Công ty con của BAF

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1.	Công ty TNHH Anh Vũ Phú Yên	Thôn Kinh tế 2, xã Eatrol, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Chăn nuôi	50	100%
2.	Công ty TNHH Chăn nuôi Bảo Ngọc	Thôn Jang Pông, xã Ea Huar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Chăn nuôi	20	100%
3.	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Chăn Nuôi Minh Thành	Tổ 3, ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	50	98%
4.	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Dịch vụ Bắc An Khánh	Ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	110	99,273%

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Thông tin về các Công ty con của BAF

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu
5	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Dịch vụ Đông An Khánh	Ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	100	100%
6	Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh	Ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	100	100%
7	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại xanh 1	Ấp Hoà Đông A, xã Hoà Hiệp, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	40	98%
8	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại xanh 2	Ấp Hoà Đông A, xã Thạnh Bình, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	130	99,69%
9	Công ty Cổ phần chăn nuôi công nghệ cao Hải Đăng Tây Ninh	Thửa đất 5,6,7,8, tờ bản đồ 109 xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	400	99,82%
10	Công ty TNHH chăn nuôi công nghệ cao sông Hinh	Buôn Thung, xã Đức Bình Đông, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Chăn nuôi	48	100%
11	Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh	Lô A20, Đường N8B, KCN Thành Thành Công, phường An Hoà, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Sản xuất TACN	150	99%
12	Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Bình Định	Lô E5, khu công nghiệp Nhơn Hoà, khu vực Tân Hoà, phường Nhơn Hoà, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam	Sản xuất TACN	110	98,55%

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu
13	Công ty TNHH MTV BAF Meat Bình Phước	Lô B1, KCN Minh Hưng - Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Giết mổ và chế biến thịt	120	100%
14	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Hưng	Ấp Tân Cường, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	124	99,98%
15	Công ty TNHH Đầu tư Nông Nghiệp Tân Châu	Tổ 4, ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	90	99,95%
16	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại XNK Thiên Phú Sơn	Tổ 7, khu phố Tân Trà 1, phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Chăn nuôi	63,8	100%
17	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi	Tổ 5, ấp Tân Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Chăn nuôi	71,8	100%
18	Công ty TNHH Phân Bón Hữu Cơ Vi Sinh BAF	Tầng 9, Toà nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam	Sản xuất	20	100%
19	Công ty TNHH Tây An Khánh	Ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chăn nuôi	20	100%
20	Công ty TNHH Logistic BAF Việt Nam	Tầng 9, Toà nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam	Vận tải	20	100%
21	Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm BAF Tây Ninh	Số 706 đường Điện Biên Phủ, khu phố Hiệp Nghĩa, phường Hiệp Ninh, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Chế biến thực phẩm	30	100%
22	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp sạch Thanh Xuân	Thửa đất 272, tờ bản đồ số 23, thôn Thanh Bình, Xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Chăn nuôi	35,5	99,99%

CƠ CẤU TỔ CHỨC

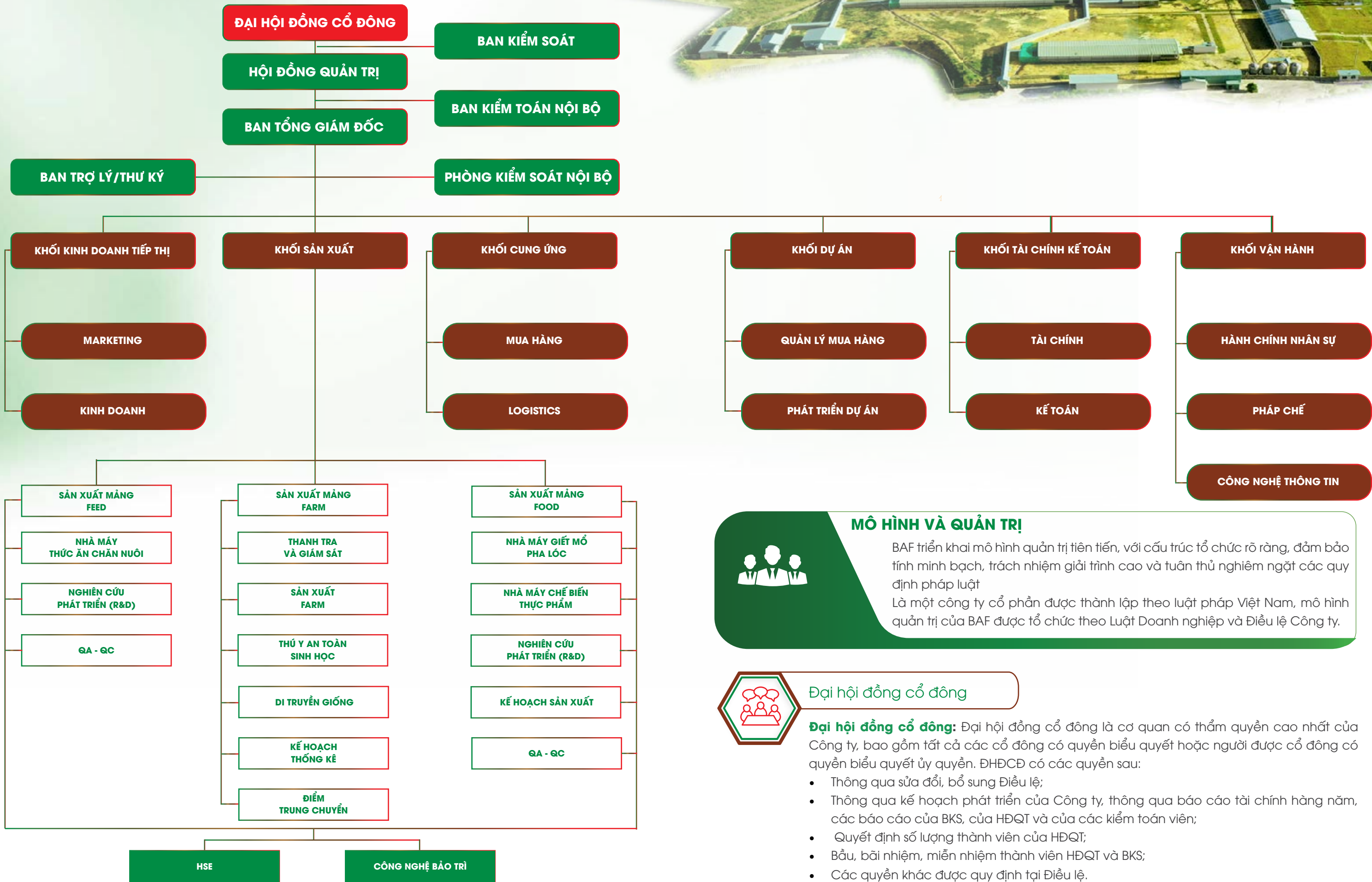
Thông tin về các Chi nhánh và địa điểm kinh doanh của BAF

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Tầng 9, Tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
2	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Nghệ An (chi nhánh hạch toán độc lập)	Khu C, KCN Nam Cấm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Hà Nội (chi nhánh hạch toán độc lập)	Cụm công nghiệp Bích Hòa, Xã Bích Hòa, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
4	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Đồng Nai (chi nhánh hạch toán độc lập)	Tổ 5, Đường Hồ Xuân Hương, Khu phố 6, Thị Trấn Vĩnh An, Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
5	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Long An (chi nhánh hạch toán độc lập)	D4, Khu nhà xưởng xây sẵn lô B, đường Long Hậu - Hiệp Phước, KCN Long Hậu, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam
6	Địa điểm kinh doanh Thanh Hóa 1 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thôn Quảng Trung, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
7	Địa điểm kinh doanh Thanh Hóa 8 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thôn Đồng Danh, xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
8	Địa điểm kinh doanh Bình Thuận 1 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thôn 3, xã Tân Hà, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam
9	Địa điểm kinh doanh Bình Thuận 2 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thôn Đông Thuận, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam
10	Địa điểm kinh doanh Bình Phước - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Ấp Tân Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, Việt Nam
11	Địa điểm kinh doanh Bình Dương - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thửa đất số 259, tờ bản đồ số 8, đường Hiếu Liêm 20, ấp cây Dâu, xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
12	Địa điểm kinh doanh Đắk Lắk 1 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thôn Jang Pông, huyện Buôn Đôn, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
13	Địa điểm kinh doanh Đồng Nai 2 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Tổ 6, ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
14	Địa điểm kinh doanh Tây Ninh 1 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	501 đường 30 tháng 4, Khu phố 1, Phường 1, TP Tây Ninh, Việt Nam
15	Địa điểm kinh doanh Bà Rịa Vũng Tàu 1 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Ấp 04, Xã Hòa Hội, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



MÔ HÌNH VÀ QUẢN TRỊ



BAF triển khai mô hình quản trị tiên tiến, với cấu trúc tổ chức rõ ràng, đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình cao và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật. Là một công ty cổ phần được thành lập theo luật pháp Việt Nam, mô hình quản trị của BAF được tổ chức theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền. ĐHĐCĐ có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên;
- Quyết định số lượng thành viên của HĐQT;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT): Số thành viên HĐQT của Công ty hiện nay gồm 05 thành viên. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty;
- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.



Ban kiểm soát

Ban Kiểm Soát (BKS): BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.



Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc đề cử Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm giúp Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ:

Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chỉ đạo của Đại hội đồng Cổ đông và tuân thủ pháp luật;

Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các quy chế điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;

Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị thông qua;

Phối hợp trong việc hướng dẫn triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh doanh cũng như tham gia chỉ đạo các hoạt động trong lĩnh vực thực hiện nhiệm vụ trong công ty.



Các Khối, Phòng ban khác

Các Khối, Phòng ban khác:

Khối kinh doanh tiếp thị: phòng marketing, phòng kinh doanh.

Khối cung ứng: phòng mua hàng, phòng logistics.

Khối sản xuất: HSE - Phòng Môi trường Xã hội, phòng công nghệ bảo trì.

Sản xuất mangle FEED: nhà máy thức ăn chăn nuôi, phòng nghiên cứu phát triển (R&D), phòng QA - QC.

Sản xuất mangle FARM: phòng thanh tra giám sát, phòng sản xuất Farm, phòng thú y an toàn sinh học, phòng di truyền giống, phòng kế hoạch thống kê, điểm trung chuyển

Sản xuất mangle FOOD: nhà máy giết mổ, nhà máy chế biến thực phẩm, phòng nghiên cứu phát triển (R&D), phòng kế hoạch sản xuất, phòng QA - QC.

Khối dự án: phòng quản lý dự án, phòng phát triển dự án.

Khối tài chính - kế toán: phòng tài chính, phòng kế toán.

Khối vận hành: phòng hành chính nhân sự, phòng pháp chế, phòng công nghệ thông tin (IT).



BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG TRƯƠNG SỸ BÁ
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Chủ tịch Trương Sỹ Bá trở thành lãnh đạo cao nhất của BAF từ tháng 03/2022.

Là nhà lãnh đạo có tầm nhìn và tâm huyết với nền nông nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Bá đã sáng lập, dẫn dắt Tập đoàn Tân Long qua hơn hai thập kỷ trở thành một trong những tập đoàn nông nghiệp nông nghiệp lớn nhất Việt Nam với doanh thu hàng tỷ USD mỗi năm.

Ngoài Tập đoàn Tân Long và BAF, Vị cử nhân kinh tế Đại Học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội năm xưa hiện còn sáng lập/đứng đầu Ban lãnh đạo của CTCP Siba Holdings, Câu Lạc Bộ Bóng đá Sông Lam Nghệ An và các công ty thành viên thuộc hệ sinh thái Tân Long.

THAY ĐỔI TRONG HĐQT

Thành viên HĐQT	Thay đổi trong năm 2024
Prasad Gopalan	Bổ nhiệm
Nguyễn Thanh Tân	Bổ nhiệm
Nguyễn Duy Tân	Miễn nhiệm
Bùi Quang Huy	Miễn nhiệm



BÀ BÙI HƯƠNG GIANG
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Với hơn 20 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp và chuyên môn cử nhân kinh tế, Bà Giang là người đặt nền móng xây dựng nên nhiều doanh nghiệp lớn mạnh, trong đó có doanh nghiệp đứng đầu Việt Nam về cung ứng nguyên liệu TACN.

Bà Giang giữ vai trò Tổng Giám đốc BAF, lãnh đạo các công ty thành viên của BAF từ tháng 07/2020 và đã cùng Ban Tổng Giám đốc dẫn dắt BAF đạt nhiều thành tựu.



ÔNG NGUYỄN THANH TÂN
Thành viên HĐQT độc lập

Ông Tân có trình độ thạc sĩ, ngoài ra ông hiện đang nắm giữ vị trí lãnh đạo của 2 Công ty Cổ phần và hiện là Viện trưởng của Viện Quản trị Quốc tế.



ÔNG PRASAD GOPALAN
Thành viên HĐQT

Ông Prasad có trình độ Thạc sĩ Chính sách Công, Thạc sĩ Kỹ thuật Môi trường, Thạc sĩ Kỹ thuật hoá học. Ông Prasad có quá trình công tác lâu năm tại Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) từ những năm 2009 đến nay, từng giữ chức vụ Giám đốc Khu vực Toàn cầu, Mảng Nông nghiệp & Lâm nghiệp



ÔNG LÊ XUÂN THỌ
Thành viên HĐQT độc lập

Ông Thọ là thành viên HĐQT từ tháng 03/2021, sau một thời gian giữ cương vị Phó Giám đốc của BAF từ tháng 12/2017 đến tháng 03/2020. Trước khi gia nhập BAF, ông Thọ là lãnh đạo tại các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (VINACHEM) gồm CTCP DAP Số 2 và Công ty Tài chính Cổ phần Hoá Chất Việt Nam

BAN LÃNH ĐẠO

BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ BUI HUONG GIANG

Tổng Giám đốc

Từ 03/2021 đến nay.
Chi tiết tại Thành viên HĐQT

Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác
2002 - 2006	Nhân viên Kinh doanh - CT TNHH Tân Long Vân
2007 - 2013	Quản lý kinh doanh Ngành nông sản nguyên liệu TACN chi nhánh TP.HCM - CTCP Tân Long
2014 - 03/2017	Giám đốc Điều hành Ngành nông sản nguyên liệu TACN phía Nam Việt Nam -CTCP HUM
04/2017 - 06/2020	Giám đốc Điều hành Ngành nông sản - BAF
07/2020 - 02/2021	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc - BAF
12/2020 đến nay:	Lãnh đạo - Các công ty thành viên của BAF
03/2021 đến nay:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc - BAF



ÔNG TRƯƠNG ANH TUẤN

Phó Tổng Giám đốc

Trình độ Kỹ sư xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Ông có hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành xây dựng. Đã trải qua vị trí Chỉ huy trưởng các dự án lớn, Trưởng ban kiểm soát tài chính của tổng thầu xây dựng.



ÔNG NGUYỄN VĂN MINH

Phó Tổng Giám đốc

Ông Minh từng có gần 10 năm là giảng viên Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam; có nhiều kinh nghiệm trong đào tạo, cố vấn kỹ thuật cho nhiều doanh nghiệp chăn nuôi lớn tại Việt Nam và Đông Nam Á.

Trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc, ông Minh đã tham gia hỗ trợ kỹ thuật cho BAF với vai trò chuyên gia kỹ thuật của IFC từ đầu năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

BÀ HOÀNG THỊ THU HIỀN

Trưởng Ban Kiểm Soát

Bà Hiền được bổ nhiệm làm Trưởng Ban Kiểm soát từ tháng 12/2023



ÔNG NGÔ CAO CƯỜNG

Giám đốc Tài Chính kiêm Phó Tổng Giám đốc

Trình độ Cử nhân kế toán kiểm toán

Trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc, ông Cường nắm giữ vai trò Giám đốc tài chính từ tháng 5/2023

BÀ NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ

Kế toán trưởng

THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành	Thay đổi trong năm 2024
Nguyễn Văn Non	Miễn nhiệm Phó TGD
Ngô Cao Cường	Bổ nhiệm mới Phó TGD
Nguyễn Văn Minh	Bổ nhiệm mới Phó TGD

ÔNG NGUYỄN QUỐC VĂN

Thành viên Ban Kiểm Soát

Ông Văn được bổ nhiệm vào BKS từ 02/2021, Ông có trình độ Cử nhân Xây dựng

BÀ LƯU NGỌC TRÂM

Thành viên Ban Kiểm Soát

Bà Trâm được bổ nhiệm vào BKS từ 12/2023

CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHÁT TRIỂN Xanh - Bền vững

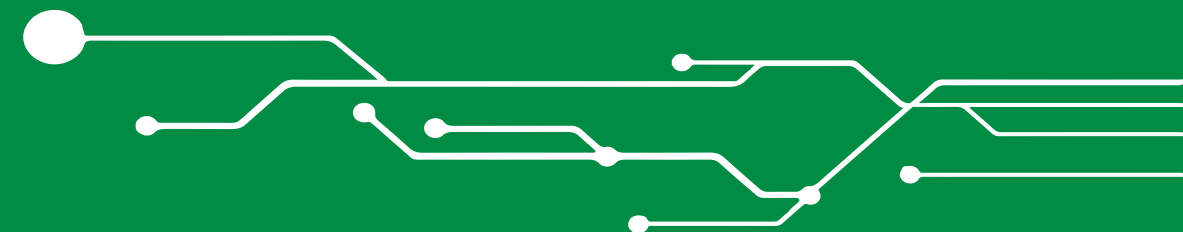
CHƯƠNG

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	66
----------------------------------	----

Chiến lược phát triển trung và dài hạn	68
--	----

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.	70
---	----



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Mở rộng quy mô chăn nuôi

Mở rộng quy mô chăn nuôi

Trong ngắn hạn, BAF đặt mục tiêu mở rộng quy mô hoạt động thông qua các chiến lược trọng tâm, bao gồm gia tăng năng lực chăn nuôi bằng cách đầu tư vào công nghệ hiện đại và nâng cao hiệu suất sản xuất. Đồng thời, Công ty sẽ chủ động triển khai các thương vụ mua bán và sáp nhập (M&A) nhằm mở rộng thị phần và tiếp cận các nguồn lực mới.

Bên cạnh đó, việc mở rộng quỹ đất tại các khu vực tiềm năng được xác định là ưu tiên hàng đầu, giúp đảm bảo nhu cầu phát triển dài hạn, tối ưu hóa chuỗi giá trị và củng cố vị thế cạnh tranh trên thị trường. Những bước đi chiến lược này không chỉ giúp BAF mở rộng quy mô mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

Ứng dụng công nghệ kết hợp chiến lược xanh hướng tới phát triển bền vững

Song song với việc mở rộng quy mô chăn nuôi, BAF đặc biệt chú trọng đảm bảo chất lượng hệ thống trang trại theo các tiêu chí Số - Xanh - Bền vững. Công ty nhận thức rõ những thách thức mà ngành chăn nuôi đặt ra đối với môi trường, đặc biệt là vấn đề phát thải nhà kính, khi lĩnh vực này chiếm 19% tổng lượng phát thải trong ngành nông nghiệp. Trước thực trạng đó, BAF đã chủ động đưa vào vận hành hệ thống năng lượng mặt trời tại một số trang trại công nghệ cao trọng điểm nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường.

Theo kế hoạch, trong Quý 1/2025, BAF sẽ triển khai hệ thống năng lượng mặt trời tại bốn trang trại trọng điểm ở tỉnh Tây Ninh, bao gồm: Trang trại Hải Đăng, Trang trại Xanh 1, Trang trại Xanh 2 và Nam An Khánh. Tiếp đó, trong Quý 2/2025, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng dự án và đưa hệ thống này vào vận hành tại sáu trang trại công nghệ cao thuộc các tỉnh khác. Việc ứng dụng năng lượng mặt trời không chỉ giúp BAF tối ưu hóa chi phí điện năng, mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc giảm phụ thuộc vào nguồn điện lưới từ năng lượng hóa thạch, qua đó góp phần giảm phát thải CO₂ yếu tố chính gây ra biến đổi khí hậu.

Bên cạnh đó, BAF còn đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ thu gom, tách ép và ủ phân để sản xuất phân bón vi sinh, tận dụng tối đa nguồn phân hữu cơ trong chăn nuôi. Sản phẩm này không chỉ thúc đẩy nông nghiệp sạch, mà còn giúp giảm thiểu đáng kể việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, góp phần xây dựng một hệ sinh thái canh tác bền vững.

Đặc biệt, BAF đã tiên phong phát triển dòng cám chay với công thức hoàn toàn từ thực vật, sử dụng 100% nguyên liệu như ngô, cám gạo, bột mì và đậu tương, thay thế hoàn toàn các thành phần có nguồn gốc động vật. Công thức này giúp tối ưu hóa quá trình

tiêu hóa của vật nuôi, đồng thời giảm đến 80% khí thải từ chất thải chăn nuôi. Đây chính là nền tảng cho thương hiệu "Heo Ăn Chay", hiện đang được người tiêu dùng tin tưởng và lựa chọn.

Cam kết phát triển bền vững là chiến lược cốt lõi trong hành trình của BAF hướng đến vị thế doanh nghiệp hàng đầu trong ngành chăn nuôi. Với mục tiêu rõ ràng và bước đi chiến lược đúng đắn, BAF không chỉ tạo ra giá trị kinh tế bền vững, mà còn đóng góp tích cực vào bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.



Tầm nhìn đến năm **2030**

Top 3 Công ty chăn nuôi hàng đầu Việt Nam

Sản lượng cám chay **2.800.000** tấn/năm;

450.000 tổng đàn nái, **2.500.000** tổng đàn heo;

10.000.000 heo thương phẩm

Công suất giết mổ heo **8.000** con/ngày;

Chuỗi phân phối nội bộ: **15.200** cửa hàng



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN



FEED - Mục tiêu 2030: sản lượng cám chay 2.800.000 tấn/năm

Tập trung phục vụ nhu cầu nội bộ: Chủ động hoàn toàn nguồn thức ăn và kiểm soát dinh dưỡng cho từng loại heo. Xây dựng 2 nhà máy TACN tại Nghệ An và Tây Ninh. Giảm giá thành chăn nuôi heo.

Kết hợp bán cám vào chuỗi liên kết: Phát triển nhà máy cám đi kèm trang trại heo. Kết hợp bán cám thương mại vào chuỗi liên kết nhằm tận dụng lợi thế nguồn nguyên liệu lớn, giá ổn định, cạnh tranh. Sử dụng kênh phân phối heo giống làm đòn bẩy bán heo kèm cám.

FEED



FARM - Mục tiêu 2030: TOP 3 Công ty Chăn nuôi Hàng đầu Việt Nam; 450.000 tổng đàn nái, 2.500.000 tổng đàn heo; 10.000.000 heo thương phẩm

Chiến lược tận gốc di truyền từ cấp cụ kỵ: Hợp tác chiến lược với các đơn vị cung cấp con giống hàng đầu thế giới để chọn lọc theo giống khỏe mạnh, sạch bệnh, dễ sai và đặc biệt thích nghi với thời tiết Việt Nam. Quản trị trang trại tập trung, áp dụng công nghệ chuồng trại tiên tiến của thế giới, bảo đảm an toàn sinh học tuyệt đối và vệ sinh môi trường.

FARM



FOOD - Mục tiêu 2030: công suất giết mổ heo 8.000 con/ngày; chuỗi phân phối nội bộ: 15.200 cửa hàng

Kết hợp mở rộng chuỗi phân phối: Mở rộng đa dạng kênh phân phối từ truyền thống đến hiện đại. Chú trọng xây dựng kênh phân phối nội bộ bằng việc đầu tư vào chuỗi bán lẻ. Cung cấp nguồn thực phẩm tươi sạch, thơm ngon đến tận tay người tiêu dùng Việt Nam với giá cả hợp lý.

FOOD



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

Trong bối cảnh toàn cầu ngày càng đề cao phát triển bền vững, BAF xác định rằng bảo vệ môi trường và đóng góp cho xã hội không chỉ là trách nhiệm, mà còn là chiến lược cốt lõi để xây dựng một tương lai xanh và bền vững.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

BAF đặt mục tiêu giảm thiểu tác động sinh thái bằng cách áp dụng các giải pháp sáng tạo và hiệu quả, cụ thể:

QUẢN LÝ HIỆU QUẢ NGUỒN NƯỚC VÀ TỐI ƯU HOÁ SỬ DỤNG NƯỚC

- Áp dụng công nghệ hiện đại để tái sử dụng nước thải chăn nuôi, phục vụ rửa chuồng trại và tưới tiêu, giúp giảm lượng nước thải ra môi trường.
- Thu gom và xử lý nước mưa để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, góp phần tiết kiệm tài nguyên nước và tối ưu hóa nguồn nước sử dụng trong chăn nuôi.

CẢI TIẾN QUY TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI

- Đầu tư hệ thống xử lý chất thải hiện đại tại các trang trại, bao gồm hồ biogas, bể lắng và hệ thống lọc kín, đảm bảo nước sau xử lý đạt chuẩn loại A trước khi thải ra môi trường.
- Phân heo được thu gom, tách ép và ủ bằng công nghệ sinh học, giúp tối ưu hóa việc xử lý và tái sử dụng chất thải chăn nuôi.

ỨNG DỤNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI XANH

Tiên phong phát triển thức ăn chăn nuôi từ **100% nguyên liệu thực vật**, giúp giảm thiểu mùi hôi từ chất thải động vật và cắt giảm khí thải, góp phần vào mục tiêu phát triển nông nghiệp xanh, sạch, bền vững.

NỖ LỰC CẮT GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

- Thực hiện phủ xanh trang trại với **100.000** cây trăm bông vàng đến năm **2027**.
- Tiên phong trong công tác sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng thay thế trong các hoạt động sản xuất.
- Hướng đến mục tiêu đến năm **2030** sẽ cắt **giảm 30%** lượng khí nhà kính từ lĩnh vực tiêu thụ năng lượng và quản lý chất thải.
- Với triết lý kinh doanh “Thành công bằng sự tử tế và phụng sự xã hội”, BAF luôn kiên định trong việc tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng. Mọi hoạt động của Công ty không chỉ hướng đến hiệu quả kinh tế, mà còn góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

HỖ TRỢ GIÁO DỤC - MỞ CÁNH CỬA TRI THỨC

- BAF trao học bổng, hỗ trợ thiết bị học tập và chi phí giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại vùng sâu, vùng xa.
- Đặc biệt quan tâm đến trẻ em thiệt thòi, tiếp thêm động lực đến trường, giúp các em nuôi dưỡng ước mơ và xây dựng tương lai.

ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG - LAN TỎA TINH THẦN DÂN TỘC

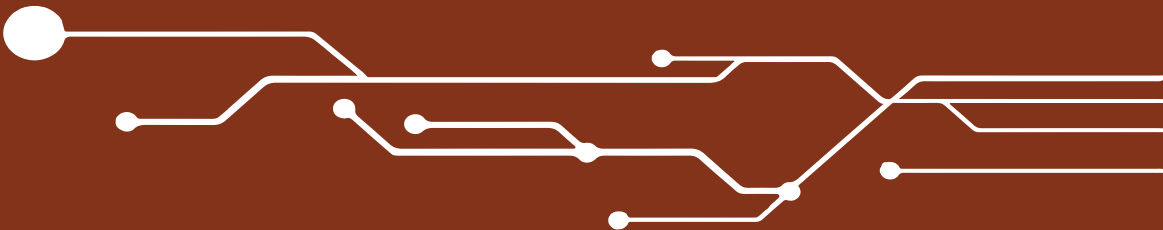
- BAF góp phần hiện thực hóa mục tiêu xóa đói giảm nghèo và phát triển bền vững tại các địa phương còn nhiều khó khăn.
- Thông qua chương trình “Những ngôi nhà tình thương”, Công ty hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn, giúp họ thoát khỏi cảnh sống trong nhà tạm, nhà dột nát, từ đó cải thiện chất lượng cuộc sống.



CHƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024	76
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	80
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2024	84
Kế hoạch kinh doanh 2025	102
Giải trình của Ban Tổng Giám đốc với ý kiến kiểm toán	116



BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024



NĂM 2024 -

BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU VÀ CHUYỂN ĐỔI SÂU RỘNG

DIỄN BIẾN VÀ XU HƯỚNG CỦA THẾ GIỚI 2024

Sau đợt thất chật tiền tệ vào năm 2023, kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục đối mặt với nhiều áp lực. Mặc dù lo ngại về suy thoái kinh tế được đề cập nhiều, nhưng trong năm 2024 suy thoái đã không xảy ra. Các ngân hàng trung ương của các nền kinh tế lớn đã bắt đầu giảm lãi suất khi lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt. Tuy nhiên, triển vọng kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức do căng thẳng thương mại giữa các cường quốc như Mỹ, Trung Quốc và Liên minh châu Âu tiếp tục leo thang. Các biện pháp thuế quan trả đũa lẫn nhau đã gây xáo trộn chuỗi cung ứng toàn cầu.

Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt **3,2%**, phản ánh sự phục hồi so với năm 2023 (3,0%) nhưng vẫn dưới mức trung bình trước đại dịch. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tiếp tục gia tăng, với việc Mỹ tăng thuế nhập khẩu đối với nhiều mặt hàng từ Trung Quốc, trong khi Trung Quốc cũng có các biện pháp đáp trả tương tự. Ngoài ra, căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và Liên minh châu Âu cũng leo thang, đặc biệt trong lĩnh vực xe điện, khi EU áp thuế lên đến 45% đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc. Những diễn biến này đã gây ra sự xáo trộn trong chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và thương mại quốc tế.

Năm 2024 chứng kiến sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI) và tự động hóa, với việc AI ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong hầu hết các lĩnh vực như sản xuất, y tế, giáo dục, ... sự phát triển này mang đến cả cơ hội và thách thức về việc làm. Theo báo cáo của OpenText (OpenText Corporation - một công ty phát triển và bán phần mềm quản lý thông tin doanh nghiệp, tổ chức có trụ sở tại Canada), 71% tổ chức đã tích hợp AI vào hoạt động của họ, tăng từ 34% trong những năm trước. Chuyển đổi số toàn diện trở thành xu hướng chủ đạo, khi các quốc gia và doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng số, Internet vạn vật (IoT), blockchain và dữ liệu lớn (big data). Điều này thúc đẩy tái cấu trúc ngành nghề và mô hình kinh doanh, tạo ra những cơ hội mới và thay đổi cách thức hoạt động truyền thống.

Mặt khác, biến đổi khí hậu tiếp tục là chủ đề được quan tâm hàng đầu, với yêu cầu phát triển bền vững ngày càng được cộng đồng và xã hội chú trọng. Thách thức giảm phát thải, đặc biệt là xu hướng Net Zero, đang được thúc đẩy mạnh mẽ. Việt Nam cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, thể hiện quyết tâm trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu. Các cam kết về khí hậu từ các hội nghị COP29 đang bước vào giai đoạn thực thi nghiêm ngặt hơn. Điều này buộc các quốc gia và doanh nghiệp phải hành động quyết liệt để đạt mục tiêu Net Zero, đồng thời thúc đẩy chuyển đổi xanh và sử dụng năng lượng tái tạo như năng lượng gió, mặt trời, ...

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

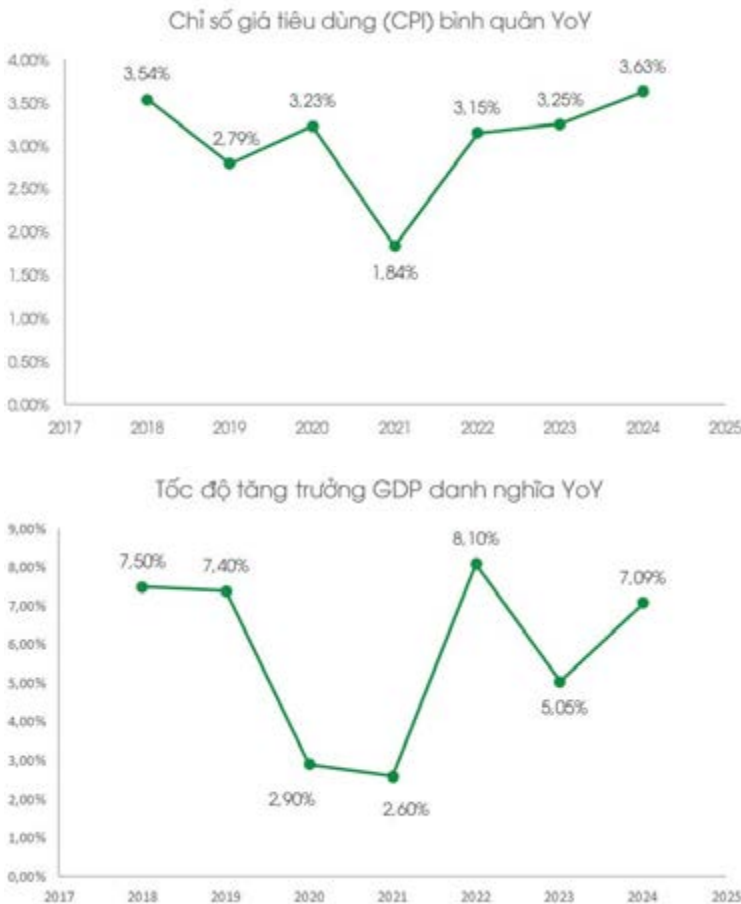


ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI TẠI VIỆT NAM

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2024:

6.391 nghìn tỷ đồng

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê công bố, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2024 đạt 6.391 nghìn tỷ đồng, tăng 9,0% so với năm trước. Sự gia tăng chi tiêu cho cả hàng hóa thiết yếu và dịch vụ phi thiết yếu như du lịch, giải trí và ăn uống cho thấy đời sống người dân đang dần cải thiện. Điều này khẳng định vai trò quan trọng của tiêu dùng trong nước như một động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư, đổi mới sáng tạo và tận dụng xu hướng phục hồi này nhằm mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh.



Ngành heo - Giai đoạn chuyển đổi quan trọng



Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ của ngành chăn nuôi Việt Nam sau những khó khăn trong năm 2023. Giá heo hơi đã tăng đáng kể, từ mức dưới **50.000** đồng/kg vào đầu năm lên khoảng **68.000 - 73.000** đồng/kg vào giữa tháng 2/2025. Tính chung cả năm 2024, giá heo hơi đã tăng từ 31% đến 35% so với năm 2023..

Từ ngày 1/1/2025, Luật Chăn nuôi mới có hiệu lực, đặt ra các quy định nghiêm ngặt hơn về điều kiện chăn nuôi, quản lý dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Các cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi của thành phố, thị xã, thị trấn và khu dân cư sẽ phải di dời. “**Cuộc đại di dời**” này dự kiến sẽ ảnh hưởng đến đàn heo, vì việc xây dựng trại mới không đơn giản do các quy định về an toàn sinh học và vệ sinh thú y, cùng với các thủ tục hành chính còn nhiều vướng mắc. Do đó, việc xây dựng trại mới khó có thể bù đắp ngay lượng trại bị di dời trong ngắn hạn.

Nói chung, năm 2024 là năm khởi sắc cho ngành chăn nuôi Việt Nam với giá heo hơi tăng mạnh. Tuy nhiên, ngành vẫn đối mặt với thách thức về nguồn cung và việc thực thi Luật Chăn nuôi mới, đòi hỏi các doanh nghiệp và nông hộ cần thích ứng và chuẩn bị kỹ lưỡng để duy trì và phát triển bền vững.

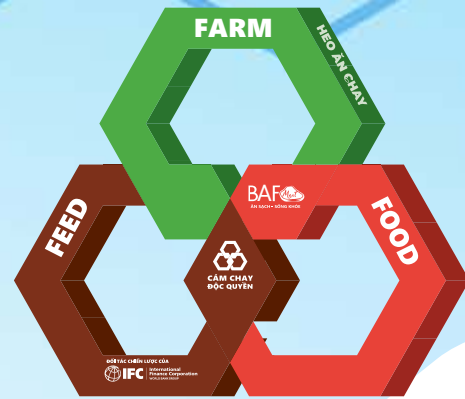


Giá heo hơi tính chung cả năm 2024

Tăng
31% - 35%
so với 2023

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Top **5** Công ty Chăn nuôi hàng đầu Việt Nam



KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA BAF TRONG NĂM 2024 “ĐỘT PHÁ VÀ ẤN TƯỢNG”

TỔNG QUAN NGÀNH CHĂN NUÔI HEO

Năm 2024, ngành chăn nuôi heo được kỳ vọng sẽ phát triển mạnh mẽ nhờ vào việc ứng dụng công nghệ số vào hệ thống trang trại. Xu hướng phát triển xanh toàn cầu cũng góp phần nâng cao nhận thức về trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp. BAF luôn đi đầu trong việc tìm kiếm và hợp tác với các đối tác chiến lược từ các nền kinh tế lớn như Trung Quốc, nơi có sẵn công nghệ quản lý chuồng trại và xử lý nước thải để chuyển giao cho Công ty. Bên cạnh đó, công ty cũng

hợp tác với các đối tác trong nước như Citek để triển khai các ứng dụng số vào hệ thống quản trị

Dù gặp phải nhiều khó khăn trong năm 2023, kết quả kinh doanh của BAF trong năm 2024 được coi là đột phá và ấn tượng, phản ánh nỗ lực lớn của công ty trong việc mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả kinh doanh bền vững. BAF đang ngày càng lạc quan hơn về triển vọng kết quả trong năm 2025.

350
điểm MeatShop

BAF Meat
ĂN SẠCH - SỐNG KHỎE

THÀNH TỰU NĂM 2024

Thương hiệu chiếm được vị trí trong lòng người tiêu dùng

HEO ĂN CHAY - được nuôi từ **100%** thức ăn gốc đậm thực vật.

Hình ảnh của BAF Meat đã được đưa vào các hệ thống siêu thị uy tín như: Big C, Go!, Top Market và AEON Mall,... Đồng thời, BAF cũng chủ động trong việc phân phối qua các kênh của riêng mình, bao gồm cửa hàng SIBAFood và **350** điểm MeatShop. Công ty cũng khai thác thêm kênh phân phối qua thương lái. Trong năm nay, BAF sẽ tập trung sản xuất các sản phẩm thịt chế biến có giá trị gia tăng cao hơn như chả giò và xúc xích, đồng thời đẩy mạnh các chiến dịch marketing để nâng cao nhận diện thương hiệu đối với người tiêu dùng.



Hệ thống trang trại liên tục mở rộng, tiên phong áp dụng tiêu chuẩn quốc tế

Nhằm mục tiêu cung cấp nguồn thịt sạch và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng, hệ thống **9** trang trại của BAF đã được công nhận đạt tiêu chuẩn GLOBAL G.A.P IFA phiên bản 5.2. Đây là minh chứng rõ nét cho cam kết mạnh mẽ của Công ty trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển nông nghiệp bền vững, một xu hướng không thể thiếu trong lộ trình chuyển đổi xanh

của Việt Nam. Không chỉ giúp hiện đại hóa ngành nông nghiệp và áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, điều này còn mở ra cơ hội thu hút nguồn vốn xanh từ các nhà đầu tư quốc tế, khẳng định vị thế tiên phong của BAF trong quá trình phát triển bền vững.

Trong năm 2024, để chuẩn bị cho việc Luật Chăn nuôi có hiệu lực từ ngày 1/1/2025, BAF đã tiến hành M&A các trang trại và mua sắm quỹ đất phục vụ cho chăn nuôi. Công ty đã đưa vào vận hành cụm trang trại Hải Đăng và cụm trang trại Hải Hà, mỗi cụm có công suất **5.000** heo nái và **60.000** heo thịt, cụm trại Tân Châu quy mô **30.000** heo thịt và trại Tâm Hưng quy mô **5.000** heo nái; đồng thời khởi công xây dựng trại Tây An Khánh với quy mô dự kiến **60.000** heo thịt. BAF cũng thực hiện M&A với nhiều công ty chăn nuôi khác và đưa vào hoạt động. Tính đến cuối năm 2024, BAF đang vận hành và phát triển **34** trang trại chăn nuôi. Tất cả các trang trại này đều sử dụng công nghệ chuồng hầm và trang thiết bị hiện đại, đạt tiêu chuẩn cao nhất tại Việt Nam, với hệ thống quản lý tự động và hệ thống xử lý nước thải nhập khẩu từ Châu Âu và Châu Mỹ.

34 trang trại
chăn nuôi
trong năm 2024

Trang trại
đạt tiêu chuẩn
GLOBAL G.A.P IFA
phiên bản 5.2

09



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hợp tác chiến lược với Muyuan Food



Tính đến cuối năm 2024, quy mô tổng đàn của BAF đạt hơn **659.000** con, tăng **105,94%** so với năm 2023. Công ty vinh dự ký kết hợp tác chiến lược với Muyuan, một trong những tập đoàn thực phẩm hàng đầu Trung Quốc, và trở thành đối tác chiến lược đầu tiên của Muyuan ngoài đại lục. Một trong những điểm quan trọng trong thỏa thuận giữa BAF và Muyuan là việc chuyển giao công nghệ chăn nuôi thông minh. Công ty nhận thấy rằng trong thời đại 4.0, việc áp dụng các công nghệ tiên tiến, máy móc tự động, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo vào chăn nuôi không chỉ giúp tối ưu hóa hiệu quả sản xuất và nguồn lực, mà còn đảm bảo an toàn sinh học và bảo vệ môi trường theo các tiêu chuẩn toàn cầu. Đặc biệt, công nghệ chuồng trại mới sẽ giúp BAF đạt mục tiêu nuôi **10 triệu** heo thương phẩm vào năm 2030.

Chuyển đổi số doanh nghiệp SAP S/4HANA Cloud cùng Citek

Việc áp dụng SAP S/4HANA Cloud giúp BAF quản lý chuồng trại, theo dõi sức khỏe và sự phát triển của đàn heo thông qua các cảm biến IoT, đồng thời quản lý kho thức ăn và thuốc thú y để đảm bảo quy trình sản xuất không bị gián đoạn. Hệ thống cũng hỗ trợ phân tích dữ liệu về chi phí và lợi nhuận để điều chỉnh chiến lược kinh doanh và đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thực phẩm. Quan trọng hơn, hệ thống còn giúp giảm tác động đến môi trường, quản lý chất thải từ chăn



nuôi, từ đó đưa ra các giải pháp tái chế hoặc xử lý thân thiện với môi trường. Hệ thống cũng tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên bằng cách giảm lãng phí thức ăn, nước và năng lượng, nhờ vào việc sử dụng dữ liệu để tối ưu hóa quy trình.

Áp dụng SAP S/4HANA Cloud trong ngành chăn nuôi heo không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất mà còn nâng cao hiệu quả quản lý, giảm chi phí và tăng khả năng cạnh tranh. Đây là bước đi quan trọng trong chuyển đổi số và hiện đại hóa ngành nông nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu về thực phẩm sạch và bền vững ngày càng tăng.

KHÓ KHĂN NĂM 2024



Áp lực từ thịt heo nhập khẩu

Các doanh nghiệp trong nước đang phải đối mặt với áp lực về chất lượng sản phẩm, khi người tiêu dùng ngày càng ưa chuộng thịt heo nhập khẩu, tin tưởng vào chất lượng và an toàn thực phẩm cao hơn. Hệ thống logistics và bảo quản sau thu hoạch của Việt Nam cũng chưa phát triển mạnh mẽ, dẫn đến tình trạng hao hụt chất lượng và gia tăng chi phí vận chuyển. Những yếu tố này tạo ra một môi trường cạnh tranh khốc liệt, yêu cầu các doanh nghiệp trong nước phải nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu để duy trì vị thế trên thị trường.

Cạnh tranh công nghệ và kỹ thuật

Phần lớn các cơ sở chăn nuôi tại Việt Nam vẫn sử dụng phương pháp truyền thống, thiếu đầu tư bài bản về công nghệ và kỹ thuật. Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả chăn nuôi thấp, tỷ lệ hao hụt cao và khó kiểm soát dịch bệnh. Đặc biệt, sự thiếu hụt các giải pháp công nghệ trong quản lý chuỗi cung ứng, bao gồm bảo quản lạnh, vận chuyển và phân phối, khiến chất lượng sản phẩm dễ bị ảnh hưởng trước khi đến tay người tiêu dùng.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024			
ĐVT: Tỷ đồng			
Kết quả kinh doanh - Hợp nhất	TH năm 2023	TH năm 2024	% tăng/giảm
Tổng tài sản	6.534	7.449	14,00%
Vốn chủ sở hữu	1.908	2.936	53,88%
Doanh thu thuần	5.199	5.641	8,51%
Kinh doanh nông sản	3.930	2.302	-41,43%
Chăn nuôi	1.210	3.328	175,09%
Bán Cám	35	11	-69,17%
Khác	24	0	-99,01%
Lợi nhuận gộp	343	717	108,77%
Kinh doanh nông sản	73	46	-37,56%
Chăn nuôi	258	676	161,79%
Bán cám	2	-5	-
Khác	9	0	-
Lợi nhuận trước thuế	24,5	406	1.557,14%
Lợi nhuận sau thuế	30,3	319	952,81%

Tổng tài sản 2024

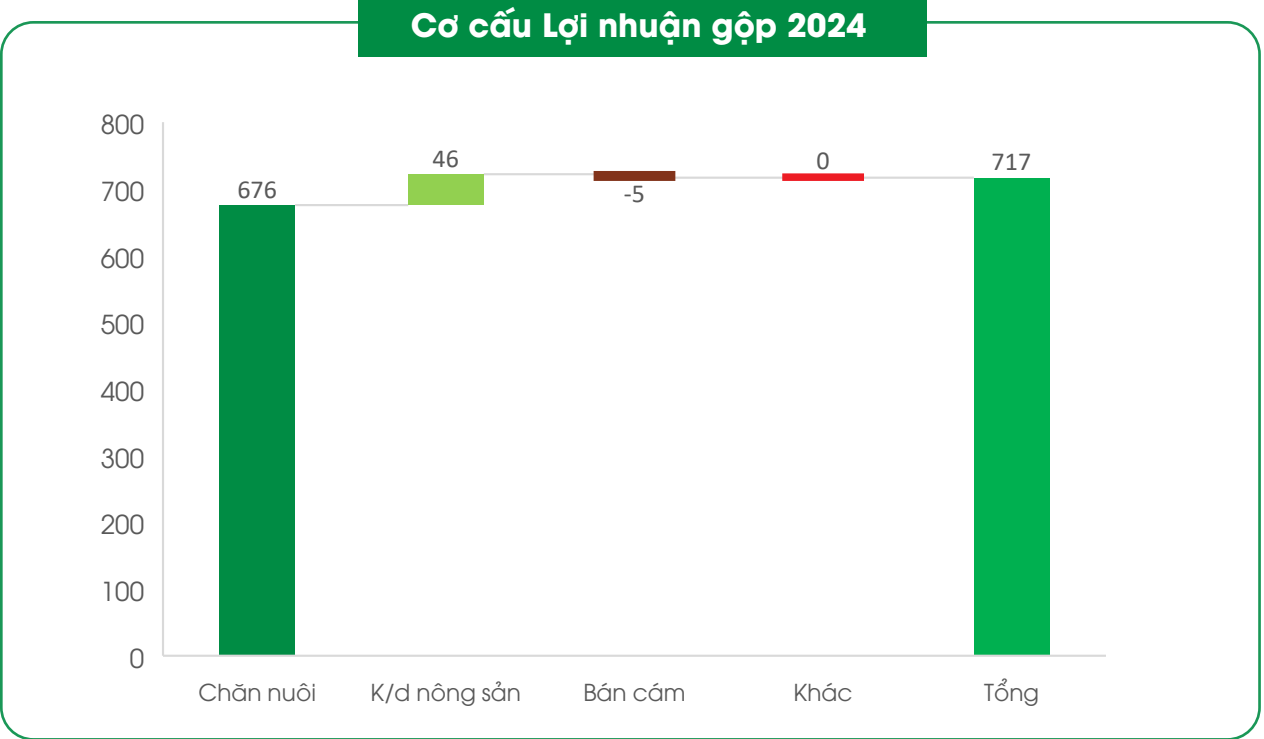
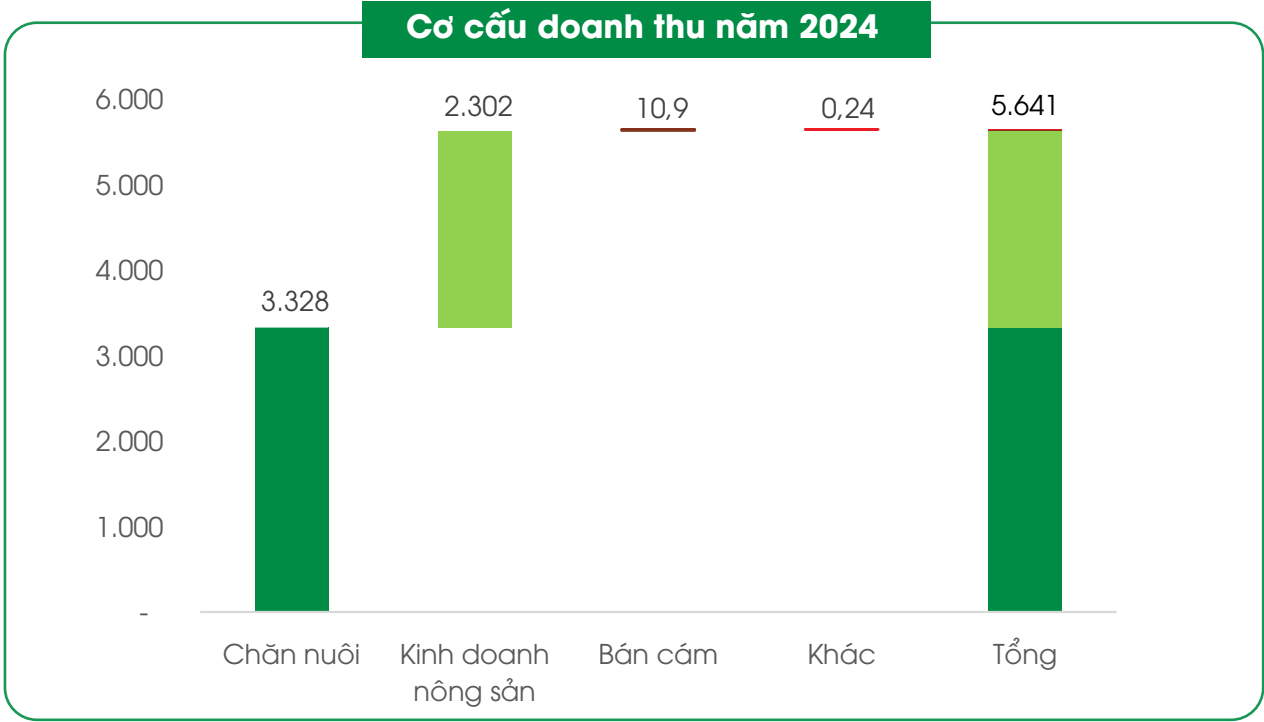
7.449

Tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu 2024

2.936

Tỷ đồng



Lợi nhuận trước thuế 2024

406

Tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế 2024

319

Tỷ đồng

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

SỰ DỊCH CHUYỂN TRONG CƠ CẤU DOANH THU

HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Doanh thu thuần đạt 5.641 tỷ đồng đạt kế hoạch doanh thu 2024 do ĐHCĐ đề ra. Cơ cấu doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh nông sản và chăn nuôi, tuy nhiên điểm đặc biệt là sự thay đổi trong cơ cấu doanh thu của Công ty trong năm 2024. Nhìn lại năm 2023, tỷ trọng mảng kinh doanh nông sản chiếm 75,61% tương ứng với giá trị 3.930 tỷ đồng, tỷ trọng mảng chăn nuôi chỉ chiếm 23,25% tương ứng với giá trị 1.210 tỷ đồng. Thì sang năm 2024, trong cơ cấu doanh thu thuần, **mảng chăn nuôi đã mạnh mẽ tăng tốc, đạt 3.328 tỷ đồng tương ứng tỷ trọng là 59%**. Mảng chăn nuôi từ lâu được xem là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty với đặc điểm biên lợi nhuận cao hơn nhiều so với mảng kinh doanh nông sản.

Xét về biên lợi nhuận gộp của 2 mảng kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn của Công ty, mảng kinh doanh nông sản có biên lợi nhuận gộp rất nhỏ chỉ đạt 2,01%, trong khi đó biên lợi nhuận mảng kinh doanh cốt lõi của BAF là mảng chăn nuôi lại đạt 20,52% trong năm 2024, đây đích thực là một sự dịch chuyển trong cơ cấu doanh thu mang xu hướng lành mạnh, từ mảng có biên lợi nhuận thấp hơn sang mảng có biên lợi nhuận cao hơn.

Mảng chăn nuôi từ lâu được xem là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty với đặc điểm biên lợi nhuận cao hơn nhiều so với mảng kinh doanh nông sản.

“Xét về biên lợi nhuận gộp của 2 mảng kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn của Công ty, mảng kinh doanh nông sản có biên lợi nhuận gộp rất nhỏ chỉ đạt 2,01%, trong khi đó biên lợi nhuận mảng kinh doanh cốt lõi của BAF là mảng chăn nuôi lại đạt 20,52% trong năm 2024, đây đích thực là một sự dịch chuyển trong cơ cấu doanh thu mang xu hướng lành mạnh, từ mảng có biên lợi nhuận thấp hơn sang mảng có biên lợi nhuận cao hơn.”

”

SAU CƠN MƯA TRỜI LẠI SÁNG



Lợi nhuận gộp cao nhất kể từ khi niêm yết

Do sự suy giảm nguồn cung trong ngắn hạn do ảnh hưởng dịch ASF và Luật chăn nuôi có hiệu lực vào 1/1/2025 và nhu cầu tiêu dùng trong nước hồi phục tích cực nhờ chính sách hỗ trợ của Nhà nước, là những yếu tố đẩy giá heo tăng cao trong năm 2024. Cụ thể, giá heo hơi cả nước hôm 1/1/2024 dao động trong khoảng 48.000 - 52.000 đồng/kg, thì đến cuối năm thời điểm 31/12/2024, giá heo hơi cả nước đạt khoảng 64.000 - 69.000 đồng/kg, tương ứng mức chênh lệch hơn 30%.

Nhờ vào lợi thế quy mô mà Công ty đã và đang đầu tư vào trang trại chăn nuôi, Công ty đã có thể kịp thời cung ứng heo thương phẩm ra thị trường với giá thành rẻ hơn rất nhiều, giúp đột phá lợi nhuận gộp cho Công ty. Chi tiết, Giá thành một



con heo của BAF đạt khoảng 4,6 triệu đồng, để một con heo thịt xuất chuồng phải đạt tiêu chuẩn từ 100 kg đến 110 kg, vậy giá vốn trung bình một ký lô gram mà con heo BAF có thể đạt là từ 42,6 nghìn đồng đến 46,8 nghìn đồng. Thấp hơn rất nhiều so với giá heo hơi trên thị trường cả nước. Nền tảng giá vốn rẻ giúp BAF có được biên lợi nhuận gộp cao trong mảng chăn nuôi, tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, BAF tiếp tục định hướng mảng chăn nuôi sẽ là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty trong thời gian tới.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024



Tiếp tục ĐẦU TƯ mở rộng hệ thống trang trại

Trong năm nay, Công ty đang tập trung nguồn lực vào phát triển số lượng hệ thống trang trại, đó là lý do Công ty đã liên tục M&A các công ty chăn nuôi gần đây, nâng tổng số trang trại chăn nuôi lên 34 trại trong đó có 9 trại đạt tiêu chuẩn quốc tế GLOBAL G.A.P IFA.

Mở rộng quy mô làm gia tăng chi phí tài chính của Công ty, tăng 41,93% so với cùng kỳ, tương ứng lãi tiền vay trong kỳ là 200 tỷ đồng, so với cùng kỳ chỉ đạt 141 tỷ đồng. Thực tế, vay ngắn hạn của BAF đã tăng 435 tỷ đồng tương ứng đạt 1.139 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2024 so với 704 tỷ tại thời điểm 1/1/2024.

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 37,92% tương ứng với sự mở rộng của quy mô Công ty. Trong đó, chi phí nhân viên chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí quản lý doanh nghiệp, với mức 47,72% nên việc biến động của chi phí nhân viên sẽ góp phần ảnh hưởng đến chi phí quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, chi phí nhân viên tăng từ 51 tỷ đồng của kỳ kinh doanh năm 2023 lên 66 tỷ đồng trong kỳ kinh doanh năm 2024, tương ứng mức tăng 28,49%.

Trong kỳ, hoạt động chênh lệch tỷ giá không tác

động quá lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể, năm 2024 ghi nhận lãi ròng từ chênh lệch tỷ giá đạt 250 triệu đồng, với doanh thu từ lãi chênh lệch tỷ giá là 5.707 triệu đồng, chiếm 25,68% doanh thu từ hoạt động tài chính, cải thiện đáng kể so với năm 2023 khi Công ty ghi nhận lỗ ròng 3.128 triệu đồng và doanh thu từ chênh lệch tỷ giá chỉ đạt 306 triệu đồng, tương ứng với 0,81% doanh thu từ hoạt động tài chính. Như vậy, hoạt động liên quan đến tỷ giá trong năm 2024 đã có sự khởi sắc rõ rệt so với năm trước.

Mục tiêu sắp tới, BAF sẽ tiếp tục mở rộng hơn nữa trang trại của mình, song song với áp dụng công nghệ cao và thực hiện các tiêu chuẩn Quốc tế, BAF hướng đến mục tiêu chăn nuôi 2.500.000 con heo và cung ứng ra thị trường 10.000.000 heo thương phẩm vào năm 2030.

Mục tiêu mới, tầm nhìn đến năm 2030

Dựa trên kết quả đánh giá tình hình kinh doanh trong năm, Công ty vui mừng thông báo rằng hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được những thành tích vượt trội với sự tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận. Các chỉ tiêu tài chính đều vượt mức kế hoạch đề ra, thị phần được mở rộng và thương hiệu ngày càng khẳng định vị thế trên thị trường. Những kết quả tích cực này tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của doanh nghiệp trong thời gian tới, đồng thời là động lực để đặt ra những mục tiêu cao hơn trong năm tiếp theo.

Mục tiêu mới, tầm nhìn
đến năm 2030 là

Top 3

doanh nghiệp chăn nuôi
hàng đầu Việt Nam

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

Tình hình đầu tư thực hiện dự án trong năm 2024

STT	Tên dự án/ công ty	Khu vực	Tình trạng năm 2024	Mục đích	Quy mô
1	Công ty TNHH Chăn nuôi Khôi Dương	Đắk Nông	Đặt cọc mua	Trại heo thịt	36.000 heo thịt
2	Công ty Cổ phần Thành Sen HT-QT	Quảng Trị	Đặt cọc mua	Trại heo nái	3.600 heo nái + 120 heo nọc
3	Công ty Cổ phần Hoàng Kim HT-QT	Quảng Trị	Đặt cọc mua	Trại heo nái	3.600 heo nái + 120 heo nọc
4	Công ty Cổ phần Việt Thái HT	Quảng Trị	Đặt cọc mua	Trại heo thịt	36.000 heo thịt
5	Công ty Cổ phần Hoàng Kim QT	Quảng Trị	Đặt cọc mua	Trại heo thịt	36.000 heo thịt
6	Công ty Cổ phần Toàn Thắng HT	Quảng Trị	Đặt cọc mua	Trại heo thịt	36.000 heo thịt
7	Công ty TNHH Tuyết Hoa Đắk Lắk	Đắk Lắk	Đặt cọc mua	Trại heo nái	5.600 heo nái
8	Công ty TNHH Chăn nuôi CNC Khuyên Nam Tiến	Đắk Lắk	Mua đất	Combo nái thịt	2.500 heo nái + 30.000 heo thịt

STT	Tên dự án/ công ty	Khu vực	Tình trạng năm 2024	Mục đích	Quy mô
9	Công ty Cổ phần Sản xuất Rừng xanh	Đắk Lắk	Đặt cọc mua	Combo nái thịt	2.500 heo nái + 30.000 heo thịt
10	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp sạch Thanh Xuân	Thanh Hóa	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo nái	2.400 heo nái
11	Hải Đăng (Trại nái)	Tây Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo nái	5.000 heo nái
12	Hải Đăng (Trại thịt)	Tây Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	60.000 heo thịt
13	Tân Châu	Tây Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	30.000 heo thịt
14	Tâm Hưng	Tây Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo nái	5.000 heo nái
15	Hải Hà (Trại nái)	Quảng Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo nái	5.000 heo nái
16	Hải Hà (Trại thịt)	Quảng Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	60.000 heo thịt
17	Cư Jut 1	Đắk Nông	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	30.000 heo thịt
18	Cư Jut 2	Đắk Nông	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	30.000 heo thịt
19	Quyên Linh	Tây Ninh	Đưa vào vận hành năm 2024	Trại heo thịt	30.000 heo thịt
20	Hoà Phát Bốn	Gia Lai	Đặt cọc mua	Trại heo thịt	36.000 heo thịt
21	Công ty TNHH Xuân Nghi Phát	Tây Ninh	Đặt cọc mua	Trại heo nái	7.500 heo nái

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

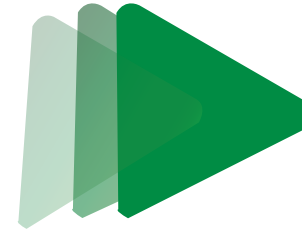
Tóm tắt hoạt động và tình hình tài chính của công ty con, công ty liên kết tính đến hết 31/12/2024

Như đã đề cập ở nội dung về "Thông tin các công ty con của BAF", trong năm 2024, 22 công ty con của BAF được chia thành 3 nhóm hoạt động chính: chăn nuôi (16 công ty), sản xuất TACNN (2 công ty), chế biến (2 công ty) và các công ty hỗ trợ (2 công ty).

Tổng doanh thu ghi nhận được trong năm 2024 của các công ty con có sự tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2023 với mức tăng 65% (từ 1.800 tỷ VND lên đến 3.100 tỷ VND) khi BAF ngày càng mở rộng quy mô số lượng trang trại trong năm nhằm đáp ứng nhu cầu và hướng tới mục tiêu lớn năm 2030. Trong đó, doanh thu đến từ hoạt động chăn nuôi và sản xuất TACN chiếm tỷ trọng lớn với lần lượt là 49,79% và 48,40%.

Song song với tổng doanh thu cũng là sự tăng mạnh về tổng tài sản ghi nhận được trong năm 2024 với con số là gần 5.600 tỷ VND, ghi nhận mức tăng 35%, cho thấy nỗ lực đầu tư bài bản, nghiêm túc, bền vững cho mô hình FEED FARM FOOD tại BAF.

- Nhóm công ty chăn nuôi ghi nhận doanh thu đạt 1.500 tỷ đồng, tăng 70% so với năm trước. Các công ty trong nhóm này được hưởng lợi nhờ giá bán trung bình tăng và quy mô chăn nuôi mở rộng, tạo tiền đề cho sự gia tăng cả về sản lượng lẫn giá bán trong năm 2024. Tổng hòa cùng với doanh thu từ các trang trại do công ty mẹ BAF trực tiếp sở hữu và vận hành, mảng chăn nuôi toàn hệ thống ghi nhận tổng doanh thu đạt 3.328 tỷ đồng, tương ứng mức tăng trưởng 175,09% so với cùng kỳ năm 2023
- Nhóm công ty sản xuất TACN đạt doanh thu cũng gần 1.500 tỷ đồng, tăng 61% so với năm trước. Đầu tàu cho nhóm sản xuất này là Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh khi sở hữu nhà máy TACN Tây Ninh đạt chuẩn FSSC 22000 và Global GAP đầu tiên tại Việt Nam. Phần lớn doanh thu từ nhóm này phục vụ nội bộ cho các trang trại trong hệ thống BAF, do đó khi hợp nhất báo cáo tài chính, phần doanh thu nội bộ này được loại trừ. Tuy vậy, mức tăng trưởng sản lượng và doanh thu từ nhà máy thức ăn vẫn phản ánh tương quan trực tiếp với sự gia tăng quy mô đàn và hoạt động chăn nuôi trong toàn hệ thống BAF.
- Các nhóm công ty chế biến và công ty hỗ trợ tuy có quy mô nhỏ hơn nhưng đóng vai trò chiến lược trong chuỗi cung ứng. Tổng tài sản các nhóm công ty có sự tăng trưởng đáng kể khi tăng từ 142 tỷ VND năm 2023 lên 213 tỷ VND trong năm 2024.



BAF - VIỆT NAM



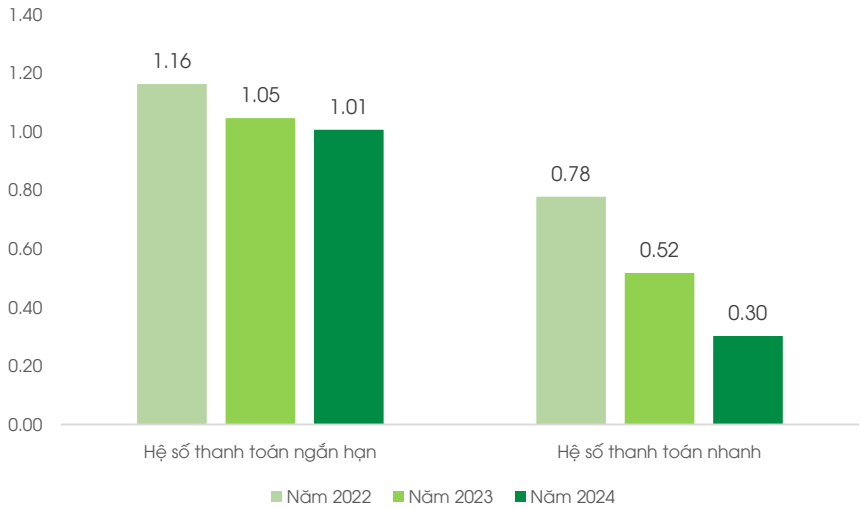
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA BAF - “ BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC”

Chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2023	2022
Khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,01	1,05	1,16
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,30	0,52	0,78
Cơ cấu nguồn vốn				
Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	%	153,74	242,38	171,37
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	60,59	70,79	63,15
Nợ vay tài chính/Vốn chủ sở hữu	%	71,67	97,45	54,93
Nợ vay tài chính/Tổng tài sản	%	28,25	28,46	20,24
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	41,36	48,18	56,30
Hiệu quả hoạt động				
Hệ số vòng quay tổng tài sản	Lần	0,81	0,92	1,39
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,63	3,92	6,66
Khả năng sinh lợi				
Biên lợi nhuận gộp	%	12,70	6,60	7,42
Biên lợi nhuận ròng	%	5,65	0,58	4,06
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	13,17	1,66	18,00
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	4,56	0,54	5,65
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,36	0,64	4,85

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán



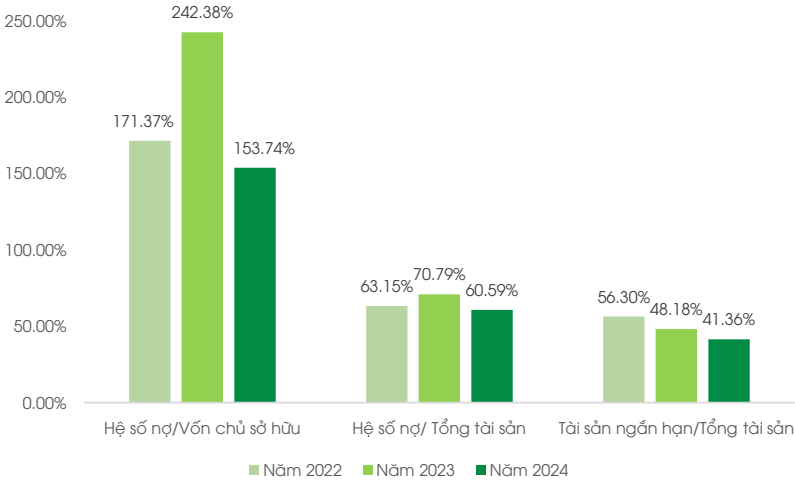
Tại 31/12/2024, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn của BAF là 1,01, giảm 0,04 lần so với năm 2023, tuy vậy vẫn cho thấy trong thời gian ngắn hạn thì Công ty vẫn đảm bảo được nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ. Kết quả này đến từ việc trong năm BAF đã thanh toán một số khoản phải trả cho các nhà cung cấp như: Công ty Cổ phần Nông Sản Cavi Việt Nam, Công ty Cổ phần Nông sản Tzan Quốc tế, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Kiến Nông,... Tuy nhiên, hệ số thanh toán nhanh của BAF giảm từ 0,52 lần xuống còn 0,30 lần, giảm mạnh 0,22 lần so với năm 2023, chủ yếu là do giá trị hàng tồn kho của BAF tăng mạnh gần 563 tỷ đồng, tương đương tăng hơn 35,35% so với cùng kỳ năm ngoái, cho thấy khả năng thanh toán của công ty phụ thuộc khá nhiều vào hàng tồn kho. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, việc hệ số thanh toán nhanh thấp hơn mức trung bình ngành (thường dao động từ 0,8 đến 1) là điều có thể chấp nhận được. Điều này phù hợp với đặc thù của ngành, khi giá trị hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản. Đồng thời, việc BAF gia tăng quy mô hàng tồn kho trong năm qua cũng phản ánh chiến lược chuẩn bị nguồn lực để đáp ứng nhu cầu thị trường.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

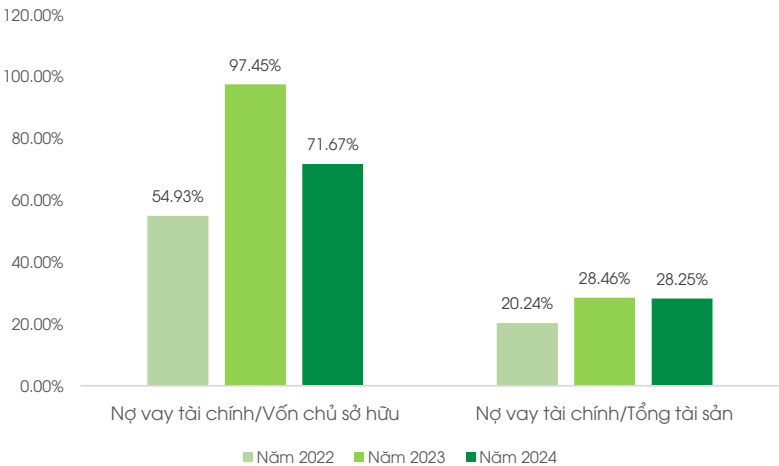
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA BAF - “ BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC”

Chỉ tiêu tài chính cơ bản

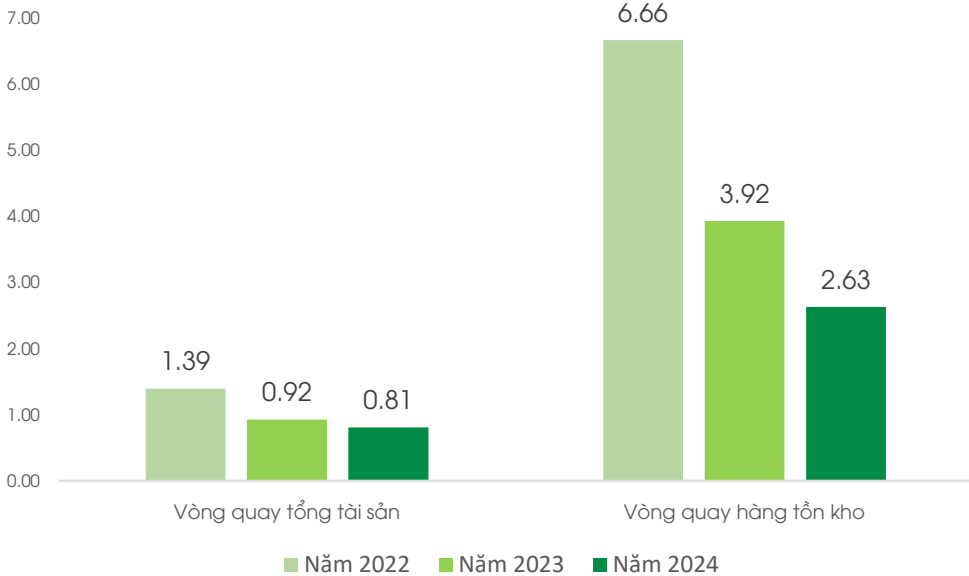
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (tiếp theo)



Vào cuối năm 2024, tất cả các hệ số trong cơ cấu nguồn vốn của BAF đều ghi nhận sự sụt giảm, chủ yếu do Công ty đã huy động thành công nguồn vốn thông qua chào bán chứng khoán ra công chúng và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Nhờ đó, vốn điều lệ của BAF tăng từ 1.435,2 tỷ đồng lên 2.390,2 tỷ đồng, tương đương mức tăng hơn 66% so với đầu năm 2024. Việc này nhằm mục tiêu cân đối nguồn vốn, trong đó BAF sẽ sử dụng nguồn vốn bổ sung để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như chăn nuôi heo (bao gồm mua nguyên vật liệu, heo giống,...), kinh doanh nông sản, cũng như tăng vốn điều lệ tại các công ty con để triển khai đầu tư xây dựng trang trại nuôi heo đạt tiêu chuẩn quốc tế và mở rộng quy mô chăn nuôi. Bên cạnh đó, sự cải thiện tích cực trong kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 cũng đóng góp đáng kể vào sự suy giảm của các hệ số cơ cấu nguồn vốn. Lợi nhuận sau thuế của BAF tăng mạnh từ hơn 30 tỷ đồng lên hơn 318 tỷ đồng, gần gấp 10 lần so với cùng kỳ năm 2023, nhờ sự tăng trưởng cả về sản lượng lẫn giá bán dẫn đến doanh thu thuần tăng gần 442 tỷ đồng so với năm ngoái.



Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động



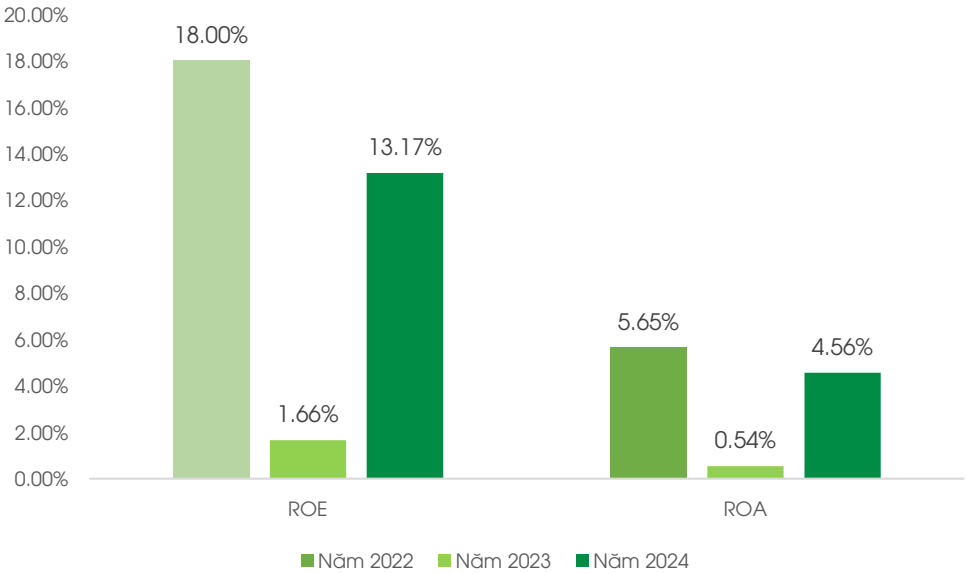
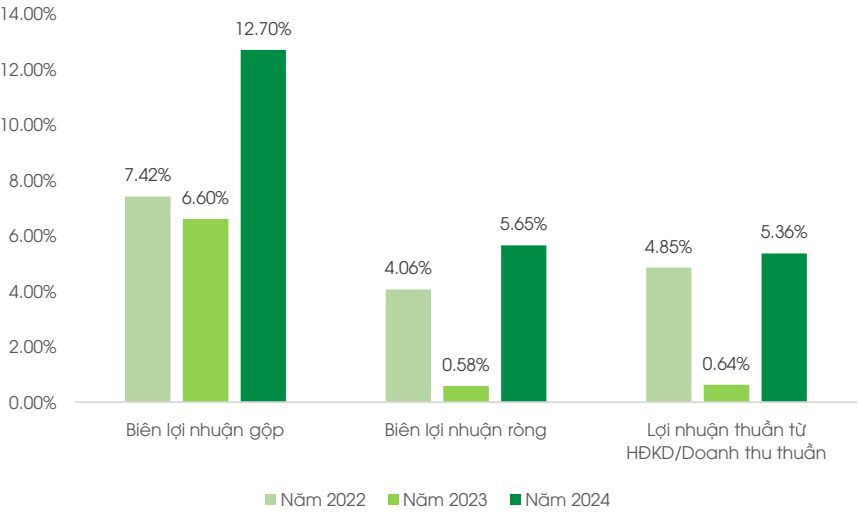
Hiệu quả hoạt động của Công ty được giám sát chặt chẽ theo định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Cụ thể, hệ số vòng quay tổng tài sản có xu hướng suy giảm do Công ty tiếp tục gia tăng đầu tư vào tài sản cố định, từ 1.617 tỷ đồng lên 2.394 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 48,04%, nhằm mở rộng hệ thống trang trại heo phục vụ cho sự phát triển trong tương lai. Tương tự, vòng quay hàng tồn kho của BAF cũng ghi nhận mức suy giảm trong ba năm qua, nguyên nhân chính là do BAF đã đẩy mạnh quy mô đàn heo, từ 300 nghìn con lên 659 nghìn con, với mục tiêu đạt 2,5 triệu con vào năm 2030. Điều này giúp BAF đảm bảo nguồn cung ổn định cho thị trường, đồng thời cân đối doanh thu với quy mô hàng tồn kho, tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh một cách bền vững

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA BAF - “ BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC”

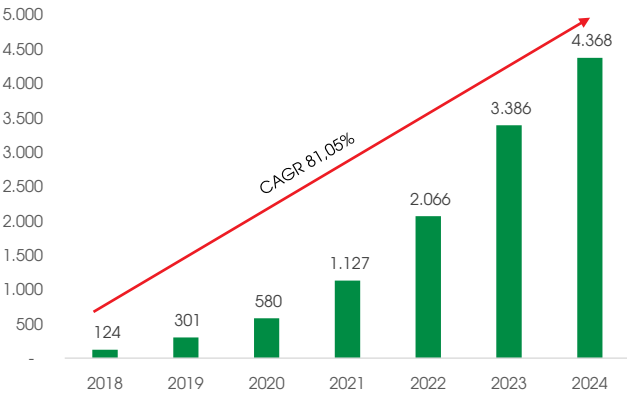
Chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

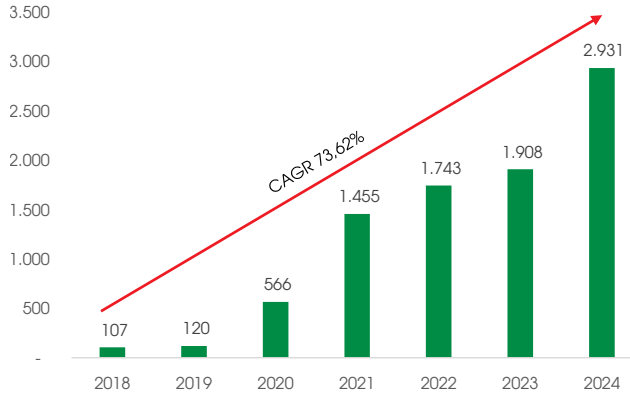


Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm 2024, tất cả các hệ số khả năng sinh lời đều phục hồi mạnh mẽ và đạt mức cao nhất trong ba năm gần đây. Cụ thể, các chỉ số như biên lợi nhuận gộp, biên lợi nhuận ròng, ROE và ROA đã lần lượt tăng 6,10%, 5,07%, 11,51% và 4,02% so với năm 2023, phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của BAF rất tích cực và vượt kế hoạch đề ra từ đầu năm. Mặc dù trong năm 2024, BAF đã tăng vốn điều lệ thêm gần 1.000 tỷ đồng so với đầu năm thông qua chào bán chứng khoán ra công chúng và phát hành ESOP, nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn ghi nhận mức tăng gần gấp 10 lần so với cùng kỳ năm 2023, đạt hơn 318 tỷ đồng. Nhờ đó, ROA và ROE cũng tăng mạnh tương ứng, thể hiện hiệu quả sử dụng vốn và tài sản ngày càng được cải thiện. Kết quả kinh doanh của BAF trong năm 2024 được thúc đẩy bởi cả yếu tố nội tại và diễn biến thị trường. Về nội tại, sự thay đổi trong cơ cấu doanh thu theo hướng bền vững là một điểm sáng. Cụ thể, mảng chăn nuôi - lĩnh vực cốt lõi của BAF - đã tăng tỷ trọng lên 59% trong tổng doanh thu thuần, so với mức 23,25% của năm trước. Đây là mảng có biên lợi nhuận gộp cao nhất, đạt 20,52%, và duy trì ổn định nhờ vào lợi thế quy mô cũng như chi phí sản xuất thấp. Về yếu tố thị trường, nguồn cung heo hơi trong ngắn hạn sụt giảm, trong khi nhu cầu tiêu dùng phục hồi đã tạo điều kiện cho giá heo hơi năm 2024 tăng mạnh. Mức giá dao động từ 64.000 - 69.000 đồng/kg, cao hơn khoảng 30% so với cùng kỳ năm trước. BAF đã tận dụng tốt thời cơ này bằng cách cung ứng ra thị trường những sản phẩm heo thịt chất lượng cao với giá vốn sản xuất thấp, chỉ từ 48.000 - 52.000 đồng/kg. Tổng cộng, công ty đã đưa ra thị trường 557.000 con heo, giúp tối ưu hóa lợi nhuận. Nhờ chiến lược đúng đắn, BAF không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu thụ mà còn tạo nên bước đột phá đáng kể về lợi nhuận, củng cố vững chắc vị thế cạnh tranh trên thị trường



Tài sản dài hạn (tỷ đồng)



Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA BAF - “ BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC”

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu - Hợp nhất	31/12/2024	Tỷ trọng năm 2024	31/12/2023	Tỷ trọng năm 2023	% TH 2024/ TH 2023
Tài sản ngắn hạn	3.081.019	41,36%	3.148.012	48,18%	97,87%
Tài sản dài hạn	4.368.011	58,64%	3.385.649	51,82%	129,02%
Tổng tài sản	7.449.030	100,00%	6.533.661	100,00%	114,01%

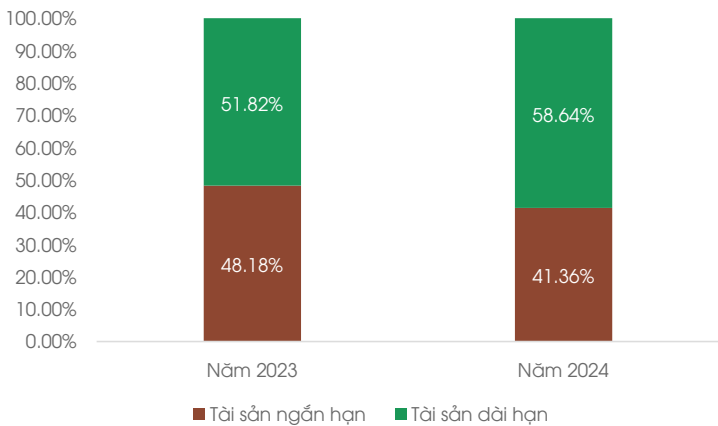
Tính đến ngày 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty ghi nhận mức tăng mạnh, đạt 7.449.030 triệu đồng, tương ứng tăng 14,01% so với cùng kỳ, tương đương 915.369 triệu đồng.

Cơ cấu tài sản dài hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn hơn tài sản ngắn hạn, phản ánh chiến lược đầu tư dài hạn của Công ty. Trong năm 2024, tài sản dài hạn mở rộng đáng kể, chiếm 58,64% tổng tài sản. Đặc biệt, giá trị tài sản cố định tăng mạnh, đạt 2.394.360 triệu đồng, tương đương mức tăng 48,04% so với

cùng kỳ năm trước. Việc đầu tư này chủ yếu phục vụ mở rộng hệ thống trang trại chăn nuôi, tập trung vào các tài sản đáp ứng công nghệ hiện đại và tiêu chuẩn quốc tế tiên tiến.

Tài sản ngắn hạn trong năm 2024 nhìn chung duy trì ổn định nhưng có sự thay đổi về cơ cấu. Khoản phải thu ngắn hạn giảm mạnh, trong khi giá trị hàng tồn kho gia tăng. Cụ thể, phải thu ngắn hạn giảm 660.956 triệu đồng, tương ứng giảm 59,81%, tài sản ngắn hạn được bù đắp bởi sự gia tăng hàng tồn kho, đạt 2.156.075 triệu đồng, tương ứng tăng 35,35%.

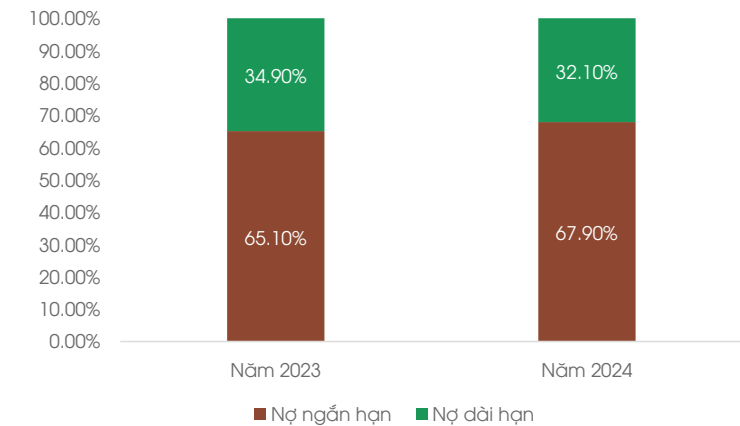
Nhìn chung, cơ cấu tài sản ngắn hạn có sự dịch chuyển theo hướng tích cực, khi giảm khoản phải thu và gia tăng hàng tồn kho, giúp tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Sự điều chỉnh này phản ánh chiến lược quản lý tài sản hợp lý của BAF, đồng thời tạo tiền đề cho khả năng sinh lời tốt hơn trong tương lai.



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu - Hợp nhất	31/12/2024	Tỷ trọng năm 2024	31/12/2023	Tỷ trọng năm 2023	% TH 2024/ TH 2023
Nợ ngắn hạn	3.064.678	67,90%	3.011.075	65,10%	101,78%
Nợ dài hạn	1.448.700	32,10%	1.614.264	34,90%	89,74%
Tổng nợ phải trả	4.513.278	100,00%	4.625.339	100,00%	97,58%



Kết thúc năm tài chính 2024, tổng nợ phải trả của Công ty ghi nhận mức giảm, đạt 4.513.278 triệu đồng, bằng 97,58% so với năm 2023.

Trong ngành chăn nuôi, doanh nghiệp thường phải đầu tư lớn vào hệ thống trang trại, thiết bị và đặc biệt là nguồn thức ăn chăn nuôi (TACN) để phục vụ sản xuất ngắn hạn. Do đó, các công ty chăn nuôi thường ưu tiên sử dụng nợ ngắn hạn để tài trợ cho hoạt động kinh doanh. Là một trong những doanh nghiệp chăn nuôi hàng đầu, BAF có

chiến lược quản lý nợ hợp lý, đảm bảo cơ cấu nợ phải trả lành mạnh và phù hợp với đặc thù ngành.

Cơ cấu nợ phải trả của BAF được định hướng theo tỷ lệ 60% nợ ngắn hạn và 40% nợ dài hạn. Cụ thể:

Nợ ngắn hạn đạt 3.064.678 triệu đồng, tăng 1,78% so với cùng kỳ, chiếm 67,90% tổng nợ phải trả (tăng so với mức 65,10% của năm trước).

Nợ dài hạn đạt 1.748.700 triệu đồng, tăng 10,26% so với cùng kỳ, giảm tỷ trọng từ 34,90%, về 32,10% vào năm 2023.

Nhìn chung, nợ phải trả của BAF chủ yếu phục vụ mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đặc biệt là phát triển hệ thống trang trại, hướng đến mục tiêu đạt 2,5 triệu con heo vào năm 2030. Việc duy trì cơ cấu nợ ổn định không chỉ giúp Công ty tối ưu hóa chi phí tài chính mà còn tạo dư địa cho tăng trưởng bền vững trong tương lai.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2024	KH năm 2025
Doanh thu thuần	Triệu Đồng	5.640.686	5.601.689
Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	406.249	774.074
Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	314.529	638.611

5.601.689

— Triệu đồng

774.074

Triều đông

Trong đó, cơ cấu các chỉ tiêu đã đạt được trong năm 2024 và kế hoạch cho năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2024	KH năm 2025
1	Cơ cấu doanh thu			
-	Chăn nuôi	Triệu Đồng	3.328.280	5.457.689
-	Thức ăn chăn nuôi	Triệu Đồng	10.853	144.000
-	Nông sản	Triệu Đồng	2.301.659	-
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	406.249	774.074
3	Cơ cấu sản lượng			
-	Chăn nuôi	Con	557.000	872,418
-	Thức ăn chăn nuôi	Kg	872,418	12.000.000
-	Nông sản	Kg	298.961	-
4	Tổng quy mô trại			
-	Trại nái	Con	55.000	91.050
-	Trại thịt	Con	604.000	670.000

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025

PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

Công tác quản trị

BAF tiếp tục nâng cao năng lực quản lý hệ thống trang trại, ứng dụng công nghệ xử lý nước thải tiên tiến được chuyển giao từ đối tác chiến lược Muyuan Food, đồng thời đẩy mạnh đào tạo và áp dụng các công nghệ mới. Việc chuyên môn hóa quy trình quản lý, phân bổ nguồn lực hợp lý giúp tối ưu hóa hoạt động sản xuất, tạo lợi thế cạnh tranh bền vững trong tương lai.

Công ty tập trung tìm kiếm và hợp tác với các đối tác công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản trị, đầu tư vào hạ tầng, đổi mới công nghệ nhằm hỗ trợ phát triển chuỗi giá trị khép kín từ chăn nuôi, giết mổ, bảo quản đến chế biến nông nghiệp.

Song song đó, BAF đẩy mạnh huy động nguồn vốn từ các định chế tài chính, phục vụ đầu tư vào con giống, nguyên vật liệu và nâng cao năng lực sản xuất thức ăn chăn nuôi (TACN).

Trong hoạt động thương mại, Công ty mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua các hoạt động kết nối, xúc tiến thương mại, đẩy mạnh

phân phối tại các trung tâm thương mại, siêu thị và chuỗi liên kết nhằm gia tăng độ phủ sản phẩm. Về sản phẩm, BAF tập trung phát triển các dòng sản phẩm chế biến từ thịt, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng. Đồng thời, Công ty tiếp tục duy trì sự tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sản xuất và hệ thống quản lý chất lượng, đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế.

Ngoài ra, BAF luôn theo dõi sát sao nhằm tối ưu hóa năng lực sản xuất, sử dụng nguồn lực hiệu quả và cải thiện hiệu suất hoạt động của Nhà máy, đảm bảo tăng trưởng bền vững trong dài hạn.



Hoạt động kinh doanh chung

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất và tăng cường khả năng cạnh tranh, Công ty đang đẩy mạnh mở rộng quỹ đất chăn nuôi trên phạm vi toàn quốc, từ Bắc vào Nam. Đây là một bước đi chiến lược, không chỉ giúp duy trì sự ổn định và mở rộng quy mô sản xuất, mà còn tối ưu hóa hiệu suất hoạt động, từng bước khẳng định vị thế trên thị trường thịt heo giàu tiềm năng.

BAF cũng chủ động phân tích và nắm bắt thông tin thị trường để xây dựng chiến lược kinh doanh linh hoạt và phù hợp với từng giai đoạn. Đồng thời, Công ty triển khai công tác lập ngân sách, đảm bảo quản lý hiệu quả tài sản, dòng tiền, lợi nhuận, cũng như kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành. Việc này được thực hiện dựa trên cái nhìn toàn diện về tình hình tài chính, giúp Công ty đề xuất các phương án tối ưu và phản ứng kịp thời trước những biến động của thị trường.

Trong lĩnh vực FOOD, BAF đang tích cực nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chế biến nhằm tận dụng tối đa các phụ phẩm từ quá trình chăn nuôi, đồng thời mang đến cho người tiêu dùng sản phẩm thịt heo chất lượng với mức giá hợp lý và cạnh tranh.

Công tác quản trị

Công ty triển khai dự án quản trị tổng thể doanh nghiệp bằng cách áp dụng giải pháp SAP phiên bản mới nhất, tận dụng sức mạnh của công nghệ và phân tích dữ liệu hiện đại. Dữ liệu được xem là nền tảng cốt lõi trong mọi quyết định kinh doanh, giúp nâng cao hiệu quả quản trị và tối ưu hóa hoạt động vận hành.

Công ty chủ động xây dựng chiến lược mua hàng có chọn lọc và thực hiện dự trữ hợp lý, phù hợp với nhu cầu kinh doanh thực tế, nhằm giảm thiểu tình trạng tồn kho và tránh ứ đọng vốn. Trong trường hợp nguồn vốn chưa đáp ứng đủ nhu cầu, Công ty có thể xem xét phương án thuê tài sản cố định, giúp phân bổ chi phí theo từng kỳ thanh toán, giảm áp lực tài chính so với việc mua sắm trực tiếp, đồng thời tối ưu hóa dòng tiền.

Bên cạnh đó, Công ty thiết lập các tiêu chuẩn hoạt động, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc và báo cáo hoạt động, so sánh với kết quả thực tế để đưa ra các biện pháp điều chỉnh phù hợp. Đồng thời, Công ty tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, và duy trì tỷ lệ an toàn tài chính, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Ngoài ra, BAF chú trọng đến phát triển bền vững, thể hiện trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, bảo vệ môi trường và đảm bảo an sinh xã hội, góp phần nâng cao giá trị lâu dài cho doanh nghiệp và xã hội.

Áp dụng Chuyển Đổi Số - Phát triển Bền Vững Xanh

Dựa trên những thành công và dấu ấn nổi bật trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên quyết tâm thúc đẩy tăng trưởng, không ngừng nỗ lực đưa BAF phát triển ổn định, hiệu quả và bền vững. Công ty tập trung hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược cho năm 2025, đồng thời triển khai hiệu quả các chủ trương và nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Với cam kết mang lại giá trị bền vững, BAF không chỉ hướng đến tối đa hóa lợi ích cho cổ đông và đối tác mà còn định hướng xây dựng một tương lai thịnh vượng và phát triển lâu dài.

BÁO CÁO

CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC **ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN**

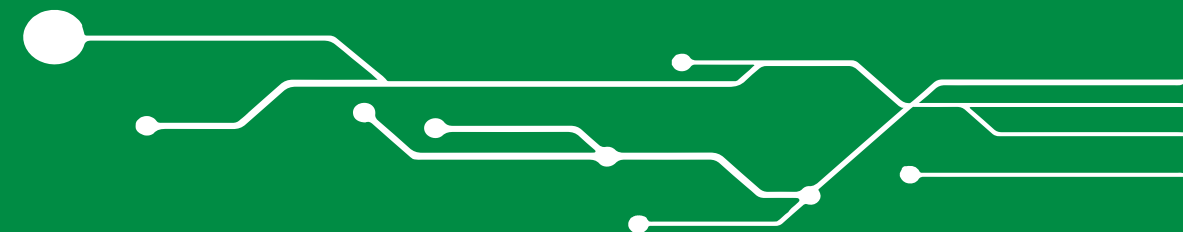
Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam được đơn vị kiểm toán là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam chấp thuận toàn phần. Do đó, Ban Tổng Giám đốc không giải trình gì thêm.



CHƯƠNG

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Báo cáo của Hội đồng Quản trị	110
Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập	132
Báo cáo của Ban Kiểm soát	134
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát	138
Quản trị rủi ro	156
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	164



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



“Năm 2024, dù đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, BAF đã tận dụng hiệu quả những cơ hội hiếm có để củng cố nền tảng, tăng cường nội lực và mở rộng quy mô, đồng thời duy trì hoạt động theo hướng chuyển đổi số, phát triển xanh và bền vững. Những nỗ lực này không chỉ giúp BAF thích ứng với bối cảnh thị trường mà còn tạo đà vững chắc để tiến tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp chăn nuôi hàng đầu Việt Nam.”

THÔNG TIN VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	15/03/2022	
2	Bà Bùi Hương Giang	Thành viên HĐQT	21/07/2020	
3	Ông Prasad Gopalan	Thành viên HĐQT	26/04/2024	
4	Ông Nguyễn Thanh Tân	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2024	
5	Ông Lê Xuân Thọ	Thành viên HĐQT độc lập	03/02/2021	
6	Ông Nguyễn Duy Tân	Thành viên HĐQT	10/05/2023	26/04/2024
7	Ông Bùi Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	03/02/2021	26/04/2024



Thông tin sở hữu cổ phần của HĐQT và BTGD

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Thành viên HĐQT				
1	Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	-	0,00%
2	Bà Bùi Hương Giang	Thành viên HĐQT	7.988.755	3,342%
3	Ông Prasad Gopalan	Thành viên HĐQT	-	0,00%
4	Ông Nguyễn Thanh Tân	Thành viên HĐQT độc lập	-	0,00%
5	Ông Lê Xuân Thọ	Thành viên HĐQT độc lập	30.000	0,013%
Thành viên BTGD				
1	Ông Trương Anh Tuấn	Phó TGD	20.000	0,08%
2	Ông Ngô Cao Cường	Phó TGD	159.805	0,067%
3	Ông Nguyễn Văn Minh	Phó TGD	4.900	0,02%

(*) Căn cứ theo Danh sách cổ đông của BAF chốt tại ngày: 18/03/2025

Hội đồng quản trị hiện chưa thành lập các tiểu ban chuyên trách trong năm 2024. Quyết định này nhằm đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả trong việc xử lý các vấn đề chiến lược và vận hành của công ty.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị, trong vai trò đại diện quyền lợi của cổ đông BAF, luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phối hợp chặt chẽ cùng Ban Tổng Giám đốc trong công tác chỉ đạo và điều hành. Qua đó, đảm bảo thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu và kế hoạch đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua.

Hội đồng Quản trị thực hiện hiệu quả vai trò hoạch định chiến lược, chỉ đạo và giám sát toàn diện mọi hoạt động của Công ty. Đồng thời, HĐQT chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động kinh doanh, cũng như quyết định các vấn đề liên quan đến nhân sự và quản lý theo đúng thẩm quyền. Các hoạt động chỉ đạo và giám sát của HĐQT được triển khai thông qua hình thức trực tiếp hoặc bằng văn bản, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong mọi quyết định.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. HĐQT họp thường kỳ mỗi lần một quý. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, HĐQT BAF đã tiến hành 59 cuộc họp định kỳ / đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ đề ra.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2024	Phê duyệt các hợp đồng / giao dịch với người nội bộ và người có liên quan phải được chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Nông Nghiệp BAF Việt Nam	100%
2	02/NQ-HĐQT	18/01/2024	Thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi CNC Thành Đạt Gia Lai	100%
3	18.01.2024/NQ-HĐQT	18/01/2024	Thông qua Tiêu chuẩn lựa chọn người lao động, Nguyên tắc phân phối cổ phiếu và Danh sách người lao động tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
4	19.01.2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)	100%
5	22.01.2024/NQ-HĐQT	22/01/2024	Triển khai phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu của BAF	100%
6	24.01.2024/NQ-HĐQT	24/01/2024	Việc hủy bỏ Nghị quyết số 18.01.2024/NQ-HĐQT ngày 18/01/2024	100%
7	03/NQ-HĐQT	31/01/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD đối với Ông Nguyễn Văn Non	100%

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
8	04/NQ-HĐQT	01/02/2024	Bổ nhiệm Chức vụ Phó TGD đối với Ông Trương Anh Tuấn	100%
9	06.03.2024/NQ-HĐQT	06/03/2024	Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10	28.03.2024/NQ-HĐQT	28/03/2024	Thông qua tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2023 số tiền 300.000.000.000 đồng	100%
11	01A.04.2024/NQ-HĐQT	01/04/2024	Hủy bỏ Nghị quyết số 19.01.2024/NQ - HĐQT ngày 19/01/2024	100%
12	01.04.2024/NQ-HĐQT	01/04/2024	Thông qua Tiêu chuẩn lựa chọn người lao động, Nguyên tắc phân phối cổ phiếu và danh sách người lao động tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
13	02.04.2024/NQ-HĐQT	02/04/2024	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)	100%
14	05/NQ-HĐQT	09/04/2024	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Huỳnh Thanh Mai	100%
15	06/NQ-HĐQT	09/04/2024	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
16	03.05.2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	Về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm	100%
17	13.05.2024/NQ-HĐQT	13/05/2024	Thông qua Tiêu chuẩn lựa chọn người lao động, Nguyên tắc phân phối cổ phiếu và Danh sách người lao động tham gia mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
18	14.05.2024/NT-HĐQT	14/05/2024	Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)	100%
19	17.06.2024/NQ-HĐQT	17/06/2024	Về việc điều chỉnh danh sách người lao động tham gia mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động và gia hạn thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua	100%
20	25.06.2024/NQ-HĐQT	25/06/2024	Về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
21	27.06.2024/NQ-HĐQT	27/06/2024	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100%
22	03.07.2024/NQ-HĐQT	03/07/2024	Về việc điều chỉnh danh sách người lao động tham gia mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động, kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo vốn điều lệ mới tăng thêm sau đợt phát hành	100%

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
23	11.07.2024/NQ-HĐQT	11/07/2024	Lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam làm đơn vị kiểm toán cung cấp dịch vụ rà soát và kiểm toán báo cáo tài chính	100%
24	15.07.2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	Bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết HĐQT số 03.07.2024/NQ-HĐQT ngày 03/07/2024	100%
25	17.07.2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ chào bán cổ phiếu ra công chúng và thông qua phương án sử dụng vốn thực tế thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
26	08/NQ-HĐQT	02/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty đối với bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy và bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty đối với ông Đặng Minh Duy	100%
27	09/NQ-HĐQT	03/08/2024	Phê duyệt Báo cáo tài chính (số tự lập) của Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2024; Báo cáo chiến lược huy động vốn tổng thể	100%
28	12/NQ-HĐQT	22/08/2024	Góp vốn tăng vốn điều lệ của Công ty và cử người đại diện quản lý số vốn góp tăng thêm của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Hưng	100%
29	05.09.2024/NQ-HĐQT	05/09/2024	Về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
30	13/NQ-HĐQT	11/09/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 2.800.000 cổ phần chiếm 40% số vốn điều lệ Công ty Cổ phần sản xuất Rừng Xanh	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
31	14 / NQ-HĐQT	13/09/2024	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tác với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Rừng Xanh	100%
32	15/ NQ-HĐQT	08/10/2024	Điều chỉnh thông tin dự án Trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Phú Sơn	100%
33	16/ NQ-HĐQT	11/10/2024	Về việc điều chỉnh Sơ đồ tổ chức của Công ty	100%
34	17/ NQ-HĐQT	11/10/2024	Về việc Thông qua việc thành lập địa điểm kinh doanh tại tỉnh Thanh Hoá	100%
35	18/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 95% vốn góp tại Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao Khuyến Nam Tiến	100%
36	19/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của 05 công ty tại tỉnh Quảng Trị	100%
37	20/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 171.500 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thành Sen HT-QT	100%
38	21/NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 171.500 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Kim HT-QT	100%

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
39	22/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 171.500 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Việt Thái HT	100%
40	23/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 171.500 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Kim QT	100%
41	24/ NQ-HĐQT	30/10/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 171.500 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Toàn Thắng HT	100%
42	25/ NQ-HĐQT	06/11/2024	Về việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Bà Rịa Vũng Tàu	100%
43	08.11.2024/NQ-HĐQT	08/11/2024	Về việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, danh sách đối tượng được chào bán, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ hữu nước ngoài và cam kết không vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp	100%
44	11.11.2024/NQ-HĐQT	11/11/2024	Về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
45	26/ NQ-HĐQT	22/11/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 3.549.646 cổ phần, chiếm 99,99% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp sạch Thanh Xuân	100%
46	14/ NQ-HĐQT	29/11/2024	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Minh	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
47	15/ NQ-HĐQT	29/11/2024	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Ngô Cao Cường	100%
48	29/ NQ-HĐQT	06/12/2024	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Xuân Nghi Phát	100%
49	30/ NQ-HĐQT	10/12/2024	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 99,99% vốn điều lệ của Công ty TNHH Hoà Phát Bốn	100%
50	31/ NQ-HĐQT	16/12/2024	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 99,99% vốn điều lệ của Công ty TNHH Chăn nuôi Khôi Dương	100%
51	32/ NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp và cử người đại diện quản lý toàn bộ phần góp vốn tại Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đông An Khánh	100%
52	33/ NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp và cử người đại diện quản lý toàn bộ phần góp vốn tại Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi	100%
53	34/ NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp và cử người đại diện quản lý toàn bộ phần góp vốn tại Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh	100%
54	35/ NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp và cử người đại diện quản lý toàn bộ phần góp vốn tại Công ty TNHH Chăn nuôi Tây An Khánh	100%

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
55	36/ NQ-HĐQT	23/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp và cử người đại diện quản lý toàn bộ phần góp vốn tại Công ty TNHH Phân bón hữu cơ Vi sinh BAF	100%
56	38/ NQ-HĐQT	25/12/2024	Về việc nhận chuyển nhượng 99,99% vốn góp tại Công ty TNHH Tuyết Hoa Đắk Lắk	100%
57	25.12.2024/ NQ-HĐQT	25/12/2024	Về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị số 08.11.2024/ NQ-HĐQT ngày 08/11/2024 và Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số 11.11.2024/ NQ-HĐQT ngày 11/11/2024	100%
58	39/ NQ-HĐQT	25/12/2024	Về việc Thành lập địa điểm kinh doanh tại Tây Ninh	100%
59	40/ NQ-HĐQT	31/12/2024	Về việc phê duyệt các hợp đồng/ giao dịch với người nội bộ và người có liên quan phải được chấp thuận của HĐQT Công ty Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ TRÁCH NHIỆM LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, BAF luôn gắn trách nhiệm với môi trường và xã hội song hành cùng hoạt động kinh doanh của Công ty, thông qua các chính sách phát triển bền vững, hướng tới chuỗi chăn nuôi xanh, tuần hoàn và thân thiện với môi trường. Năm 2024, BAF đã thực hiện tốt trách nhiệm về môi trường và xã hội, triển khai thực hiện các chương trình về an sinh xã hội, tuân thủ các chỉ tiêu về môi trường trong xử lý phát thải, xả thải. Công ty áp dụng mô hình khép kín "Feed - Farm - Food" giúp kiểm soát toàn diện từ nguồn nguyên liệu, quy trình chăn nuôi đến sản phẩm đầu ra, tối ưu hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HĐQT đã ban hành các quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, quy chế quản trị Công ty để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty để đưa ra những giải pháp kịp thời và trọng tâm, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra liên tục và phù hợp với định hướng phát triển mà HĐQT đã đề ra;

HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty và các nội dung đã được thông qua tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời;

Quản lý và điều hành Công ty mẹ và hệ thống các công ty con, công ty liên doanh, liên kết của BAF theo đúng quy định về mặt quản trị áp dụng với công ty đại chúng/ công ty niêm yết.

Định kỳ hàng tháng, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban với BTGD, trưởng các bộ phận trong Công ty và giám đốc các đơn vị thành viên trực thuộc để nghe báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến trực tiếp tại cuộc họp, bảo đảm các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 2024

Tận dụng mọi thuận lợi để bứt phát trong năm 2024

Ngành chăn nuôi chuyển đổi mạnh mẽ

Năm 2024 đánh dấu một bước chuyển đổi rõ ràng của ngành chăn nuôi trong nước, chủ yếu do tác động của Luật Chăn nuôi 2018 (số 32/2018/QH14), có hiệu lực từ ngày 1/1/2025. Theo đó, hàng chục nghìn cơ sở chăn nuôi trên cả nước sẽ phải di dời ra khỏi khu vực dân cư hoặc ngừng hoạt động, dẫn đến một cuộc “đại di dời” trong ngành nông nghiệp, định hình lại toàn bộ lĩnh vực chăn nuôi. Thách thức lớn nhất đối với các doanh nghiệp chăn nuôi quy mô là bài toán quỹ đất. Với lợi thế tiên phong trong việc xây dựng và mở rộng hệ thống trang trại, BAF đã chủ động tận dụng cơ hội này bằng cách thực hiện nhiều thương vụ M&A trong năm 2024, gia tăng số lượng trang trại quản lý và ưu tiên áp dụng các tiêu chuẩn an toàn cho hệ thống.

Cùng năm, giá heo hơi trong nước đã phục hồi mạnh mẽ, duy trì quanh mức 70.000 đồng/kg, tăng khoảng 30% so với năm 2023. Nguyên nhân chính là do thiếu hụt nguồn cung ngắn hạn, ảnh hưởng từ dịch tả heo châu Phi (ASF) trong năm 2023, khiến việc tái đàn cần thêm thời gian, cùng với sự phục hồi của sức mua nội địa trong năm 2024. Tuy nhiên, ngành chăn nuôi vẫn đối mặt với những thách thức như cạnh tranh với thịt nhập lậu từ các quốc gia có giá thành thấp hơn, nguy cơ dịch bệnh tiềm ẩn và hạn chế về công nghệ chăn nuôi.

Tác động lên Kết quả kinh doanh

Sở hữu mô hình chăn nuôi khép kín quy mô lớn, BAF đã tận dụng lợi thế này để cung ứng sản phẩm thịt heo đáp ứng nhu cầu thị trường với giá thành cạnh tranh. Với giá thành thấp, Công ty đạt được mức lợi nhuận gộp cao đối với mảng chăn nuôi, mảng chủ lực của Công ty. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 đạt được nhiều thành tựu, vượt xa kế hoạch của ĐHĐCĐ đề ra. Doanh thu thuần 2024 vượt kế hoạch, đạt 100% so với kế hoạch, đặc biệt Đặc biệt nhờ vào giá thành sản phẩm thấp và tỷ trọng mảng chăn nuôi tăng cao trong cơ cấu doanh thu đã giúp LNTT, LNST của Công ty tăng mạnh, tương ứng 108% và 105% so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu về quy mô, tăng trưởng và kết quả kinh doanh 2024 của BAF đã được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán ở Phần VII.

Hoạt động phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Căn cứ:	Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 10.05.2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/5/2023, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07.12.2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/12/2023, Nghị quyết HĐQT số 22.01.2024/NQ-HĐQT ngày 22/01/2024.
Kế hoạch:	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo 3 hình thức: (1) chào bán cổ phiếu ra công chúng; (2) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động; (3) phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
Kết quả:	(1) theo Báo cáo kết quả số 31.2024/BAF-BCKQPH ngày 15/7/2024. Theo đó, Công ty đã phân phối 68.425.600 cổ phiếu chào bán ra công chúng; (2) Công Ty đã phát hành thành công 2.578.000 cổ phiếu ESOP, tương ứng 35,92% tổng lượng cổ phiếu phát hành. Còn lại hơn 4.500.000 cổ phiếu ESOP chưa phát hành thành công; (3) theo Báo cáo kết quả số 22/2024/BAF-BCKQPH ngày 29/5/2024. Theo đó, Công ty đã thực hiện phân phối 24.398.042 cổ phiếu để trả cổ tức. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 24.10.2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/10/2024, Nghị quyết HĐQT số 08.11.2024/NQ-HĐQT ngày 08/11/2024, Nghị quyết HĐQT số 25.12.2024/NQ-HĐQT ngày 25/12/2024. Theo đó, Công ty sẽ tiếp tục chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, dự kiến thời gian thực hiện từ Q4/2024 đến Q2/2025.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động chào bán và tình hình trái phiếu

STT	Mã Trái phiếu	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số lượng	Đặc điểm
1	BAF122029 (phát hành công chúng đợt 1)	23/08/2022	23/08/2025	300 tỷ đồng	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không tài sản bảo đảm
2	BAFH2330001 (phát hành riêng lẻ)	16/03/2023	16/03/2030	600 tỷ đồng	Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, phát hành trong nước
3	BAF123020 (phát hành công chúng đợt 2)	04/07/2023	04/07/2026	300 tỷ đồng	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không tài sản bảo đảm

Ngày 04/07/2023, BAF đã hoàn tất chào bán 300 tỷ đồng trái phiếu ra công chúng đợt 2 cho 9 nhà đầu tư, trong đó có sự tham gia của 8 quỹ đầu tư lớn trong và ngoài nước.

Sau khi trừ các chi phí chào bán (20.997.500.000 đồng), tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán được sử dụng theo phương án sử dụng vốn đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 14.04.2023/NQ-HĐQT là 279.002.500.000 đồng.

Đến ngày 04/08/2023, toàn bộ số tiền huy động từ việc phát hành trái phiếu trên đã được Công ty sử dụng hết. Công ty đã phát hành BCTC kiểm toán sử dụng vốn trái phiếu ra công chúng đợt 2 số tiền 300 tỷ đồng do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt kiểm toán, trong đó ghi nhận BAF đã sử dụng toàn bộ số tiền thu từ phát hành trái phiếu đúng theo phương án sử dụng vốn được HĐQT thông qua.

Như vậy, BAF đã hoàn thành kế hoạch chào bán trái phiếu ra công chúng để huy động 600 tỷ đồng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các nội dung tại Nghị quyết số 2912/2021/BAF/NQ-HĐQT.

Toàn bộ số trái phiếu phát hành thành công đã được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Về huy động vốn từ các quỹ đầu tư



Trong năm 2024, BAF không có hoạt động mới về vay vốn từ các định chế tài chính, quỹ đầu tư.

BAF luôn giữ vững uy tín và khẳng định vị thế của mình trên thị trường vốn quốc tế, bất chấp những biến động không ngừng. Hiện tại, Công ty đang hợp tác với nhiều quỹ đầu tư trong và ngoài nước, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài. Những mối quan hệ đối tác chiến lược này không chỉ thể hiện năng lực và tiềm năng của BAF, mà còn mở ra cơ hội mới để xây dựng giá trị vững chắc cho tương lai.

Top 3 ngân hàng Châu Á mà BAF đã ký kết hợp đồng vay vốn về khoản tín dụng xanh 500 tỷ đồng cho dự án công nghệ cao tại Nghệ An vào ngày 15/08/2023: Ngân hàng Shinhan Bank, Ngân hàng Daegu và Ngân hàng First Bank.

Các tổ chức tài chính lớn đã và đang tham gia đàm phán cùng BAF hướng đến hợp tác đầu tư như: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Bank of China (BOC), Tổ chức tài chính phát triển Proparco ...

Ngày 23/02/2023, BAF vinh dự trở thành đối tác chiến lược của IFC - Tổ chức Tài chính Quốc tế, thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới. Với thỏa thuận về gói tài trợ 39 triệu đô la, bao gồm 600 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ và 300 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ.

Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập quốc tế

HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam - một trong bốn hãng kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho BAF và các công ty thành viên.

Ngày 28 /03 /2025, BAF đã ban hành BCTC kiểm toán năm 2024 (Bao gồm báo cáo tổng hợp và hợp nhất) với ý kiến chấp thuận toàn phần của đơn vị kiểm toán.

Danh sách thành viên HĐQT đã tham gia các chương trình về Quản trị công ty

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty. Đảm bảo tuân thủ theo các quy định về quản trị công ty đại chúng và các quy định khác liên quan trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Cụ thể:

- Khóa Đào tạo xây dựng hệ thống đánh giá năng lực (tháng 04/2024);
- Khóa Đào tạo xây dựng đánh giá hiệu quả công việc (tháng 04/2024);
- Khóa Đào tạo “Những vấn đề trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày BCTC của công ty đại chúng, công ty niêm yết” (tháng 6/2024);
- Diễn đàn thường niên lần thứ 7: Đầu tư vào quản trị công ty: Chiến lược thu hút nhà đầu tư có trách nhiệm trong xu thế quốc tế hóa thị trường (tháng 12/2024).

Danh sách thành viên HĐQT đã có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty: Không có



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

BAF VIỆT NAM

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG



HĐQT thực hiện công tác quản trị tuân thủ các quy định về quản trị doanh nghiệp áp dụng cho các công ty đại chúng và theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua. Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục xây dựng hệ thống Quản trị công ty theo thông lệ tốt trên thị trường quốc tế.

2025



Mỗi thành viên HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình một cách công bằng, trung thực; tuân thủ các chuẩn mực hành vi đạo đức, nghề nghiệp của thành viên HĐQT.

Xây dựng và phê duyệt khung, chiến lược Phát triển bền vững (ESG) và triển khai thực hành ESG.

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao giá trị của các ứng dụng số trong hoạt động quản lý.

HĐQT lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của BTGD trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp BTGD hoàn thành nhiệm vụ được giao; Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng chỉ đạo Tổng Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ, công nhân viên yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS, bảo đảm cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin cần thiết cho BKS; tôn trọng tư cách khách quan, độc lập của BKS. HĐQT tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên BKS trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của BKS.

HĐQT, BTGD và BKS duy trì quan hệ phối hợp chặt chẽ theo các nguyên tắc sau:

1. Luôn vì lợi ích chung của BAF và các cổ đông;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch;
4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất; trung thực, hợp tác; và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong Công ty.
5. Chỉ đạo việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ BAF. Đồng thời, đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ giao phó.
6. Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định pháp luật có liên quan.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHIẾN LƯỢC 2025



01

Phát triển thêm kênh phân phối sản phẩm FOOD

BAF sẽ chú trọng mở rộng kênh phân phối tại các siêu thị lớn như Big C, AEON, nhằm đưa sản phẩm gần hơn với người tiêu dùng, tăng cường tiếp cận và phủ sóng thương hiệu rộng khắp, từ đó thúc đẩy doanh và nâng cao uy tín thương hiệu.

02

Mở rộng thị trường

Nhận diện và biến thách thức thị trường thành cơ hội, đặc biệt trong bối cảnh nhiều đối thủ gặp khó khăn, BAF đã mạnh dạn đầu tư mở rộng hệ thống trang trại và nhà máy. Với tầm nhìn chiến lược trở thành một trong Top 3 công ty chăn nuôi hàng đầu Việt Nam vào năm 2030, BAF đang vững vàng chuẩn bị để đón đầu làn sóng phục hồi của ngành, khẳng định vị thế tiên phong và khả năng phát triển bền vững.

03

Toàn vẹn nhân sự & nâng cấp hệ thống

Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, BAF không ngừng nâng cao kỹ năng quản lý và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ nhân viên. Song song đó, Công ty đẩy mạnh việc nâng cấp hệ thống quản lý và tối ưu hóa quy trình sản xuất, nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động và chuẩn bị vững chắc cho giai đoạn bứt phá trong tương lai.

03

Cởi mở hợp tác quốc tế

Chủ động nắm bắt cơ hội hợp tác với các đối tác quốc tế, BAF không chỉ nâng cao vị thế thương hiệu trên thị trường toàn cầu mà còn khai thác hiệu quả nguồn lực cùng công nghệ tiên tiến từ các đối tác chiến lược. Qua đó, Công ty không ngừng gia tăng năng lực cạnh tranh, khẳng định cam kết phát triển bền vững và hướng tới những giá trị lâu dài cho tương lai. Với chiến lược rõ ràng và khả năng thực thi hiệu quả, BAF sẵn sàng bứt phá để chinh phục những tầm cao mới. Công ty dự kiến quy mô trại

đàn Heo Ăn Chay cuối năm 2025 gần gấp đôi cùng kỳ năm ngoái, lên 91.150 heo nái và 670.000 heo thịt (Năm 2024 đạt 50.015 heo nái và 472.000 heo thịt).

Trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và đầy biến động, việc xây dựng một chiến lược kinh doanh rõ ràng và bài bản đã trở thành yếu tố then chốt giúp BAF không chỉ vượt qua mọi thách thức mà còn khai thác tối đa mọi cơ hội để phát triển bền vững và vươn lên tầm cao mới.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Trong cơ cấu Hội đồng quản trị của BAF, có 02 thành viên độc lập là Ông Lê Xuân Thọ và Ông Nguyễn Thanh Tân. Thành viên độc lập đã tham gia, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp về các vấn đề đưa ra, bảo đảm tuân thủ quy định về số lượng thành viên độc lập trong HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị độc lập là Ông Lê Xuân Thọ tham gia 59/59 cuộc họp HĐQT, riêng ông Nguyễn Thanh Tân tham gia 49/59 cuộc họp HĐQT nguyên do là ông được bổ nhiệm vào ngày 26/04/2024, tuy nhiên ông vẫn hoàn thành nhiệm vụ kể từ ngày nhận nhiệm vụ với tư cách là TV HĐQT độc lập.

Trong buổi họp, các thành viên độc lập cho ý kiến biểu quyết các vấn đề đưa ra và với am hiểu đặc thù của ngành chăn nuôi, sản xuất kinh doanh TACN, đã có các kiến nghị để phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty; luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT; tham gia giám sát hoạt động của các thành viên HĐQT, BTGD và các bộ phận quản lý khác theo sự phân công công việc Hội đồng quản trị, đảm bảo số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, các thành viên được triệu tập họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và thể hiện vai trò, trách nhiệm của từng thành viên, giữa thành viên Hội đồng quản trị độc lập, thành viên Hội đồng quản trị điều hành.

Trong quá trình đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng các bộ phận quản lý khác, thành viên HĐQT độc lập đã đưa ra nhận định rằng:

Tất cả thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) đều đề cao tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao trong công tác quản trị doanh nghiệp. Mỗi thành viên có trách nhiệm rõ ràng theo phân công và thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của Công ty và cổ đông.

HĐQT đưa ra định hướng, chỉ đạo, giám sát thường xuyên hoạt động của Ban điều hành. Thông qua các nghị quyết phù hợp định hướng, chiến lược phát triển kinh doanh của công ty trong từng giai đoạn; giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty, đảm bảo tuân thủ pháp luật. Nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận kỹ lưỡng, đánh giá toàn diện và cân nhắc cẩn trọng trước khi đưa ra các định hướng, giải pháp tối ưu cho Công ty.

Công ty đã duy trì tốt việc công khai, minh bạch thông tin, đặc biệt trong các báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh và quản trị nội bộ. Điều này góp phần củng cố niềm tin của cổ đông và các nhà đầu tư.



Các vấn đề quan trọng liên quan đến chiến lược kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp và hệ thống quản lý được trao đổi thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD), đảm bảo sự thống nhất trong định hướng phát triển.

Mọi kế hoạch đầu tư, phát triển dự án mới đều được nghiên cứu chuyên sâu và thảo luận chi tiết trong các cuộc họp giữa HĐQT và Ban TGD. Các phiên họp này có sự tham gia của chuyên gia độc lập để đảm bảo tính khách quan và hiệu quả trong quá trình ra quyết định.

Ban điều hành đã triển khai các chiến lược kinh doanh phù hợp, đạt được những kết quả tích cực trong năm qua. Các mục tiêu về tăng trưởng doanh thu, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động đều được đạt được kế hoạch đề ra.

Công ty đã thể hiện trách nhiệm xã hội rõ nét thông qua các hoạt động cộng đồng, bảo vệ môi trường và chăm lo đời sống người lao động. Đây là yếu tố quan trọng giúp xây dựng hình ảnh tích cực và uy tín lâu dài của doanh nghiệp.

Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại vào quản trị và vận hành, tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững trong tương lai.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	07/12/2023	Cử nhân chuyên ngành kế toán
2	Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên BKS	03/02/2021	Cử nhân chuyên ngành Xây dựng
3	Bà Lưu Ngọc Trâm	Thành viên BKS	07/12/2023	Cử nhân chuyên ngành kế toán tài chính

THÔNG TIN SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	-	0,00%
2	Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên BKS	50.000	0,21%
3	Bà Lưu Ngọc Trâm	Thành viên BKS	-	0,00%

(*) Căn cứ Danh sách cổ đông của BAF chốt tại ngày 18/03/2025

CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hoàng Thị Thu Hiền	2/2	100%	100%	-
2	Ông Nguyễn Quốc Văn	2/2	100%	100%	-
3	Bà Lưu Ngọc Trâm	2/2	100%	100%	-

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Số Biên bản	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Họp định kỳ 6 tháng đầu năm 2024	Thảo luận, kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng và công việc được giao.	100%
2	Họp định kỳ cuối năm 2024	Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong kỳ.	100%

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động 2024

Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của BAF và cổ đông Công ty.

Tổ chức họp định kỳ để thảo luận, kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng và công việc được giao.

Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT, BTGD và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Phối hợp với BTGD tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, hoặc những thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp.

Tham gia các cuộc họp của HĐQT, BTGD để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

ĐÁNH GIÁ

Các thành viên BKS hoạt động độc lập, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, luôn chủ động trong công việc và đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp quy có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động và các Nghị quyết Đại hội cổ đông đã được thông qua của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

Kiểm tra giám sát quy trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên và lấy ý kiến đồng bằng văn bản trong năm

2024 nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của Pháp luật;

Kiểm tra giám sát chặt chẽ quy trình bầu cử thành viên HĐQT được diễn ra tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và quy trình kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc BAF;

Định kỳ, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Trưởng ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời, đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

Những ý kiến của Ban kiểm soát gửi đến HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều được phản hồi đầy đủ và kịp thời.



Kế hoạch 2025

Tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS với các trọng tâm chính như sau:

Giám sát việc chấp hành quy định Pháp luật, Điều lệ và các quy chế của BAF trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Giám sát việc triển khai các đầu tư đã và đang đầu tư cũng như các dự án mới.

Giám sát hoạt động chuyển môn các bộ phận của ban chức năng.

Giám sát với BTGD hoàn thiện quy trình, quy định phục vụ công tác quản trị, quản lý Công ty.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

ĐVT: Đồng

STT	Tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
1	Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	108.000.000	120.000.000	
2	Bà Bùi Hương Giang	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc	710.776.927	675.800.000	
3	Ông Phan Ngọc Ấn		-	283.419.230	
4	Ông Nguyễn Duy Tân	TV HĐQT	15.934.426	48.000.000	Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024
5	Ông Lê Xuân Thọ	TV HĐQT độc lập	64.800.000	72.000.000	
6	Ông Bùi Quang Huy	TV HĐQT độc lập	-	72.000.000	Đã miễn nhiệm ngày 26/04/2024
7	Ông Prasad Gopalan	TV HĐQT	-	-	
8	Ông Nguyễn Thanh Tân	TV HĐQT độc lập	44.262.295	-	
9	Ông Trương Anh Tuấn	Phó TGD	480.156.748	-	

STT	Tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
10	Ông Nguyễn Văn Non		-	317.769.232	
11	Ông Nguyễn Tiến Thành		-	433.576.923	
12	Ông Ngô Cao Cường	Giám đốc tài chính/Phó TGD	588.388.229	-	
13	Ông Nguyễn Văn Minh	Phó TGD	48.645.769	-	
14	Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	43.200.000	-	
15	Ông Nguyễn Thanh Hải		-	204.380.769	
16	Bà Dương Thị Hồng Tân		-	179.860.683	
17	Bà Lưu Ngọc Trâm	TV BKS	27.000.000	2.500.000	
18	Ông Nguyễn Quốc Văn	TV BKS	488.921.254	463.719.231	
19	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	Kế toán trưởng	351.871.062	-	
Tổng cộng			2.971.956.710	2.873.026.068	

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và những người liên quan đối với cổ phiếu Công ty

STT	Người giao dịch	Số cổ phiếu trước giao dịch (đầu năm 2024)	Số cổ phiếu sau giao dịch (cuối năm 2024)
1	Lê Xuân Thọ	0	36.000
2	Nguyễn Quốc Văn	0	50.000
3	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	0	10.000
4	Ngô Cao Cường	23.700	154.815
5	Hoàng Thị Thu Hiền	0	30.000
6	Lương Xuân Hải	59.469	767
7	Vũ Anh Sơn	2.593	0
8	Bùi Thanh Hương	1.265	0

Ngoài ra, thông tin biến động về số lượng cổ phiếu mà người nội bộ và người có liên quan tại BAF được Công ty công bố thông tin trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ 6 tháng và cả năm tại website Công ty: baf.vn



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ DV Chăn Nuôi Minh Thành	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901206435 Ngày cấp: 25/6/2015 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 3, Ấp Thạnh Trung, Xã Thạnh Tây, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh	- Mua hàng: 274.196.528.299 đồng	Năm 2024
					- Bán hàng: 106.575.071.660 đồng - Cho vay: 71.660.000.000 đồng - Nhận tiền trả vay: 29.500.000.000 đồng - Lãi cho vay: 2.351.764.932 đồng	
2	Công ty TNHH Anh Vũ Phú Yên	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 4401054144 Ngày cấp: 09/04/2018 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Phú Yên	Thôn Kinh Tế 2, Xã Eatrol, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên	- Mua hàng: 107.440.850.244 đồng - Bán hàng: 8.678.440.870 đồng - Cho vay: 44.735.680.090 đồng - Nhận tiền trả vay: 6.300.000.000 đồng - Lãi cho vay: 4.629.551.597 đồng	Năm 2024
3	Công ty cổ phần Thức Ăn Chăn Nuôi BaF Tây Ninh	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901152973 Ngày cấp: 08/10/2012 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Lô A20, Đường N8B, KCN Thành Công, Phường An Hòa, Thị xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 862.227.652.057 đồng - Cho vay: 40.000.000.000 đồng - Lãi cho vay: 177.534.247 đồng	Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
4	Công ty TNHH MTV BAF Meat Bình Phước	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3801269103 Ngày cấp: 14/02/2022 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Bình Phước	Lô B1 KCN Minh Hưng - Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	- Lãi vay: 488.789.919 đồng; - Trả vay: 803.000.000 đồng.	Năm 2024
5	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 1	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901291381 Ngày cấp: 03/12/2019 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp Hòa Đông A, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	- Mua hàng: 121.119.361.780 đồng - Bán hàng: 23.072.662.359 đồng - Lãi cho vay: 9.745.748.583 đồng - Cho vay: 36.310.000.000 đồng - Nhận tiền trả vay: 4.000.000.000 đồng	Năm 2024
6	Công ty TNHH Chăn nuôi Bảo Ngọc	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 6001623576 Ngày cấp: 06/09/2018 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Đắk Lắk	Thôn Jang Pông, Xã Ea Huar, Huyện Buôn Đôn, Tỉnh Đắk Lắk.	- Thuê trại: 8.356.363.636 đồng - Lãi cho vay: 2.330.030.105 đồng - Cho vay: 25.660.000.000 đồng - Nhận tiền trả vay: 20.150.000.000 đồng	Năm 2024

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
7	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đông An Khánh	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901299905 Ngày cấp: 26/06/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp 4, Xã Suối Dây, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 82.278.546.165 đồng - Bán hàng: 4.298.092.484 đồng - Lãi cho vay: 4.039.081.643 đồng - Cho vay: 81.970.000.000 đồng - Nhận tiền trả vay: 4.500.000.000 đồng	Năm 2024
8	Công ty TNHH Chăn Nuôi Nam An Khánh	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901298757 Ngày cấp: 05/06/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Bán hàng: 918.062.100 đồng - Mua hàng: 137.847.053.420 đồng - Lãi cho vay: 3.007.755.262 đồng - Cho vay: 101.875.408.510 đồng	Năm 2024
9	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 2	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901291409 Ngày cấp: 03/12/2019 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 117.500.089.574 đồng - Bán hàng: 10.061.519.910 đồng - Lãi cho vay: 6.789.041.810 đồng - Cho vay: 119.864.291.625 đồng - Nhận tiền trả vay: 1.300.000.000 đồng	Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
10	Công ty TNHH Chăn nuôi Công Nghệ Cao Sông Hình	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 4401086234 Ngày cấp: 10/3/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Phú Yên	Buôn Thung, Xã Đức Bình Đông, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	- Vay: 1.800.000.000 đồng - Trả vay: 24.950.000.000 đồng - Lãi vay: 505.153.971 đồng	Năm 2024
11	Công ty Cổ phần chăn nuôi công nghệ cao Hải Đăng Tây Ninh	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901312793 Ngày cấp: 24/03/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh	Thửa đất 5,6,7,8, tờ bản đồ 109 xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 7.914.779.500 đồng - Bán hàng: 10.008.166.909 đồng -Lãi cho vay: 4.395.658.848 đồng -Lãi vay: 64.038.332 đồng - Vay: 73.385.763.000 đồng - Trả vay: 103.587.705.000 đồng - Cho vay: 214.273.153.807 đồng - Nhận tiền trả vay: 63.958.916.807 đồng	Năm 2024
12	Công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Tân Châu	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901303492 Ngày cấp: 11/09/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Tổ 6, Ấp 4, Xã Suối Ngô, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 10.915.930.000 đồng - Bán hàng: 31.574.650.660 đồng - Lãi cho vay: 3.618.178.359 đồng - Cho vay: 77.530.000.000 đồng - Nhận tiền trả vay: 49.000.000.000 đồng - Góp vốn: 49.150.000.000 đồng	Năm 2024

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
13	Công ty TNHH Sản xuất Thương Mại Dịch vụ Tâm Hưng	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901302844 Ngày cấp: 25/08/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 1.614.358.000 đồng	Năm 2024
					- Bán hàng: 41.302.568.440 đồng	
					- Lãi vay: 104.556.165 đồng	
					- Lãi cho vay: 1.583.699.738 đồng	
					- Vay: 8.500.000.000 đồng	
					- Trả vay: 8.500.000.000 đồng	
					- Cho vay: 69.435.443.835 đồng	
					- Nhận tiền trả vay: 41.380.000.000 đồng	
					- Góp vốn: 94.000.000.000 đồng	
14	Công ty TNHH Sản xuất Thương Mại XNK Thiên Phú Sơn	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3800581662 Ngày cấp: 17/07/2009 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Bình Phước	Tổ 7, Khu phố Tân Trà 1, Phường Tân Bình, TP. Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	- Lãi vay: 2.820.770.959 đồng	Năm 2024
					- Trả vay: 550.000.000 đồng	
					- Thuê trọ: 14.3109.999.416 đồng	
					- Lãi vay: 34.804.751 đồng	
					- Vay: 3.300.000.000 đồng	
					- Trả vay: 2.528.100.000 đồng	
15	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3801119450 Ngày cấp: 22/02/2016 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai	G18B, Khu phố 5, Phường Tân Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam		Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
16	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Bắc An Khánh	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 3901293928 Ngày cấp: 09/01/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Mua hàng: 353.292.734.860 đồng	Năm 2024
					- Bán hàng: 79.388.076.100 đồng	
					- Lãi cho vay: 1.795.050.314 đồng	
					- Cho vay: 123.170.000.000 đồng	
					- Nhận tiền trả vay: 29.885.000.000 đồng	
					- Mua hàng: 4.954.804.400 đồng	
					- Lãi cho vay: 42.115.069 đồng	
					- Lãi vay: 383.089.315 đồng	
					- Vay: 16.350.000.000 đồng	
					- Trả vay: 2.910.000.000 đồng	
					- Cho vay: 3.850.000.000 đồng	
					- Nhận tiền trả vay: 3.850.000.000 đồng	
					- Góp vốn: 2.000.000.000 đồng	

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
18	Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi BAF Bình Định	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 4101602537 Ngày cấp: 25/08/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Bình Định	Lô E5, khu công nghiệp Nhơn Hòa, khu vực Tân Hòa, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định	- Lãi vay: 5.248.535.927 đồng - Trả vay: 5.870.000.000 đồng	Năm 2024
19	Công ty TNHH Logis-tic BAF Việt Nam	Công ty con	Giấy CNĐKDN số: 0318192737 Ngày cấp: 30/11/2023 Nơi cấp: Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 9, Tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	- Dịch vụ vận chuyển: 26.945.491.041 đồng - Lãi cho vay: 646.672.967 đồng - Cho vay: 15.115.749.141 đồng - Nhận tiền trả vay: 2.000.000.000 đồng - Góp vốn: 19.970.000.000 đồng	Năm 2024
20	Công ty TNHH Chế biến thực phẩm BAF Tây Ninh	Công ty con	Giấy CNĐKKD số: 3901341346 Ngày cấp: 10/10/2023 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Ấp Trảng Sa, Xã Đôn Thuận, Thị xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Lãi vay: 1.767.244.930 đồng - Vay: 30.000.000.000 đồng - Trả vay: 90.000.000 đồng - Góp vốn: 30.000.000.000 đồng	Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
21	Công ty cổ phần Tây An Khánh	Công ty con	Giấy CNĐKKD số: 3901315120 Ngày cấp: 12/05/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Tây Ninh	Khu phố 2, Thị trấn Tân Biên, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	- Lãi cho vay: 356.919.452 đồng - Cho vay: 21.120.000.000 đồng - Cho vay: 17.520.000.000 đồng	Năm 2024
22	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp sạch Thanh Xuân	Công ty con	Giấy CNĐKKD số: 2802501452 Ngày cấp: 29/11/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thửa đất 272, tờ bản đồ số 23, Thôn Thanh Bình, Xã Thanh Xuân, Huyện Như Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	- Góp vốn: 12.500.000.000 đồng	Năm 2024
23	Công Ty TNHH MTV Xây Dựng Solacons	Bên liên quan	Giấy CNĐKKD số: 0317186593 Ngày cấp: 07/03/2022 Nơi cấp: Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh	Số 2, Đường Số 8A, Phường An Phú, Thành Phố Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh	- Mua hàng: 1.197.271.724 đồng	Năm 2024

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
24	Công Ty Cổ phần Lương Thực A An	Bên liên quan	Giấy CNĐKKD số: 0109510866 Ngày cấp: 27/01/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 14, Tòa nhà Diamond Flower, Số 48 đường Lê Văn Lương, Khu đô thị mới N1, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	- Mua hàng: 7.000.000 đồng - Bán hàng: 6.212.591.700 đồng	Năm 2024
25	Công Ty CP Tập Đoàn Tân Long	Bên liên quan	Giấy CNĐKKD số: 0100978593 Ngày cấp: 08/12/2006 Nơi cấp: Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 14, Tòa nhà Diamond Flower, Số 48 đường Lê Văn Lương, Khu đô thị mới N1, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	- Bán hàng: 210.284.600 đồng	Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
26	Tập đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao SIBA	Bên liên quan	Giấy CNĐKKD số: 0313140100 Ngày cấp: 12/02/2015 Nơi cấp: Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh	99A1 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	- Mua hàng: 34.836.457.313 đồng - Bán hàng: 1.602.300 đồng	Năm 2024
27	Công ty Cổ phần Siba Food Việt Nam	Bên liên quan	Giấy CNĐKKD số: 0316625505 Ngày cấp: 05/12/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh	Số 2 đường 8A, Khu phố 5, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	- Mua hàng: 56.968.718.202 đồng - Bán hàng: 182.241.255.181 đồng	Năm 2024
28	Công ty cổ phần Siba Holdings	Người có liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn	Giấy CNĐKDN số: 0109778609 Ngày cấp: 14/10/2021 Nơi cấp: Sở KH & ĐT TP. Hà Nội	Tầng 14, Tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, KĐT mới N1, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	Thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu: 277.015.420.000 đồng Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 98.774.930.000 đồng	Ngày 14/06/2024

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
29	Bùi Hương Giang	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số CCCD: 031180008288 Ngày cấp: 13/01/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	08.12 Block 123 Chung cư Mỹ Phước, Phường 2, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu và mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 25.260.250.000 đồng	Từ ngày 12/06/2024
30	Lê Xuân Thọ	Thành viên HĐQT	Số CCCD: 038070028801 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2D, ngách 18/61 Định Công Thượng, tổ 14, phường Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 300.000.000 đồng	Ngày 17/06/2024
31	Ngô Cao Cường	Giám đốc tài chính	Số CCCD: 038087009915 Ngày cấp: 20/08/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Tố Lai, Định Hòa, Yên Định, Thanh Hóa	Thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu và mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 1.594.390.000 đồng	Từ 14/06/2024 đến 02/07/2024
32	Nguyễn Quốc Văn	Thành viên BKS	Số CCCD: 095083004278 Ngày cấp: 22/11/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/2 tổ 16, KP2, Thanh Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 500.000.000 đồng	Năm 2024

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung giao dịch	Thời điểm giao dịch
33	Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	Số CCCD: 025189017857 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Khu 2, xã Xuân Ấng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 300.000.000 đồng	Ngày 13/06/2024
34	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Người phụ trách quản trị Công ty	Số CCCD: 079188007196 Ngày cấp: 02/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	120/3 KP Miếu Nhì, tt Cần Thạch, huyện Cần Giở, Tp Hồ Chí Minh	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 100.000.000 đồng	Ngày 14/06/2024
35	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Kế toán trưởng	Số CCCD: 075192005242 Ngày cấp: 24/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	7 / 1 0 / 1 2 K đường 17, P. Long Thạnh Mỹ, TP Thủ Đức, Tp HCM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 300.000.000 đồng	Ngày 14/06/2024
36	Trương Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Số CCCD: 040086000350 Ngày cấp: 25/08/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	730/126 Lê Đức Thọ, P.15, Quận. Gò Vấp, Tp HCM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP: 200.000.000 đồng	Ngày 28/06/2024

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Là một doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE, việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về công bố thông tin và quản trị Công ty không chỉ là nghĩa vụ mà còn là nền tảng vững chắc để xây dựng uy tín và niềm tin với cổ đông, nhà đầu tư và đối tác. BAF cam kết sẽ cố gắng thực hiện đầy đủ, kịp thời và minh bạch mọi thông tin theo yêu cầu, các sự kiện trọng yếu đến quản trị Công ty. Việc này đảm bảo tính minh bạch, giúp cổ đông, nhà đầu tư và đối tác có đầy đủ thông tin cơ sở để đưa ra quyết định đầu tư vào BAF, đồng thời thể hiện sự chuyên nghiệp và trách nhiệm của BAF. Việc tuân thủ chặt chẽ các quy định này sẽ góp phần nâng cao giá trị BAF một cách bền vững.

Quyết định xử phạt hành chính được UBCKNN công bố sau chương trình thanh tra định kỳ của UBCKNN tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam, diễn ra từ ngày 17/5/2024 đến ngày 17/6/2024. Nội dung thanh tra liên quan đến việc tuân thủ của công ty đối với các quy định trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 17/4/2024.

Quyết định xử phạt hành chính liên quan đến một số vi phạm về thời hạn đăng ký, lưu ký trái phiếu chào bán, phát hành riêng lẻ, cùng một số thông tin chưa được công bố đầy đủ.

Lý giải nguyên nhân và kinh nghiệm cho hoạt động quản trị công ty:

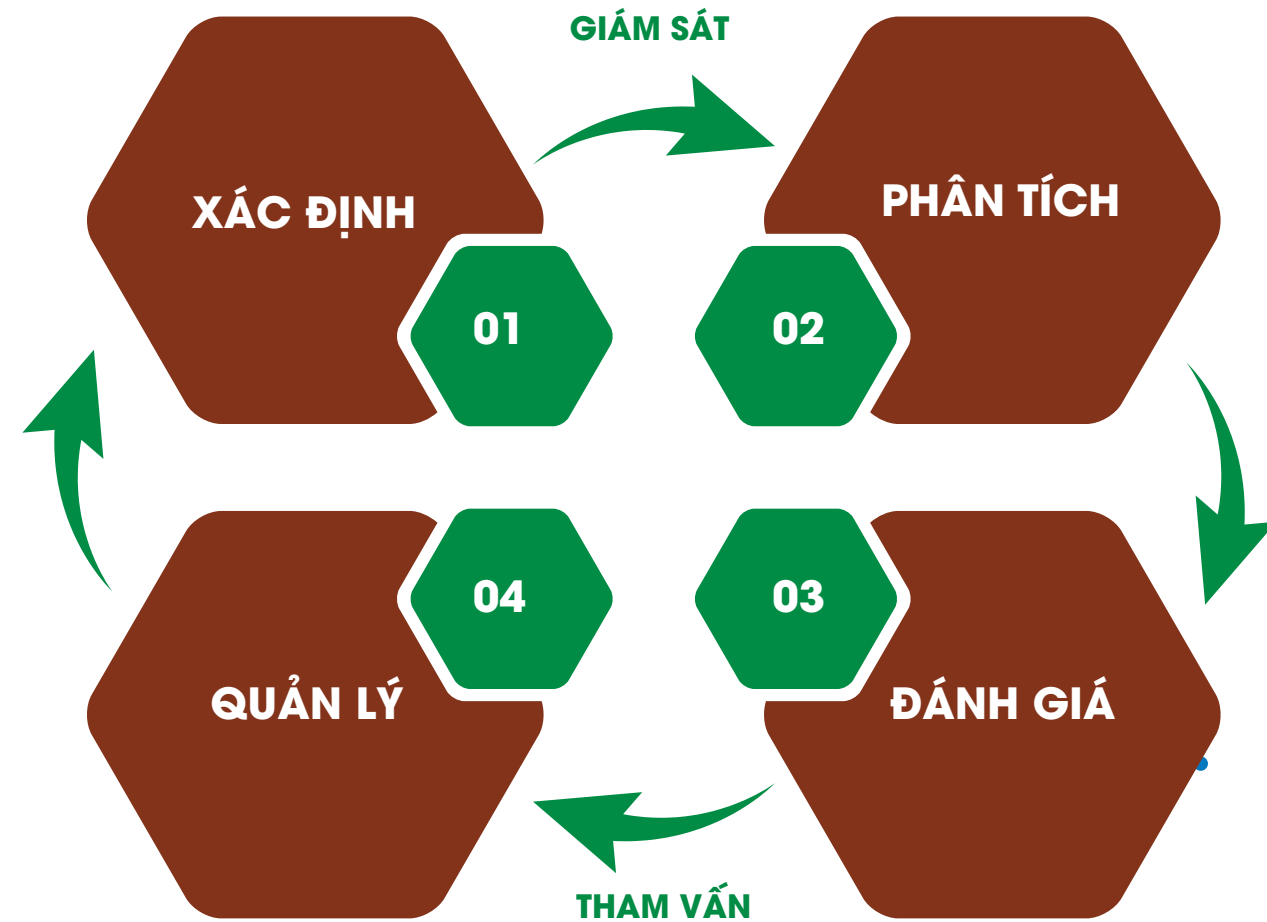
Trong những năm đầu tiên kể từ khi trở thành công ty niêm yết, BAF - với vai trò là một doanh nghiệp mới trên hành trình này - không tránh khỏi những bỡ ngỡ trước các quy định pháp luật chặt chẽ và yêu cầu minh bạch trong hoạt động công bố thông tin. Những sai sót đã xảy ra là bài học quý giá, giúp chúng tôi nhận thức sâu sắc hơn về tầm quan trọng của việc tuân thủ pháp lý cũng như trách nhiệm đối với cổ đông và các bên liên quan. Qua sự việc này, BAF cam kết sẽ nỗ lực không ngừng để cải thiện quy trình nội bộ, nâng cao năng lực quản trị và đảm bảo thực hiện tốt hơn nữa các nghĩa vụ tuân thủ trong tương lai. Chúng tôi tin rằng, bằng sự quyết tâm và tinh thần học hỏi, BAF sẽ ngày càng trưởng thành hơn, xứng đáng với niềm tin mà các nhà đầu tư và đối tác đã dành cho mình.





QUẢN TRỊ RỦI RO

QUẢN TRỊ RỦI RO



Hướng đến tiêu chí quốc tế



Là một trong những công ty nông nghiệp hàng đầu Việt Nam với chuỗi giá trị 3F khép kín, BAF phải đối diện với không ít rủi ro đặc thù. Mặt khác, mọi rủi ro ít nhiều đều có mối liên hệ với nhau. Việc nhận diện và đánh giá các rủi ro giúp Công ty không chỉ hạn chế thiệt hại mà còn kịp thời nắm bắt những cơ hội kinh doanh tiềm năng.

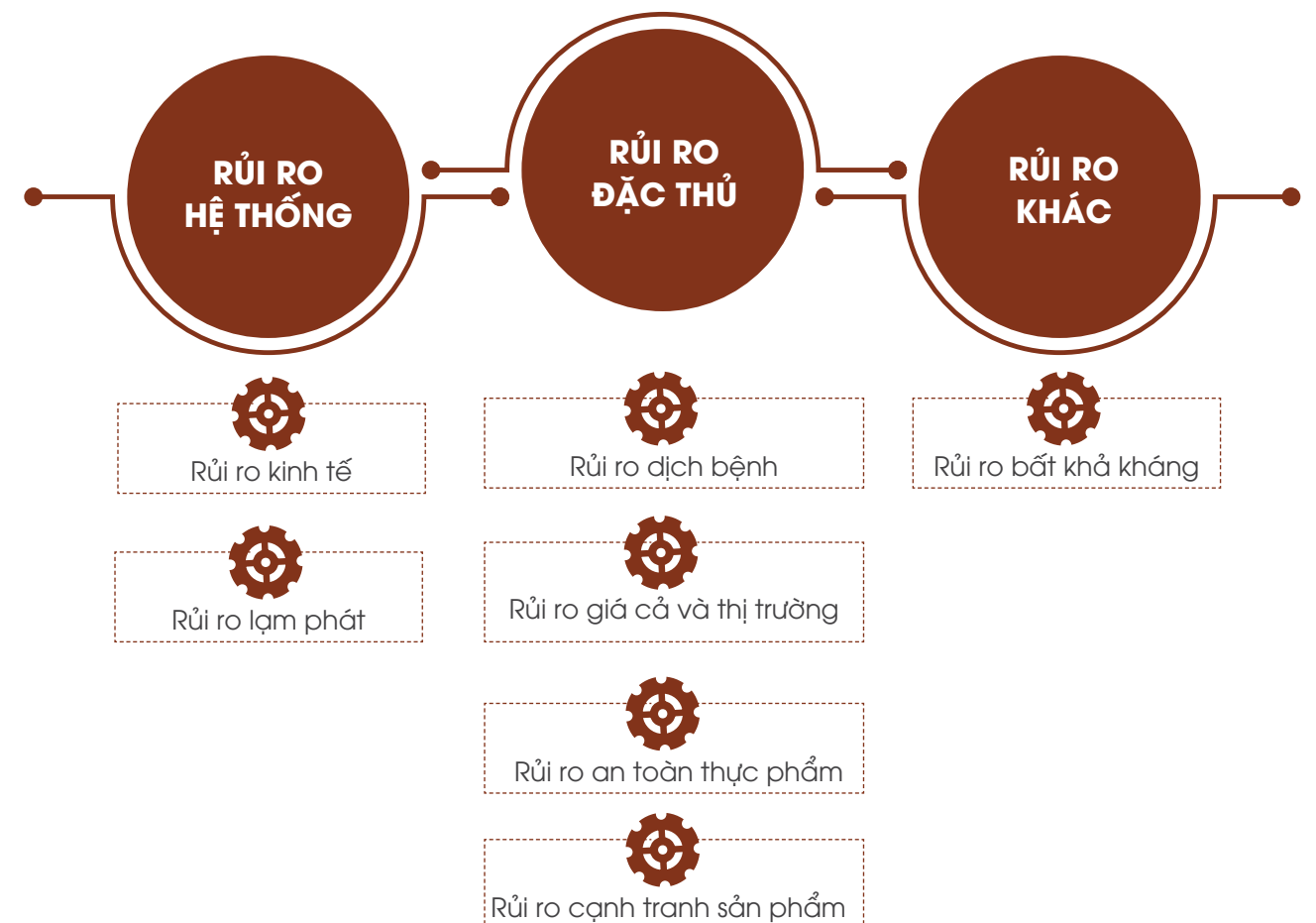
Chính vì vậy, hoạt động quản trị rủi ro luôn được BAF xem là một nhiệm vụ chiến lược ưu tiên hàng đầu.

Công ty xây dựng một quy trình quản trị rủi ro toàn diện, hiệu quả, hướng đến tiêu chuẩn quốc tế ISO 31000:2018 và các chuẩn mực rủi ro về tiêu chuẩn COSO về kiểm soát nội bộ.

Rủi ro được phân loại theo hướng dẫn của tiêu chuẩn COSO về kiểm soát nội bộ. Tiêu chí "xác suất" và "tác động" được đo lường theo mức độ tăng dần trên thang điểm từ 1 đến 5.



Phân tích và quản trị rủi ro



QUẢN TRỊ RỦI RO

Rủi ro tốc độ tăng trưởng kinh tế

Theo Tổng cục Thống kê, GDP Việt Nam năm 2024 tăng 7,09%, đây là mức tăng trưởng tích cực trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực còn nhiều thách thức. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành cũng ghi nhận mức tăng 9% so với cùng kỳ, phản ánh bức tranh kinh tế Việt Nam với nhiều điểm sáng, tăng trưởng cao và tiêu dùng sôi động.

Tuy nhiên, với độ mở kinh tế tương đối lớn, Việt Nam chịu tác động đáng kể từ những biến động của nền kinh tế toàn cầu. Các dự báo về tăng trưởng kinh tế thế giới trong giai đoạn

2025 - 2029 sẽ ảnh hưởng đến Việt Nam, đặc biệt khi thương mại quốc tế bị tác động bởi các chính sách thuế quan, biện pháp đáp trả thương mại và những thỏa thuận thương mại đơn phương. Những yếu tố này có thể tạo ra thách thức trong việc tiếp cận thị trường, làm giảm doanh thu và gia tăng chi phí cho doanh nghiệp.

Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã xây dựng chiến lược phát triển bền vững. Thay vì mở rộng thị trường đại trà, BAF chú trọng vào nâng cao hiệu quả vận hành, phát triển các dòng sản phẩm chiến lược và mở rộng chiều sâu chuỗi giá trị, qua đó duy trì tăng trưởng ổn định và nâng cao biên lợi nhuận.



Rủi ro lạm phát

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam năm 2024 tăng 3,63%, đạt mức kế hoạch đề ra của Chính phủ. Bình quân năm 2024, lạm phát cơ bản tăng 2,71% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng CPI chung, cho thấy lạm phát vẫn đang được kiểm soát tốt trong bối cảnh áp lực lạm phát toàn cầu vẫn tiềm ẩn. Mặc dù chính sách tiền tệ đã có sự nới lỏng, lãi suất tại một số nền kinh tế lớn như Mỹ vẫn duy trì ở mức cao hơn so với giai đoạn trước đại dịch Covid-19.

Trong thời gian tới, tình hình có thể trở nên phức tạp hơn khi thương mại toàn cầu đối mặt với căng thẳng gia tăng do các hàng rào thuế quan, có nguy cơ khiến lạm phát quay trở lại. Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ, tuy nhiên, rủi ro lạm phát vẫn là một yếu tố đáng

lưu tâm. Khi một nền kinh tế tăng trưởng nhanh, việc kiểm soát chi phí và giá cả trở nên khó khăn hơn, đặc biệt trong bối cảnh lạm phát toàn cầu chưa thực sự hạ nhiệt. Do đó, Việt Nam vẫn đối diện với nguy cơ tái diễn giai đoạn lạm phát cao trong tương lai.

Để quản trị rủi ro lạm phát, Công ty đã chủ động đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, sử dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính như hợp đồng kỳ hạn. Đồng thời, Công ty tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu suất chăn nuôi và áp dụng công nghệ hiện đại nhằm giảm thiểu tác động từ lạm phát. Ngoài ra, việc theo dõi sát diễn biến thị trường và xây dựng chiến lược kinh doanh linh hoạt cũng giúp Công ty chủ động ứng phó trong bối cảnh chi phí gia tăng.

Rủi ro dịch bệnh

Năm 2024, tình hình dịch bệnh trong ngành chăn nuôi heo tại Việt Nam diễn biến phức tạp, với số ổ dịch tả heo châu Phi (ASF) tăng 79%, bệnh lở mồm long móng tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ, và số lượng heo bị tiêu hủy do dịch ASF lên tới 89.000 con, theo số liệu từ Cục Thú y.

Dịch bệnh trong ngành chăn nuôi heo là một rủi ro nghiêm trọng có thể gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp. Các bệnh như ASF, cúm gia cầm và các bệnh truyền nhiễm khác có thể lây lan nhanh chóng, làm giảm quy mô và chất lượng đàn heo, thậm chí dẫn đến việc tiêu hủy toàn bộ đàn. Điều này không chỉ tác động trực tiếp đến doanh thu mà còn ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Biện pháp quản lý rủi ro

Để phòng ngừa và kiểm soát rủi ro dịch bệnh, BAF triển khai các biện pháp sau:

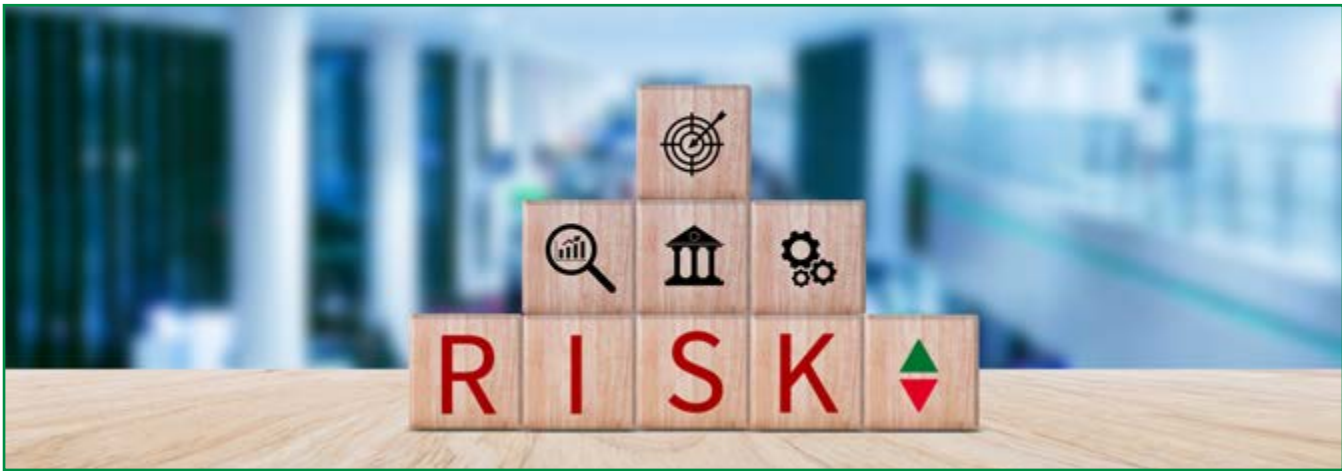
Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học: Đảm bảo vệ sinh môi trường, chuồng trại và trang thiết bị, sử dụng các phương pháp khử trùng hiệu quả để ngăn ngừa mầm bệnh xâm nhập vào trang trại.

Quản lý và giám sát sức khỏe đàn heo: Tăng cường theo dõi, kiểm tra sức khỏe đàn heo thường xuyên để phát hiện sớm dấu hiệu bất thường, đồng thời áp dụng hệ thống cảnh báo sớm khi xuất hiện nguy cơ dịch bệnh.

Đào tạo nhân viên và nâng cao nhận thức: Tổ chức đào tạo chuyên sâu về quy trình an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh và các biện pháp xử lý khi phát hiện dịch.

Phối hợp với cơ quan chức năng: Hợp tác chặt chẽ với cơ quan thú y và chính quyền địa phương để kịp thời nhận diện, báo cáo và triển khai các biện pháp ứng phó khi dịch bệnh bùng phát.

Những giải pháp này giúp hạn chế nguy cơ lây lan dịch bệnh, bảo vệ đàn heo và đảm bảo sự ổn định trong hoạt động chăn nuôi, góp phần duy trì hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp.



QUẢN TRỊ RỦI RO

Rủi ro giá cả và thị trường

Sau hai năm 2022 - 2023 đầy biến động do chi phí thức ăn chăn nuôi tăng cao và giá thịt heo hơi sụt giảm mạnh, ngành chăn nuôi Việt Nam bước vào năm 2024 với những tín hiệu tích cực hơn. Theo Hội Chăn nuôi Việt Nam (AHAV), giá thịt heo hơi trong năm 2024 có xu hướng tăng nhẹ, tạo động lực cho các hộ chăn nuôi và doanh nghiệp tiếp tục duy trì, mở rộng sản xuất. Nhìn chung, đàn heo vẫn tăng trưởng ổn định.

Giữa năm 2024, giá heo hơi có xu hướng tăng, đặc biệt trong tháng 6/2024 khi đạt mức cao nhất lên tới 70.000 đồng/kg. Tuy nhiên, giá heo hơi trong những năm gần đây luôn biến động mạnh, chịu ảnh hưởng chủ yếu từ các yếu tố ngắn hạn. Do đó, các doanh nghiệp chăn nuôi cần chủ động quản lý nguồn cung để tránh tình trạng dư thừa hoặc thiếu hụt khi nhu cầu thị trường thay đổi.

Biện pháp quản lý rủi ro

Với lợi thế sở hữu hệ thống chăn nuôi quy mô lớn và tổng đàn heo duy trì ở mức cao, BAF có khả năng kiểm soát chi phí sản xuất tốt hơn so với mặt bằng chung. Nhờ đó, Công ty có thể linh hoạt trong việc điều chỉnh chiến lược kinh doanh, thích ứng nhanh với những biến động lớn của thị trường. Trong thời gian tới, BAF sẽ tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh để duy trì vị thế dẫn đầu trong ngành

Rủi ro an toàn thực phẩm

Rủi ro an toàn thực phẩm là một trong những thách thức nghiêm trọng nhất đối với ngành thực phẩm, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng cũng như uy tín và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Những rủi ro này có thể xuất phát từ nhiều yếu tố như: sử dụng thuốc thú y và hóa chất không đúng cách, điều kiện vệ sinh chuồng trại và chế biến chưa đảm bảo, quy trình vận chuyển không đạt tiêu chuẩn, hoặc thiếu sự kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm. Do tính chất phức tạp và tiềm ẩn, nguy cơ mất an toàn thực phẩm có thể khó nhận diện và kiểm soát hoàn toàn.

Hậu quả của rủi ro này không chỉ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng mà còn làm suy giảm uy tín thương hiệu, mất thị phần, dẫn đến các vấn đề pháp lý và tổn thất lớn về doanh thu. Quan trọng hơn, sự suy giảm niềm tin từ khách hàng và đối tác có thể tác động lâu dài đến sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp.

Biện pháp quản lý rủi ro

Nhận thức rõ những thách thức này, BAF luôn đặt an toàn thực phẩm lên hàng đầu, thực hiện kiểm soát nghiêm ngặt chất lượng sản phẩm trước khi đưa ra thị trường. Với mô hình chăn nuôi khép kín 3F (Feed - Farm - Food), BAF không chỉ đảm bảo nguồn thực phẩm an toàn mà còn đầu tư mạnh vào hạ tầng công nghệ, áp dụng hệ thống xử lý nước thải hiện đại và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế trong từng công đoạn của chuỗi giá trị. Đồng thời, BAF liên tục nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công nhân viên nhằm phát hiện và xử lý sớm các nguy cơ dịch bệnh, đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra.

Những nỗ lực này giúp BAF duy trì cam kết cung cấp thực phẩm sạch, an toàn và đạt tiêu chuẩn cao nhất, góp phần nâng cao giá trị thương hiệu và sự tin cậy từ khách hàng, đối tác.

Rủi ro cạnh tranh sản phẩm

Theo Cục Chăn nuôi, tỷ lệ sản lượng heo sản xuất trong các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đã giảm xuống còn 35-40%, trong khi sản lượng từ các hộ chăn nuôi chuyên nghiệp và trang trại đã tăng lên mức 60-65%. Trước đại dịch COVID-19, các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ chiếm tới 70% thị trường, còn doanh nghiệp chăn nuôi quy mô lớn chỉ chiếm khoảng 30%. Xu hướng dịch chuyển này dự kiến sẽ tiếp tục diễn ra, buộc các doanh nghiệp chăn nuôi lớn phải cạnh tranh khốc liệt hơn để giành thị phần từ các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đang thu hẹp hoạt động.

Các yếu tố cạnh tranh trong ngành chăn nuôi heo hiện nay bao gồm: giá thành và chi phí sản xuất, chất lượng sản phẩm, công nghệ chăn nuôi, chiến lược phát triển bền vững và giá trị thương hiệu. Sự khác biệt về những yếu tố này quyết định khả năng duy trì và mở rộng thị phần của doanh nghiệp trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt.

Biện pháp quản lý rủi ro

BAF là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong mô hình chăn nuôi heo quy mô khép kín hiện đại, tuân thủ quy trình chăn nuôi nghiêm ngặt và kiểm soát chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế. Nhờ đó, thương hiệu BAF Heo Ăn Chay đã tạo dựng được lòng tin từ người tiêu dùng, khẳng định vị thế trên thị trường với sản phẩm có chất lượng cao và nguồn cung ổn định.

Trong tương lai, BAF sẽ tiếp tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm từ thịt, mở rộng hệ thống phân phối và gia tăng điểm bán, từng bước định vị Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp chăn nuôi hàng đầu Việt Nam.

Rủi ro bất khả kháng

Các rủi ro tiềm tàng khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn... dù khả năng xảy ra thấp nhưng có thể gây thiệt hại nặng nề cho Công ty nếu gặp phải những rủi ro bất thường này.

Biện pháp quản lý rủi ro

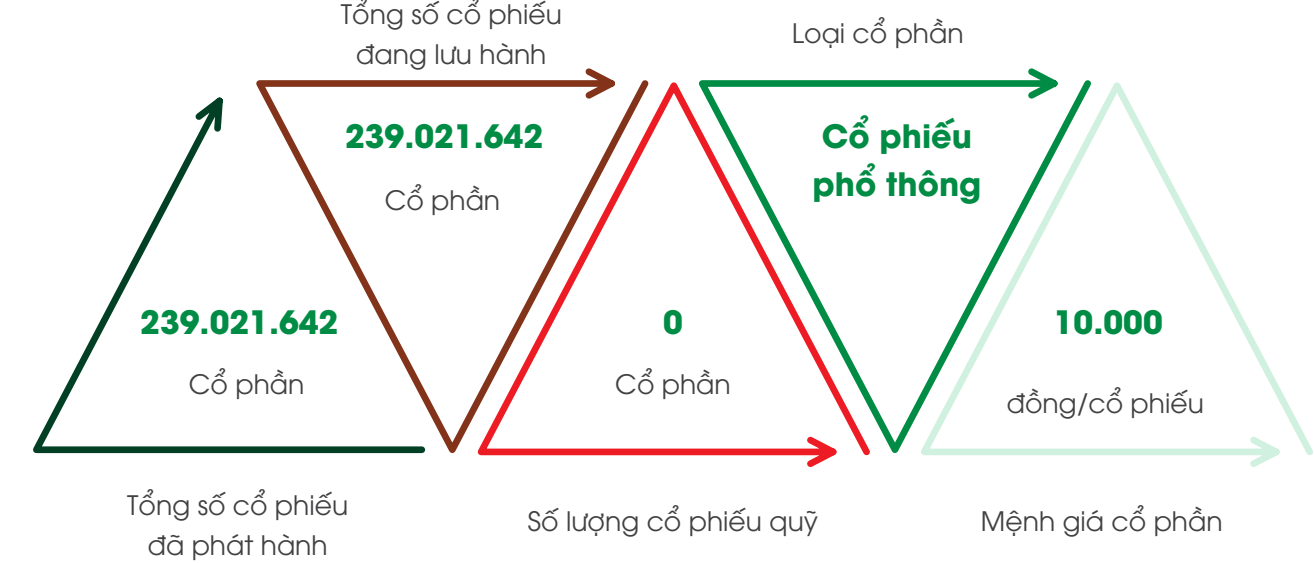
Để giảm thiểu các rủi ro không thể dự báo trước, Công ty luôn chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống và ứng phó kịp thời nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, việc trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động đạt chuẩn và tổ chức các chương trình tập huấn về an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy cho cán bộ, nhân viên là điều cần thiết để bảo vệ sức khỏe và tính mạng cho người lao động.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG,
THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHIẾU BAF - CỔ PHIẾU CTCP NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

NIÊM YẾT TRÊN SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM (HSX)

MÃ CỔ PHIẾU: BAF



Cơ cấu cổ đông (Căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 30/09/2024)

STT	Loại cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
1	Cổ đông trong nước	237.672.620	99,436%
	- Tổ chức	103.098.632	56,302%
	- Cá nhân	134.573.988	43,134%
2	Cổ đông Nước ngoài	1.349.022	0,564%
	- Tổ chức	1.016.713	0,425%
	- Cá nhân	332.309	0,139%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0
Tổng cộng (= 1+2 +3)		239.021.642	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của BAF là: 50%

Cơ cấu sở hữu chi tiết cổ đông lớn (Căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 30/09/2024)

Tên cổ đông lớn	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
CTCP Siba Holdings	95.681.935 cổ phiếu	40,031%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ sau khi tăng (Tỷ đồng)	Vốn giá trị tăng thêm (Tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn
07/04/2017	30	-	Vốn góp ban đầu
23/08/2017	100	70	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
03/08/2020	500	400	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
08/09/2021	780	280	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO)
02/06/2022	1.435,2	655,2	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu
30/05/2024	1.679,1	244,6	Công ty phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
17/07/2024	2.390,2	710,4	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho người lao động

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG,
THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Các chứng khoán khác

STT	Mã Trái phiếu	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số lượng	Đặc điểm
1	BAF122029 (phát hành công chúng đợt 1)	23/08/2022	23/08/2025	300 tỷ đồng	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không tài sản bảo đảm
2	BAFH2330001 (phát hành riêng lẻ)	16/03/2023	16/03/2030	600 tỷ đồng	Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, phát hành trong nước
3	BAF123020 (phát hành công chúng đợt 2)	04/07/2023	04/07/2026	300 tỷ đồng	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không tài sản bảo đảm

Hoạt động trong năm 2024

Trong năm qua, hoạt động quan hệ nhà đầu tư (Investor Relations - IR) đã đóng vai trò then chốt trong việc xây dựng sự gắn kết bền vững giữa BAF và cộng đồng các nhà đầu tư, cổ đông cũng như các bên liên quan. Trong bối cảnh thị trường không ngừng biến động và nhu cầu minh bạch hóa thông tin ngày càng gia tăng, Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều sáng kiến nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện về tình hình hoạt động, chiến lược phát triển và các mục tiêu dài hạn của công ty.

BAF được vinh danh Doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin - IR AWARDS 2024

Ngày 01/07/2024, Chương trình IR Awards chính thức công bố danh sách Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin của năm. Chương trình IR Awards 2024 tôn vinh các doanh nghiệp niêm yết đáp ứng tiêu chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán thông qua hoạt động khảo sát toàn diện. Trong đó, Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin của năm là hạng mục nhằm công nhận thành tích và vinh danh những doanh nghiệp đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các hoạt động quan hệ nhà đầu tư được tổ chức trong năm 2024

BAF luôn bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư, coi đây là một trong những vấn đề cốt lõi trong quản trị doanh nghiệp. BAF luôn định hướng hoạt động Quan hệ nhà đầu tư hướng tới việc bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền lợi của cổ đông, tuân thủ các quy định pháp luật, đảm bảo CBTT minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông.

- 7 Cuộc họp trực tiếp/ trực tuyến cung cấp thông tin cho Nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- 22 Báo cáo phân tích của CTCK (9 VNDIS, 7 VDSC, 3 BVSC, 2 VCBS, 1 DSC, 1 BSC, 1 ABS).
- 25 Cuộc gặp đón tiếp quỹ đầu tư và CTCK.
- 21 Bài Thông cáo báo chí và Bài viết chuyên môn Anh - Việt.
- 2 Chuyến tham quan trang trại (Hải Đăng T5/2024 và Hải Hà T9/2025).

Đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin cho cổ đông và Nhà đầu tư

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của thông tin trong quá trình ra quyết định đầu tư, BAF luôn chú trọng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin nhằm đảm bảo CĐ và NĐT được tiếp cận đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung liên quan đến định hướng chiến lược, kết quả HĐKD, tình hình quản trị doanh nghiệp...

Bên cạnh việc tuân thủ nghiêm túc quy định về công bố thông tin theo TT số 96/2020/TT-BTC, BAF chủ động cung cấp các thông tin trọng yếu có thể ảnh hưởng đến quyền lợi của NĐT một cách kịp thời và minh bạch. Đặc biệt, việc duy trì phát hành Thông cáo báo chí song ngữ Việt - Anh với nội dung phân tích chuyên sâu về các chỉ tiêu tài chính và nghiệp vụ đặc thù trong HĐKD của BAF đã nhận được sự đánh giá cao từ cộng đồng đầu tư và các chuyên gia phân tích. Điều này không chỉ nâng cao tính minh bạch trong hoạt động CBTT mà còn giúp các bên liên quan có góc nhìn toàn diện hơn về hoạt động của BAF và các đơn vị thành viên.

Các hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư chi tiết:

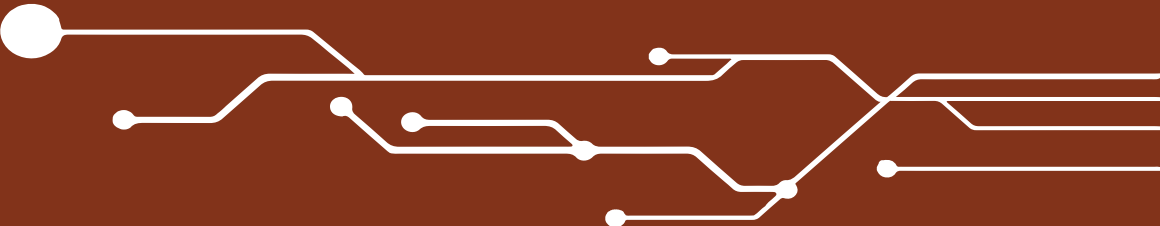
STT	Tên hoạt động	Thời gian
1	Hội thảo Nhà đầu tư Q4 2023 Tiếng Việt	T2/2024
2	Hội thảo Nhà đầu tư Q4 2023 Tiếng Anh	T2/2024
3	Hội thảo Nhà đầu tư Q1 2024 Tiếng Việt	T5/2024
4	Hội thảo Nhà đầu tư Q1 2024 Tiếng Anh	T5/2024
5	Tham quan trại Hải Đăng	T5/2024
6	Hội thảo Nhà đầu tư Q2 2024 Song ngữ	T8/2024
7	Tham quan trại Hải Hà	T9/2024
8	Hội thảo Nhà đầu tư Q3 2024 Song ngữ	T10/2024
9	Hội thảo Nhà đầu tư Q4 2024 Song ngữ	T2/2025



CHƯƠNG

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Gắn kết với các Bên Hữu Quan	170
Quản trị hướng đến phát triển bền vững	174
Môi trường	180
Xã hội	190



CHUYỂN ĐỔI SỐ PHÁT TRIỂN Xanh - Bền vững

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, BAF hiểu rõ trách nhiệm của Công ty không chỉ dừng lại ở việc cung cấp sản phẩm thịt heo chất lượng cao, an toàn, vệ sinh thực phẩm mà còn phải đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của xã hội và môi trường. Hướng tới tương lai, BAF cam kết kiên định với ba mục tiêu: Số hóa - Xanh hóa - Bền vững hóa. Thông qua việc ứng dụng công nghệ tiên tiến để tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm thiểu tác động môi trường và xây dựng một hệ sinh thái kinh doanh cân bằng, BAF mong muốn tạo ra giá trị lâu dài cho cộng đồng, đối tác và thế hệ mai sau. Báo cáo Phát triển bền vững ESG sẽ đánh dấu những bước khởi đầu quan trọng trên hành trình minh bạch hóa các nỗ lực, khẳng định quyết tâm trở thành một doanh nghiệp tiên phong trong ngành chăn nuôi hướng tới phát triển bền vững, định vị thương hiệu hàng đầu. Với tinh thần trách nhiệm cùng quyết tâm cao, BAF cam kết đồng hành cùng Chính phủ vì một tương lai Việt Nam tươi sáng.



Tại BAF, chúng tôi nhận thức rõ rằng sự lãnh đạo quyết đoán và trách nhiệm từ cấp cao nhất là nền tảng để thúc đẩy các sáng kiến ESG hiệu quả. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của công ty không chỉ giám sát chiến lược ESG mà còn đảm bảo rằng các mục tiêu này được tích hợp vào mọi hoạt động kinh doanh. Từ việc giảm thiểu tác động môi trường thông qua cải tiến quy trình xử lý chất thải và sử dụng tài nguyên hiệu quả, đến việc nâng cao phúc lợi cho người lao động, cộng đồng địa phương và đảm bảo quản trị minh bạch, đội ngũ lãnh đạo luôn tiên phong trong việc xây dựng một mô hình chăn nuôi bền vững. Với tầm nhìn dài hạn và cam kết mạnh mẽ, chúng tôi hướng tới không chỉ đạt hiệu quả kinh tế mà còn tạo ra giá trị tích cực cho xã hội và môi trường, góp phần xây dựng một ngành chăn nuôi heo có trách nhiệm và thân thiện hơn với thế hệ tương lai.



GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN HỮU QUAN

BAF đã và đang tiếp tục xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các bên hữu quan trên nền tảng tin tưởng, minh bạch và hỗ trợ lẫn nhau. Sự gắn kết bền chặt này sẽ là nền tảng vững chắc để công ty theo đuổi và duy trì sự phát triển bền vững, đồng thời đóng góp vào nỗ lực chung của xã hội trong việc hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung.



Các bên hữu quan của BAF gồm:

Cổ đông, nhà đầu tư - Những người trực tiếp góp vốn và có lợi ích gắn liền với sự tăng trưởng và giá trị dài hạn của công ty.

Người lao động - Nhân tố quan trọng quyết định sự vận hành và phát triển bền vững của BAF.

Trang trại liên kết - Đối tác chiến lược trong chuỗi cung ứng, góp

phần đảm bảo nguồn lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

Cơ quan nhà nước - Các đơn vị quản lý và hoạch định chính sách có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và ngành chăn nuôi nói chung.

Đối tác kinh doanh - Các nhà cung cấp, khách hàng và đơn vị liên kết cùng BAF phát triển chuỗi giá trị bền vững.

Cộng đồng địa phương - Những người chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp từ hoạt động của công ty và là một phần quan trọng trong cam kết phát triển bền vững của BAF.

Tổ chức tài chính, ngân hàng Các đơn vị hỗ trợ tài chính, đầu tư và cung cấp giải pháp giúp BAF mở rộng hoạt động một cách hiệu quả.

Chúng tôi xác định các bên hữu quan là những đối tượng chịu ảnh hưởng đáng kể từ hoạt động của BAF, có lợi ích gắn liền với sự phát triển bền vững của công ty, hoặc đóng vai trò quan trọng trong việc hoạch định chính sách và quy chuẩn ngành.

Việc gắn kết chặt chẽ với các bên hữu quan là một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển của BAF, giúp công ty hiểu rõ hơn về tác động từ hoạt động kinh doanh, đồng thời tạo điều kiện cho việc lắng nghe, đối thoại và tiếp thu những

ý kiến đóng góp mang tính xây dựng. Chúng tôi cam kết duy trì sự hợp tác lâu dài, cùng nhau kiến tạo giá trị bền vững và thúc đẩy sự phát triển chung của toàn xã hội

QUẢN TRỊ HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Tại BAF, chúng tôi tin rằng quản trị hướng đến phát triển bền vững không chỉ là trách nhiệm mà còn là chiến lược then chốt để xây dựng một tương lai thịnh vượng. Trong lĩnh vực chăn nuôi heo, chúng tôi cam kết thực hiện các giải pháp toàn diện nhằm cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và đóng góp cho cộng đồng.



Nâng cao Quản trị Công ty theo các Chuẩn mực Quốc tế”

Với mục tiêu tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và hướng đến các thông lệ quản trị tốt nhất, hoạt động Quản trị Công ty của BAF được xây dựng dựa trên các nguyên tắc cốt lõi: tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo cơ cấu

quản trị hiệu quả, bảo vệ quyền lợi và đối xử công bằng giữa các cổ đông, tôn trọng vai trò của các bên có quyền lợi liên quan, minh bạch trong hoạt động và đảm bảo Hội đồng Quản trị định hướng, giám sát chặt chẽ cùng với Ban Kiểm soát kiểm soát hiệu quả công ty. Thông qua việc thực hiện các nguyên tắc này, BAF không chỉ duy trì hoạt động quản trị chuyên nghiệp mà còn đảm bảo các vấn đề trọng yếu của các bên liên quan luôn được chú trọng, góp phần nâng cao vị thế cạnh tranh và hình ảnh của công ty trên thị trường.



“Chuẩn bị cho Việc Nâng hạng Thị trường Chứng khoán Việt Nam”

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đang hướng tới nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi, BAF nhận thức rõ tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, minh bạch hóa thông tin và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe hơn.

Là một doanh nghiệp niêm yết, BAF cam kết không ngừng cải thiện các quy trình quản trị nội bộ, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về công bố thông tin và áp dụng mạnh mẽ các tiêu chuẩn ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) vào hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, công ty tập trung vào tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh và đảm bảo quyền lợi cổ đông thông qua chính sách phân phối lợi nhuận hợp lý. Với chiến lược phát triển bền vững, BAF tự tin sẽ trở thành một điểm sáng trên thị trường, thu hút sự quan tâm của cả nhà đầu tư trong nước và quốc tế, góp phần thúc đẩy thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng



Đáp ứng Tiêu chí ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị): Cam kết công bố Báo cáo ESG hàng năm là một trong những bước đi chiến lược của BAF nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động. Công ty tăng cường kiểm soát tác động môi trường, thúc đẩy các sáng kiến bảo vệ hệ sinh thái và xây dựng mô hình sản xuất bền vững, giảm thiểu phát thải khí nhà kính và tối ưu hóa sử dụng tài nguyên.

Thu hút Nhà đầu tư & Đối tác Quốc tế: BAF chú trọng đến việc xây dựng thương hiệu, đặc biệt với dòng sản phẩm “Heo Ăn Chay” nhằm tạo sự khác biệt trong ngành chăn nuôi. Công ty đẩy mạnh quảng bá trên các nền tảng uy tín, đồng thời tìm kiếm và hợp tác với các đối tác chiến lược quốc tế, mở rộng mạng lưới đầu tư và tăng khả năng tiếp cận vốn.

“Chuẩn bị cho Việc Nâng hạng Thị trường Chứng khoán Việt Nam”

Các hành động cụ thể của BAF như sau:

Nâng cao Quản trị Doanh nghiệp: BAF cam kết tuân thủ nghiêm ngặt Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các quy định liên quan. Công ty thực hiện kiểm toán độc lập bởi các đơn vị kiểm toán quốc tế, công bố thông tin tài chính minh bạch và phát hành Báo cáo thường niên theo chuẩn Thông tư 96/2020/TT-BTC. Ngoài ra, BAF triển khai Báo cáo ESG, thể hiện cam kết với các tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị.

Tối ưu hóa Hoạt động Kinh doanh: Việc chuyển đổi số đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn của BAF. Công ty đầu tư vào công nghệ hiện đại, nghiên cứu & phát triển sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh. Đồng thời, công tác quản lý rủi ro được tăng cường để đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, hạn chế ảnh hưởng từ biến động thị trường.



QUẢN TRỊ HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

“Ứng dụng Công Nghệ và Chuyển đổi Số trong Quản trị”

Trong chiến lược tăng trưởng dài hạn, BAF xác định rằng dữ liệu, công nghệ và tốc độ xử lý thông tin là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả quản trị và tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc triển khai hệ thống SAP S/4HANA Cloud đã giúp BAF xây dựng nền tảng quản trị minh bạch, tối ưu hóa hiệu suất hoạt động và tăng cường khả năng kết nối với khách hàng, đối tác và cổ đông. Việc áp dụng công nghệ quản trị tiên tiến không chỉ giúp công ty nâng cao hiệu suất mà còn khẳng định vị thế của Công ty trong ngành, đặt nền móng vững chắc cho hành trình phát triển bền vững trong tương lai.

BAF cam kết tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, đẩy mạnh chuyển đổi số và áp dụng các nguyên tắc ESG vào hoạt động kinh doanh. Với tầm nhìn dài hạn và chiến lược rõ ràng, công ty không chỉ tạo ra giá trị bền vững mà còn góp phần đưa thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng, thu hút đầu tư quốc tế và khẳng định vị thế trên thị trường toàn cầu.



MÔI TRƯỜNG

Trong những năm gần đây, trước tình hình biến đổi khí hậu toàn cầu, nhiều quốc gia, đặc biệt là các nước phát triển, đã đề ra các kế hoạch cụ thể nhằm đạt mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050. Trong năm 2024, Việt Nam tiếp tục tham gia tích cực vào các hội nghị quốc tế về biến đổi khí hậu, nổi bật là Hội nghị lần thứ 29 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu (COP29), diễn ra từ ngày 11 đến 22/11/2024 tại Baku, Azerbaijan. Tại phiên họp cấp cao ngày 20/11/2024, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành, Trưởng đoàn Việt Nam, đã nhấn mạnh rằng năm 2024 là năm nóng nhất từng được ghi nhận, với nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, sóng nhiệt, cháy rừng và lũ lụt xảy ra trên toàn cầu, bao gồm cả Việt Nam, gây ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế thế giới. Việt Nam đề xuất các nước phát triển cần đi đầu trong việc thực hiện trách nhiệm, cắt giảm mạnh mẽ phát thải để đạt mức phát thải ròng bằng "0" trước năm 2040, sớm hơn đáng kể so với các nước đang phát triển; thực hiện tốt các cam kết hiện tại để xây dựng lòng tin giữa các quốc gia và giải quyết những khó khăn trong đàm phán ứng phó với biến đổi khí hậu; và thúc đẩy hợp tác quốc tế, phát huy vai trò trung tâm của Liên Hợp Quốc trong ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm việc thực hiện Sáng kiến về Cảnh báo sớm cho tất cả, hỗ trợ các quốc gia đang phát triển hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm và ứng phó với thiên tai. Những đề xuất này thể hiện cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong việc chung tay cùng cộng đồng quốc tế giải quyết các thách thức về biến đổi khí hậu. Trước những thách thức do biến đổi khí hậu và nguồn tài nguyên hạn chế, mô hình chăn nuôi truyền thống đang gặp nhiều khó khăn. Việc chuyển đổi sang chăn nuôi xanh trở thành xu hướng tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Tháng 10/2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định 1520/QĐ-TTg về Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, đặt ra các mục tiêu

và phương hướng rõ ràng để thúc đẩy ngành chăn nuôi theo hướng xanh, sạch và bền vững. Một trong những ưu tiên hàng đầu là tăng cường hợp tác quốc tế và chuyển giao công nghệ để tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến. Theo Thứ trưởng Phùng Đức Tiến, ngành chăn nuôi Việt Nam đang đứng trước bước ngoặt quan trọng với cả cơ hội và thách thức, đòi hỏi sự hợp tác của tất cả các bên liên quan để duy trì và nâng cao vị thế trên trường quốc tế. Hưởng ứng tinh thần này, BAF tiếp tục thực hiện "chăn nuôi xanh", phù hợp với xu thế phát triển kinh tế tuần hoàn trên thế giới. Công ty đã đầu tư vào các trang trại hiện đại, áp dụng công nghệ cao và quy trình chăn nuôi khép kín nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường. Đặc biệt, BAF chú trọng sử dụng các nguyên liệu thân thiện với môi trường trong sản xuất thức ăn chăn nuôi và triển khai các biện pháp xử lý chất thải hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Chúng tôi nhận thức về công nghệ tiên tiến trong hệ thống quản lý chăn nuôi, xử lý nước thải là yếu tố tiên quyết cho chuỗi giá trị. Trong năm 2024, Công ty đã tiến đến một hợp tác chiến lược quan trọng với đối tác là Muyuan Foods, đơn vị chăn nuôi lớn nhất Trung Quốc, sở hữu các công nghệ chăn nuôi heo cao tầng, công nghệ xử lý nước thải hiện đại bậc nhất. Trong các điều khoản ký kết, BAF vinh dự nhận chuyển giao công nghệ chăn nuôi, hệ thống xử lý nước thải của Muyuan cùng lời cam kết đồng hành trên con đường "nâng tầm chất lượng cuộc sống" cùng BAF.

"Cái bắt tay với Muyuan" - là lời cam kết về nỗ lực trong công tác bảo vệ môi trường của BAF, chúng tôi sẽ ưu tiên trong mục tiêu tối ưu hoá việc quản lý và tài sử dụng tài nguyên nước, phòng tránh dịch bệnh trong chăn nuôi, cải tiến phương pháp quản lý và tái sử dụng chất thải chăn nuôi cho mục đích trồng trọt, nhằm hướng đến mục tiêu phát triển xanh - bền vững mà BAF luôn tiên phong dẫn đầu.

Tại BAF Việt Nam, chúng tôi hiểu rằng quản lý bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên là bắt buộc. Do đó, chúng tôi cam kết thực hiện các hoạt động của mình một cách có trách nhiệm với môi trường, không chỉ dựa trên việc tuân thủ các luật và quy định hiện hành của quốc gia và địa phương, mà còn dựa trên các tiêu chuẩn để tổ chức quốc tế: Các Tiêu Chuẩn Thực Hiện (Performance Standard - "PS") của Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC (2012) bao gồm:

- PS1 - Đánh giá và quản lý các rủi ro và tác động môi trường và xã hội
- PS2 - Điều kiện làm việc và lao động
- PS3 - Tiết kiệm nguồn tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm
- PS4 - Sức khỏe, an ninh và an toàn cộng đồng
- PS5 - Thu hồi đất và tái định cư không tự nguyện
- PS6 - Bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên sống
- PS7 - Người bản địa



MÔI TRƯỜNG

TỔNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tiêu thụ năm 2023	Tiêu thụ năm 2024
1	Trực tiếp	Tấn CO2	103.839	139.337
2	Gián tiếp	Tấn CO2	205.790	312.848

Trong năm 2024, BAF ghi nhận tổng phát thải nhà kính 452.185 tấn CO₂. Để hạn chế tối đa, Công ty luôn theo dõi và thống kê lượng phát thải, từ đó có những biện pháp hành động kịp thời điều chỉnh sự bất thường và tuân thủ theo quy định. Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ cấp bách Nhờ những nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty không vi phạm vấn đề môi trường liên quan đến phát thải khí.



QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN LIỆU

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (BAF) áp dụng mô hình khép kín "Feed - Farm - Food" nhằm quản lý hiệu quả nguồn nguyên liệu trong chuỗi sản xuất chăn nuôi. Cụ thể, BAF kiểm soát toàn diện từ việc lựa chọn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, con giống, vận hành trang trại công nghệ cao, đến sản xuất, chế biến thịt và phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng.

Trong khâu sản xuất thức ăn chăn nuôi (Feed), BAF sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc đậm thực vật, dần thay thế chất kháng sinh bằng các loại dược liệu truyền thống và chọn lọc

các chủng vi sinh vật hữu ích nhằm tăng cường tiêu hóa cho vật nuôi. Điều này tạo nên sản phẩm cám chay với sáu tiêu chí: không nguyên liệu đậm động vật, không dư lượng kháng sinh, không chất kích thích tăng trọng, giảm ô nhiễm môi trường, vật nuôi khỏe mạnh và thịt thành phẩm tươi ngon vượt trội.

Bên cạnh đó, đội ngũ chuyên gia về dinh dưỡng để nghiên cứu công thức thức ăn chăn nuôi cho vật nuôi, gọi là Cám chay. Cám chay gồm nguyên liệu từ thực vật như ngô, cám gạo, bột mì, đậu tương. Công thức cám chay còn được nghiên cứu bổ sung thêm các vitamin, lợi khuẩn và các dược liệu để thay thế kháng sinh cũng như các chất kích thích bảo quản độc hại. Nhờ vậy đã giúp tăng chỉ số sử dụng thức ăn, cải thiện tỷ lệ tiêu hóa thức ăn - một công đoạn đang chiếm đến 11% tổng lượng phát thải nhà kính ở tại các trại heo.

BAF tự hào sở hữu nhà máy thức ăn chăn nuôi đầu tiên tại Việt Nam đạt cùng lúc hai chứng nhận quốc tế: GLOBALG.A.P. CFM 3.0 và FSSC 22000 V5.1, là Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh và Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BAF Nghệ An; phục vụ cho tất cả trang trại của BAF hiện có và các trang trại liên kết khác trên toàn quốc.

Nhà máy sản xuất TACN BAF Tây Ninh: nhà máy đầu tiên đạt 2 chứng nhận Global G.A.P CFM 3.0 và FSSC 22000 phiên bản 5.0. đã hoàn tất kiểm kê phát thải nhà kính (năm 2023) theo tiêu chuẩn ISO 14064-1.

Nhà máy sản xuất TACN BAF Nghệ An: nhà máy thứ 2 của BAF đạt 2 chứng nhận Global G.A.P CFM 3.0 và FSSC 22000 phiên bản 6.0 đã hoàn tất kiểm kê phát thải nhà kính (năm 2023) theo tiêu chuẩn ISO 14064-1.

Việc đạt được các chứng nhận này thể hiện cam kết của BAF trong việc kiểm soát chất lượng từ nguồn nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm đầu ra, đảm bảo an toàn và chất lượng cao nhất cho sản phẩm.

Ngoài ra, mối quan hệ với Tập đoàn Tân Long, cổ đông lớn của BAF, giúp công ty tiếp cận nguồn nguyên liệu đầu vào với chi phí thấp hơn so với các đối thủ cùng ngành. Tân Long hiện cung cấp thức ăn chăn nuôi và phân phối sản phẩm của BAF thông qua các kênh bán lẻ thuộc tập đoàn.

Nhờ chiến lược quản lý nguồn nguyên liệu chặt chẽ và hợp tác hiệu quả, BAF đảm bảo chất lượng sản phẩm chăn nuôi, đáp ứng nhu cầu thị trường

Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế để sử dụng

Loại Nguyên vật liệu	Địa điểm thực hiện	Nội dung tái chế	ĐVT	Tổng lượng sử dụng	Tổng lượng được tái chế	Tỷ lệ lượng được tái chế/ Tổng lượng sử dụng (%)
Bao bì	Nhà máy TACN BAF Tây Ninh và Nghệ An	Tái chế bao bì	Cái	1.419.436	122.041	8,6%
Tro xỉ từ trấu nghiền đốt vận hành lò hơi của nhà máy TACN	Nhà máy TACN BAF Tây Ninh	Tái sử dụng tro xỉ từ trấu nghiền đốt vận hành lò hơi của nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BAF TN làm nguyên liệu phối trộn vận hành máy nghiền sấy xác heo chết không do dịch bệnh tại trang trại, thay cho việc sử dụng trấu nghiền theo hướng dẫn của nhà sản xuất, nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả xử lý vận hành máy	KG	1.763.939	245.870	13,94%
Nước thải	Trang trại chăn nuôi	Tái sử dụng nước thải sau xử lý đạt chứng nhập hợp quy cho mục đích tưới tiêu	Trại	34	14	41,18%

MÔI TRƯỜNG

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Tại BAF, tiêu thụ năng lượng tiêu thụ bao gồm tổng năng lượng tiêu thụ tại trang trại và nhà máy BAF đang vận hành

Tình hình tiêu thụ năng lượng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1	Điện (Kwh)	28.618.517	51.227.363	Năm 2023 chưa thực hiện đo đạc cho mảng FOOD
2	Trấu nghiền (Kg)	1.556.667	2.659.530	Năm 2023 chưa thực hiện đo đạc cho mảng FOOD
3	GAS LPG (Kg)	18.329	29.652	Năm 2023 chưa thực hiện đo đạc cho mảng FOOD
4	Dầu DO/FO (lít)	234.942	252.957	Năm 2023 chưa thực hiện đo đạc cho mảng FOOD
5	Xăng (lít)	7.906	10.034	Năm 2023 chưa thực hiện đo đạc cho mảng FOOD

Báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng



Sáng kiến:

Nội dung chi tiết:

Năng lượng tiết kiệm:

Tận dụng khí sinh học từ hồ Biogas sản xuất điện, thay thế một phần điện lưới quốc gia.

Khí sinh học từ hồ Biogas được xử lý qua hệ lọc, sau đó được dùng chạy máy phát điện sinh học, sản xuất điện hòa lưới vào hệ thống lưới điện sử dụng cho trang trại.

Năm 2024, đưa vào hoạt động 7 trại, sản xuất được 424.739 KWH, chiếm 1% tổng sản lượng điện mua từ điện lưới quốc gia sử dụng năm 2024.

Năng lượng tiết kiệm thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Sáng kiến:

- Lắp biến tần cho hệ thống máy móc chính tại trang trại/nhà máy.
- Tối ưu hóa hệ thống chiếu sáng/tận dụng ánh sáng tự nhiên.
- Chuyển đổi dần các thiết bị chiếu sáng sang đèn Led thay cho các bóng đèn thông thường.

Địa điểm hoạt động:

Toàn bộ hệ thống nhà máy đang vận hành của BAF.

Năng lượng tiết kiệm:

Mức sử dụng năng lượng để sản xuất 1 tấn thành phẩm năm 2024 giảm từ 39.85 kwh/tấn thành phẩm xuống 38.21 kwh/tấn thành phẩm, tiết kiệm được 4% năng lượng



MÔI TRƯỜNG



TIÊU THỤ NƯỚC

Nước - nguồn tài nguyên vô giá, đang đối mặt với nguy cơ ô nhiễm, đặc biệt là sự tác động từ biến đổi khí hậu toàn cầu làm tăng nguy cơ khan hiếm nguồn nước. Hiện nay BAF đã đầu tư vào các trang trại chăn nuôi công nghệ cao và hệ thống chuồng trại hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên nước và giảm thiểu tác động đến môi trường.

Cụ thể, tại cụm siêu trang trại nuôi heo công nghệ cao Hải Đăng ở Tây Ninh, BAF đã triển khai hệ thống quản lý tự động và xử lý nước thải nhập khẩu từ các tập đoàn lớn ở Châu Âu và Châu Mỹ, đảm bảo hiệu quả trong việc sử dụng và tái sử dụng nước. Năm qua, BAF có chính sách và mục tiêu rõ ràng về tiêu thụ nước trong hoạt động chăn nuôi, bao gồm:

- **Tái sử dụng nước thải chăn nuôi** sau xử lý đạt chuẩn QCVN 01-1:195/2022/BNNPTNT để tưới tiêu và giảm lượng nước xả thải.
- **Áp dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng/tự động hóa** nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nước.
- **Tận dụng nguồn nước mưa** để xử lý phục vụ chăn nuôi và sinh hoạt.
- **Kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống cấp nước** để đảm bảo không rò rỉ, thất thoát.
- **Sử dụng nước mưa cấp cho hệ thống xử lý nước**, phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân viên.
- **Tái sử dụng nước thải sau xử lý** để rửa chuồng trại, hạn chế lãng phí tài nguyên nước.

TT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về/ đạt được (m³)
1	Nước ngầm (m³)	3.023.848
2	Nước thủy cục (m³)	44.185
3	Nước mặt (m³)	30.240
4	Nguồn khác (Nước uống bình) (m³)	50
Tổng lượng nước (m3)		3.098.323

XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI

BAF đã đầu tư mạnh vào hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi theo hướng khép kín, đảm bảo tối ưu hóa việc tái sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường. Các giải pháp chính bao gồm:

Hệ thống hồ chứa chất thải hiện đại

Biogas, bể lắng được lót bạt hoàn toàn và kết hợp với hệ thống xử lý nước thải nhằm tạo ra nước đạt chất lượng loại A, đảm bảo không thấm ra môi trường và có thể tái sử dụng hiệu quả.

Xử lý nước sạch an toàn

Hệ thống xử lý nước sạch bên ngoài và hồ chứa nước sau xử lý được che đậy kín, ngăn ngừa động vật xâm nhập làm mất vệ sinh nguồn nước.

Hệ thống mương thu nước mặt

Kết hợp với hệ thống xử lý nước sạch, giúp tạo ra nước đạt tiêu chuẩn loại A trong y tế, có thể sử dụng cho sinh hoạt hàng ngày và cung cấp nước uống cho heo, đồng thời giúp giảm tình trạng ngập úng trong trại.

Xử lý xác heo an toàn

Nhà hủy xác heo được đầu tư hệ thống phun hóa chất hủy nhanh kết hợp khử mùi hôi, đảm bảo không để xác heo tồn đọng và không gây ô nhiễm môi trường.

Tận dụng chất thải làm phân hữu cơ

Phân heo được thu gom và tách ép trong tháp ủ phân ứng dụng công nghệ sinh học, giúp tạo ra nước sạch có thể tưới cây, đồng thời sản xuất phân hữu cơ phục vụ canh tác lúa chất lượng cao, góp phần giảm phát thải khí nhà kính

Những giải pháp này không chỉ giúp BAF xử lý hiệu quả chất thải chăn nuôi mà còn thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, hướng đến phát triển bền vững và giảm tác động tiêu cực đến môi trường.



MÔI TRƯỜNG

PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT

BAF tin rằng mọi sinh vật đều xứng đáng được đối xử nhân đạo. Công ty cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định về phúc lợi động vật của Việt Nam (Luật Chăn nuôi, Tiêu chuẩn VietGAP) cũng như các tiêu chuẩn quốc tế (GLOBALG.A.P.), đồng thời đáp ứng yêu cầu của các đối tác, bao gồm Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). BAF hiện đang triển khai các thực hành tốt về phúc lợi động vật với sự tư vấn và hỗ trợ từ IFC nhằm nâng cao chất lượng chăn nuôi bền vững.

Các nguyên tắc cốt lõi trong chính sách phúc lợi động vật của BAF:

Đảm bảo cung cấp thức ăn, nước uống đầy đủ và an toàn

- Động vật luôn được cung cấp thức ăn và nước uống đầy đủ, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng theo từng giai đoạn phát triển.
- Hệ thống silo vận chuyển cám từ nhà máy đến trang trại đảm bảo thức ăn sạch, an toàn, hạn chế nguy cơ nhiễm khuẩn.
- Quy trình cho ăn tự động được thiết lập theo định lượng chính xác, phù hợp với giống, độ tuổi, giới tính và tình trạng sức khỏe của vật nuôi.

Môi trường sinh trưởng và phát triển tối ưu

- Trang trại được xây dựng theo tiêu chuẩn châu Âu, tạo không gian sống thoáng mát với hệ thống kiểm soát nhiệt độ luôn duy trì dưới 25°C.
- Môi trường sống an toàn, hạn chế tối đa các yếu tố gây stress, giúp vật nuôi phát triển khỏe mạnh.

Tiêm phòng và chăm sóc sức khỏe toàn diện

- Việc tiêm phòng định kỳ là yêu cầu bắt buộc nhằm ngăn ngừa dịch bệnh và đảm bảo sức khỏe cho vật nuôi.
- Động vật được theo dõi thường xuyên để phát hiện sớm vết thương hoặc bệnh lý, từ đó có phương pháp điều trị kịp thời.
- Công tác chăm sóc y tế được thực hiện theo quy trình nghiêm ngặt, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về sử dụng thuốc và điều trị bệnh.

Chuyển đổi từ nuôi nhốt cá thể sang nuôi nhóm

Việc nuôi theo nhóm giúp động vật hòa nhập, tự do di chuyển và phát triển hành vi tự nhiên. BAF triển khai lộ trình chuyển đổi như sau:

- Giai đoạn 1 - Thử nghiệm (2024 - 2026):** Tiến hành nuôi thử nghiệm trên quy mô 600 - 1.200 nái tại Trại Tâm Hưng, đánh giá kết quả để tối ưu phương pháp.
- Giai đoạn 2 - Xây dựng (từ 2027 trở đi):** Tất cả các trại nái mới xây dựng sau năm 2026 sẽ áp dụng mô hình nuôi nhóm.
- Giai đoạn 3 - Chuyển đổi:** Đến năm 2032, hoàn tất chuyển đổi tất cả các trại nái mang thai hiện có sang mô hình nuôi nhóm.

Đảm bảo an toàn sinh học và phòng chống dịch bệnh

- Áp dụng các biện pháp kiểm soát nghiêm ngặt để hạn chế dịch bệnh và rủi ro lây nhiễm chéo.
- Tăng cường kiểm tra sức khỏe định kỳ, vệ sinh chuồng trại và giám sát điều kiện môi trường sống.
- Chú trọng đến sức khỏe tinh thần của vật nuôi, đảm bảo chúng có điều kiện sống thoải mái, giảm thiểu căng thẳng và cải thiện phúc lợi tổng thể.
- BAF cam kết không ngừng cải tiến và nâng cao các tiêu chuẩn phúc lợi động vật, góp phần xây dựng nền nông nghiệp bền vững và có trách nhiệm.

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG GIỮA CÁC HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI CỦA CÔNG TY VỚI MÔI TRƯỜNG

Hoạt động chăn nuôi heo, là một phần không thể thiếu trong chuỗi cung ứng thực phẩm, phải đối mặt với những thách thức lớn về tác động môi trường. Theo số liệu thống kê tại hội thảo Hội thảo và Triển lãm bên lề “Diễn đàn thực hành môi trường tốt nhất sẵn có cho các trang trại chăn nuôi hướng tới nền nông nghiệp tuần hoàn” tại Hà nội do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV) và Đại sứ quán Australia tại Việt Nam phối hợp tổ chức, thì ngành chăn nuôi nói chung phát thải khoảng 18,5 triệu tấn CO₂ và tạo ra 61 triệu tấn chất thải mỗi năm, trong đó chăn nuôi heo chiếm tới 84% lượng chất thải lỏng. Điều này đặt ra áp lực lớn lên hệ sinh thái, từ ô nhiễm nguồn nước do xả thải không xử lý đúng cách đến phát thải khí nhà kính góp phần vào biến đổi khí hậu.

Tại BAF, chúng tôi nhận thức rõ rằng hoạt động kinh doanh cốt lõi của mình - chăn nuôi heo có thể gây ra những tác động tiêu cực nếu không được quản lý

VI PHẠM LIÊN QUAN VỀ VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG

Bằng tất cả các nỗ lực thực hiện cam kết tuân thủ các quy định về môi trường trong nước lẫn quốc tế, năm 2024, tất cả các cơ sở trong chuỗi vận hành Feed-Farm-Food thuộc quyền sở hữu của BAF không ghi nhận trường hợp vi phạm nào. BAF luôn chủ động trong công tác sản lọc và quản lý rủi ro, từ đó có hành động khắc phục kịp thời, hạn chế tối đa các sự cố vi phạm không mong muốn.

bền vững. Trước tình hình đó, BAF tuân thủ mọi quy định của pháp luật về biến đổi khí hậu, đồng hành cùng Chính phủ hiện thực hoá các mục tiêu đã đề ra. Trong đó có mục tiêu giảm ít nhất 30% tổng lượng phát thải khí mê-tan vào năm 2030 so với năm 2020 theo Quyết định 942/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 5/8/2022. Ngoài ra, BAF còn thực hiện Chính sách Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS) như lời cam kết cho hoạt động quản lý kinh doanh vì môi trường. BAF tuân thủ các quy định về E&S hiện hành của Việt Nam cũng như các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm Chuẩn mực Hoạt động (PS) của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Hướng dẫn EHS của Nhóm Ngân hàng Thế giới (WBG). BAF Việt Nam cam kết thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành, tiêu chuẩn quốc tế, yêu cầu của đối tác và các bên liên quan với sự cải tiến liên tục.





XÃ HỘI

“BAF - Đồng hành vững chắc, phát triển bền vững cùng người lao động”

Tại BAF, chúng tôi luôn đặt người lao động vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Chúng tôi tin rằng một môi trường làm việc tốt không chỉ đảm bảo quyền lợi cơ bản mà còn tạo động lực để mỗi cá nhân phát huy tối đa tiềm năng, góp phần vào sự phát triển chung của doanh nghiệp.

BAF không ngừng cải tiến và mở rộng các chính sách phúc lợi nhằm mang lại sự ổn định, an toàn và hạnh phúc cho người lao động. Từ việc bảo đảm thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, tăng cường chăm sóc sức khỏe, đến các chương trình đào tạo, phát triển kỹ năng, tất cả đều hướng đến mục tiêu xây dựng một môi trường làm việc gắn kết, chuyên nghiệp và bền vững.

Chúng tôi hiểu rằng một doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ không thể tách rời khỏi sự hài lòng và gắn bó của đội ngũ nhân viên. Vì vậy, tại BAF, mỗi thành

viên không chỉ là người lao động mà còn là đối tác đồng hành, cùng nhau chinh phục những mục tiêu lớn hơn và kiến tạo một tương lai vững chắc.

Hàng năm, Công ty tổ chức 2-3 buổi đối thoại với toàn thể CBNV để lắng nghe ý kiến đóng góp và giải đáp thắc mắc. Bên cạnh đó, BAF còn tích hợp Đối thoại người lao động vào các hội thảo hàng quý, tập trung vào các chủ đề như lộ trình thăng tiến, chính sách phúc lợi, định hướng hoạt động của Công ty, cũng như tiếp nhận và giải quyết những khó khăn, đề xuất của CBNV và đoàn viên nhằm hỗ trợ kịp thời. Ngoài ra, Công ty còn duy trì hộp thư đối thoại - góp ý - giải đáp thắc mắc hàng tháng để tiếp nhận, xử lý các vấn đề và nâng cao sự hỗ trợ dành cho người lao động.

Ngoài ra, Công đoàn Công ty sẽ có các hoạt động cụ thể:

- Kết hợp với công ty tổ chức các hoạt động dành cho đoàn viên và CBNV: phong trào thi đua cuộc thi ảnh Tự hào BAF;
- Lên ý tưởng và triển khai các hoạt động thi đua thể thao nội bộ như bóng chuyền, bóng đá, bóng bàn, ... cho CBNV và đoàn viên;
- Hộp thư góp ý để lấy ý kiến người lao động để hỗ trợ người lao động tốt hơn
- Tổ chức hoạt động hỗ trợ thăm hỏi đoàn viên ốm đau, bệnh tật, thai sản, đoàn viên và CBNV bị tai nạn lao động, tai nạn giao thông;
- Tổ chức các hoạt động 8/3, 20/10, Giáng sinh, Tết Sum vầy,...
- Khen thưởng vinh danh con đoàn viên đạt danh hiệu học sinh giỏi, xuất sắc;
- Liên hệ Liên đoàn Thành phố để hỗ trợ các trường hợp đặc biệt: đoàn viên bị tai nạn, hoàn cảnh khó khăn, ... và áp dụng chi trợ cấp đoàn viên và người lao động theo quy chế.
- Tích cực tham gia các hoạt động công đoàn Phiên chợ Nghĩa tình, Chuyển bay, chuyển tàu đoàn viên,

Mặt khác, trong năm BAF có tổ chức những hoạt động truyền thông nội bộ nổi bật như:

- Chương trình Phát triển Văn hóa BAF;
- Tổ chức hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ;
- Tổ chức các chương trình Teambuilding;
- Chương trình lãnh đạo làm gương;
- Chương trình sử dụng BAF, 2 năm 1 lần;
- Triển khai Chương trình Người Tử tế;
- Cuộc thi “Sáng tạo cùng logo và linh vật BAF”, Viết về chủ đề Tôi yêu chú heo, Tôi yêu BAF, cuộc thi Sáng tác video Ăn sạch - Sống khỏe, ...;
- Đẩy mạnh tuyển dụng nội bộ qua các kênh truyền thông.

Trong chiến lược phát triển bền vững, phúc lợi nhân viên đóng vai trò then chốt, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tại BAF, Các chương trình phúc lợi không chỉ đảm bảo quyền lợi cơ bản mà còn góp phần xây dựng môi trường làm việc tích cực, thúc đẩy sự gắn kết và phát triển tiềm năng của người lao động.

XÃ HỘI



Chính sách phúc lợi toàn diện

BAF tìm hiểu và đánh giá các chính sách phúc lợi cơ bản mà người lao động cần nên có, cụ thể như bao gồm nghỉ lễ, phép, bảo hiểm theo quy định pháp luật và nội bộ, chi trả lương đúng đủ, thưởng các dịp lễ tết, thâm niên, thành tích xuất sắc, cùng với các hoạt động như du lịch định kỳ, ... góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động. BAF tin rằng, để người lao động có thể gắn bó lâu dài và đóng góp tích cực cho công ty, họ cần được quan tâm bằng các chương trình thực tế. Đây chính là động lực để nhân viên yên tâm làm việc và phấn đấu cho sự nghiệp cũng như cuộc sống cá nhân.

Sức khỏe và an toàn lao động

BAF đặc biệt chú trọng đến sức khỏe của người lao động bằng cách triển khai các chính sách đáp ứng không chỉ các quy định pháp luật mà còn mở rộng các phúc lợi bổ sung, bảo đảm người lao động yên tâm làm việc. Bao gồm: bảo hiểm y tế, bảo hiểm sức khỏe cho CBCNV và người thân; cung cấp các gói hỗ trợ tư vấn sức khỏe tinh thần; trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tại nơi làm việc; hỗ trợ chi phí điều trị trong trường hợp ốm đau, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp,...



Đào tạo và phát triển kỹ năng

Người lao động tại BAF có cơ hội học tập và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp của mình nhờ vào công tác đào tạo phát triển kỹ năng của BAF. Công ty triển khai các chương trình đào tạo dành cho cả cấp quản lý và CBCNV của Công ty, như:

Chương trình đào tạo phát triển dành cho CBQL: Hội thảo nâng cao năng lực quản lý, Tư duy đột phá, Chương trình Cán bộ nguồn, Hướng dẫn thiết lập kế hoạch hành động, thiết lập KPI, Kỹ năng giao việc - ủy quyền, Ứng dụng AI trong công việc, ...

Chương trình đào tạo phát triển dành cho CBNV: Sự phụ Đệ tử, Phát triển năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, chương trình đào tạo theo pháp luật, Kỹ năng lập báo cáo, thống kê,...

Chương trình đào tạo đa dạng các năng lực: Năng lực cốt lõi, năng lực chuyên môn, năng lực quản lý lãnh đạo, Hội thảo/



chuyên đề, ... Đặc biệt các chương trình đào tạo chuyên môn chuyên sâu: Tiêu chuẩn Global G.A.P cho Feed - Farm - Food, chương trình đào tạo chuyên sâu về Thú y, An toàn sinh học, Nghiệp vụ chăm sóc heo (nái, bầu, cai sữa, thịt,...) nâng cao năng suất mang Farm, các chương trình Lean Six Sigma, dự án cải thiện tỉ lệ cám nát, cám vụn, tỉ lệ bụi, 5S, dự án cải thiện năng suất, chất lượng, mang Feed, ..

Chương trình đào tạo liên kết với các trường Đại học, Cao đẳng: Ươm mầm hạt giống tài năng, ...

Các chương trình trong năm 2024 nêu trên được chi tiết như sau:

- Số lớp đào tạo: 666 lớp
- Tổng thời lượng đào tạo: 5.223 giờ
- Số lượt học viên: 32.324 lượt học viên
- Số điểm đánh giá sự hài lòng về chương trình đào tạo: 4.5/5.00 (90%)

XÃ HỘI



Với triết lý kinh doanh: Thành công bằng sự tử tế và phụng sự xã hội, BAF Việt Nam không ngừng nỗ lực mang lại những giá trị bền vững cho cộng đồng.

BAF đặt mục tiêu phát triển bền vững trước hết là bằng hành động thiết thực với trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động cộng đồng ý nghĩa. Những nỗ lực này không chỉ góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân địa phương mà còn khẳng định cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp trong việc kiến tạo một tương lai tốt đẹp hơn cho toàn xã hội.

- Hưởng ứng Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát với chủ đề “Mái ấm cho đồng bào tôi” của Chính phủ, trong năm 2024, BAF thực hiện chương trình hỗ trợ xây dựng nhà cho các hộ nghèo tại tỉnh Thanh Hoá, với tên chương trình là “Những ngôi nhà tình thương- Nơi khởi đầu của hạnh phúc”. BAF ủng hộ 200 triệu đồng (đợt 2), giúp đỡ hàng chục hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn chạm được ước mơ có một ngôi nhà kiên cố, chấm dứt cảnh nhà tạm, nhà dột nát.

- Mong muốn góp phần xây dựng một thể hệ tương lai vững mạnh, BAF đặc biệt chú trọng đến các hoạt động hỗ trợ giáo dục. Trong năm, BAF trực tiếp trao tặng các học bổng, hỗ trợ thiết bị và chi phí học tập, tiếp thêm động lực đến trường, theo đuổi ước mơ cho hàng trăm trẻ em vùng sâu vùng xa, những trẻ em thiệt thòi, khuyết tật và mồ côi tại các mái ấm.
- Năm 2024, chứng kiến cơn bão lịch sử đổ bộ vào miền Bắc nước ta, để lại những mất mát đau long về người và tài sản. Trước tình hình đó, BAF Việt Nam đã nhanh chóng triển khai các hoạt động cứu trợ nạn nhân bão Yagi, thể hiện sâu sắc tinh thần “lá lành đùm lá rách” của dân tộc Việt Nam. Ngay sau khi bão tan, BAF Việt Nam đã phối hợp cùng chính quyền địa phương và các tổ chức từ thiện tổ chức các hoạt động hỗ trợ khẩn cấp,

trao tặng nhu yếu phẩm gồm hàng nghìn phần quà gồm gạo, nước uống, thực phẩm và thuốc men đã được trao tận tay những gia đình chịu ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão. Hành trình thiện nguyện của BAF không chỉ dừng lại ở những hoạt động hiện tại mà sẽ tiếp tục mở rộng, hướng tới xây dựng một cộng đồng phát triển bền vững.

- BAF đã xây dựng Kế hoạch Tương tác với các Bên Liên Quan (Stakeholder Engagement Plan - SEP) với quy trình giao tiếp chi tiết, nhằm duy trì trao đổi thông tin hiệu quả với tất cả các bên liên quan trong quá trình phát triển cơ sở hoạt động, trang trại và nhà máy. SEP giúp tiếp nhận, ghi lại và phản hồi các câu hỏi, khiếu nại từ cộng đồng trong suốt vòng đời dự án. Hoạt động này không chỉ đảm bảo tuân thủ các quy định trong nước, phù hợp với các thông lệ quốc tế và yêu cầu của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), mà còn góp phần thắt chặt mối quan hệ giữa BAF với cộng đồng dân cư, thể hiện sự tôn trọng,

luôn sẵn sàng lắng nghe ý kiến từ cộng đồng theo đúng phương châm thành công bằng sự tử tế và phụng sự xã hội.

-

Hành trình phía trước vẫn còn tiếp diễn, và BAF Việt Nam hiểu rằng trách nhiệm xã hội không phải là đích đến mà là một cam kết lâu dài, đòi hỏi sự kiên định, nỗ lực bền bỉ cùng một trái tim luôn hướng về cộng đồng. Với sứ mệnh “Kiến tạo con đường hạnh phúc”, BAF không chỉ dừng lại ở những thành quả đã đạt được, mà còn tiếp tục vững bước trên con đường lan tỏa những giá trị tốt đẹp, tích cực đến từng gia đình, từng cộng đồng trên khắp mọi miền đất nước. Mỗi dự án, mỗi hoạt động vì con người và xã hội đều là một viên gạch xây dựng niềm tin, sự gắn kết và hạnh phúc bền vững. Đó không chỉ là lời hứa, mà còn là cách BAF khẳng định niềm tin và trách nhiệm với cuộc sống, với tương lai.

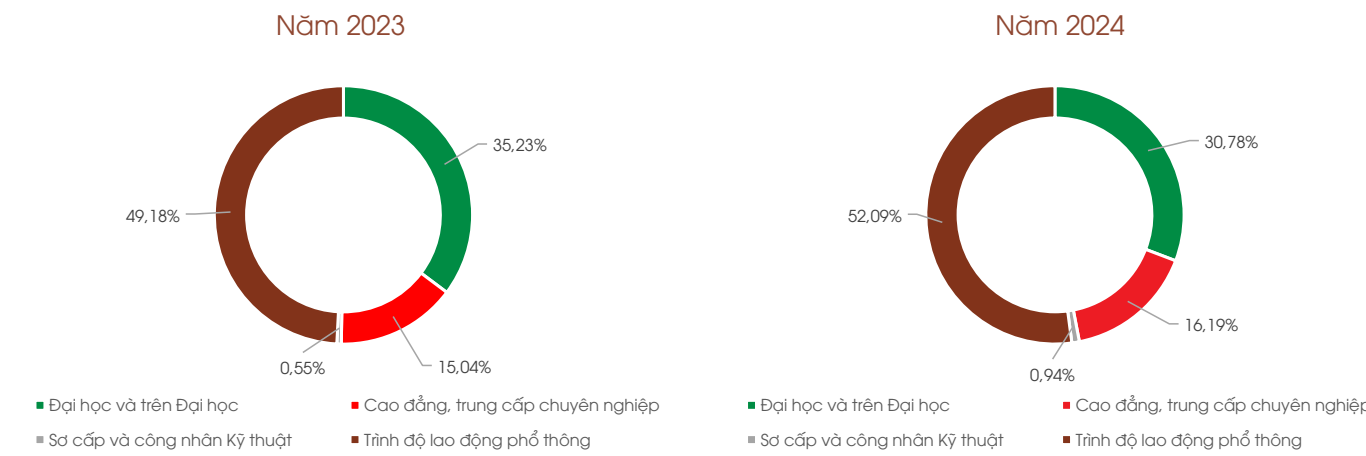
XÃ HỘI

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2024 là 10.143.316 đồng/người/tháng

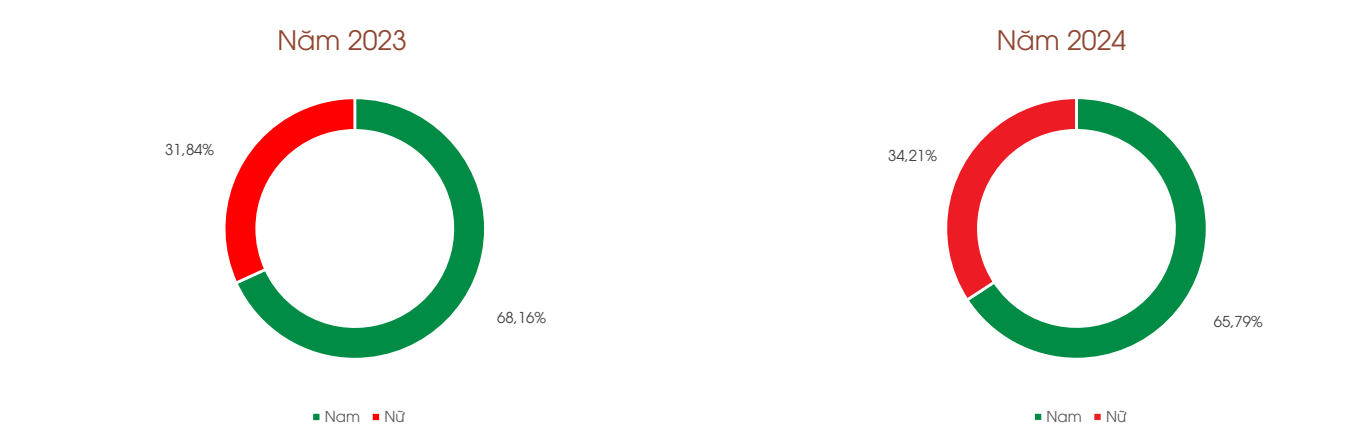
Tổng số lượng người lao động 2.125 người, cụ thể

TT	Tiêu chí	Năm 2023		Năm 2024	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng	Số lượng (người)	Tỷ trọng
I	Theo trình độ lao động	1.649	100%	2.125	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	581	35,23%	654	30,78%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	248	15,04%	344	16,19%
3	Sơ cấp và công nhân Kỹ thuật	9	0,55%	20	0,94%
4	Trình độ lao động phổ thông	811	49,18%	1.107	52,09%
II	Theo giới tính	1.649	100%	2.125	100%
1	Nam	1.124	68,16%	1.398	65,79%
2	Nữ	525	31,84%	727	34,21%
-	Tỷ lệ nữ làm công tác quản lý	12	0,73%	27	1,27%
-	Tỷ lệ nữ làm các vị trí điều hành cấp cao	1	0,06%	1	0,05%
III	Theo thời hạn HĐLĐ	1.649	100%	2.125	100%
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	121	7,34%	228	10,73%
2	Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	1.145	69,44%	1.549	72,89%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	383	23,23%	348	16,38%
IV	Theo HĐLĐ	1.649	100%	2.125	100%
1	Toàn thời gian	1.649	100%	2.125	100%
2	Bán thời gian	-	-	-	-
V	Thông tin khác				
1	Lao động người thiểu số	169	10,25%	150	7,06%
2	Lao động là người cao tuổi	4	0,24%	2	0,09%
3	Tỷ lệ nghỉ việc	1.044		1.825	

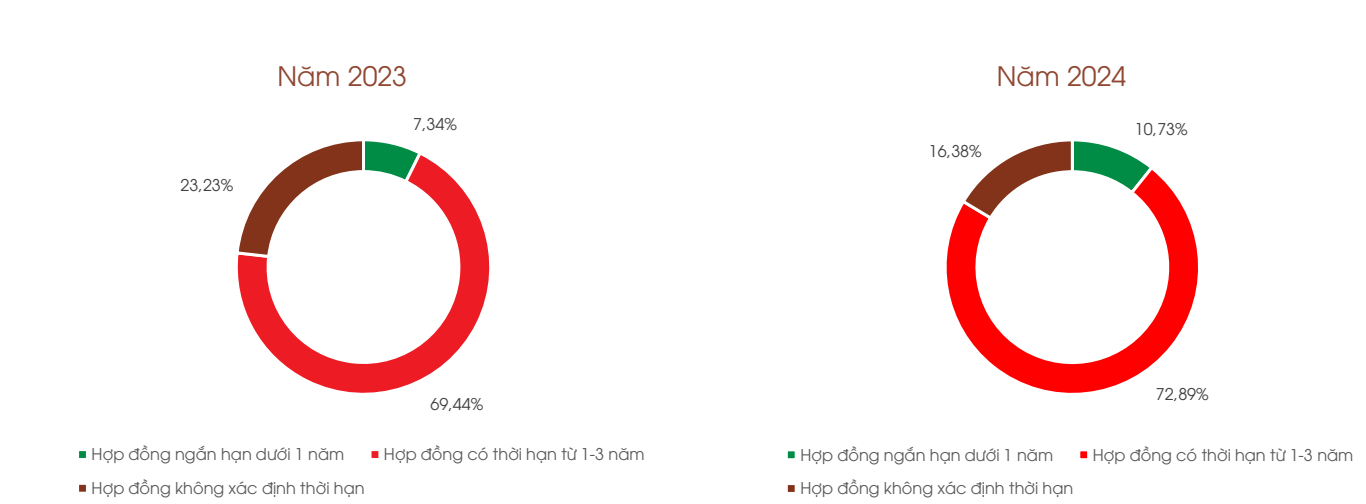
Cơ cấu nhân sự theo trình độ lao động



Cơ cấu nhân sự theo giới tính



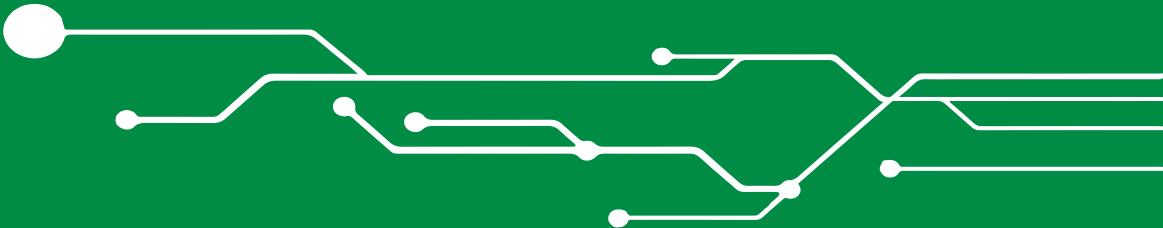
Cơ cấu nhân sự theo thời hạn Hợp đồng lao động





BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2024

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	201
Báo cáo kiểm toán độc lập	202
Bảng cân đối kế toán	204
Báo cáo kết quả kinh doanh	208
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	210
Thuyết minh Báo cáo tài chính	212



THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0107795944 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 7 tháng 4 năm 2017 và theo các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 20 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 7 tháng 8 năm 2024.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“SGDCK HCM”) với mã giao dịch BAF theo Giấy phép số 651/QĐ-SGDHCM do SGDCK HCM cấp ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi, chế biến và bảo quản thịt.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Tầng 9, Tòa nhà Vista Tower, số 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty có năm (5) chi nhánh độc lập tại các tỉnh và thành phố của Việt Nam, bao gồm Bình Dương, Đồng Nai, Hà Nội, Long An và Nghệ An.

Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch	
Bà Bùi Hương Giang	Thành viên	
Ông Lê Xuân Thọ	Thành viên không điều hành	
Ông Prasad Gopalan	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Thanh Tân	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Duy Tân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2024
Ông Bùi Quang Huy	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2024

Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng ban	
Bà Lưu Ngọc Trâm	Thành viên	
Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên	

Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Bùi Hương Giang	Tổng Giám đốc	
Ông Trương Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 2 năm 2024
Ông Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 11 năm 2024
Ông Ngô Cao Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 11 năm 2024
Ông Nguyễn Văn Non	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 31 tháng 1 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Bà Bùi Hương Giang.

Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“Công ty”) trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



BÙI HƯƠNG GIANG

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



SỐ THAM CHIẾU: 12943524/67717899-HN A MEMBER FIRM OF ERNST & YOUNG GLOBAL LIMITED

ERNST & YOUNG GLOBAL LIMITED
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam
Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5252
ey.com

KÍNH GỬI: QUÝ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Nhóm Công ty”), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 5 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



NGUYỄN HỒ KHÁNH TÂN

Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNDKHN kiểm toán

Số: 3458-2025-004-1

HUỲNH NGỌC MINH TRÂN

Kiểm toán viên

Giấy CNDKHN kiểm toán

Số: 4637-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.081.018.989.584	3.148.011.679.041
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	5	148.911.935.224	95.165.075.409
111	Tiền		146.361.935.224	92.615.075.409
112	Các khoản tương đương tiền		2.550.000.000	2.550.000.000
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn		290.692.994.520	326.525.000.000
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6	290.692.994.520	326.525.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		444.109.706.085	1.105.065.760.580
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7	188.713.231.186	890.459.855.304
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	8	197.401.601.586	149.730.153.663
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn		75.000.000	-
136	Phải thu ngắn hạn khác	9	62.184.888.730	66.104.050.466
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	9, 10	(4.266.008.550)	(4.266.008.550)
139	Tài sản thiếu chờ xử lý		993.133	3.037.709.697
140	Hàng tồn kho	11	2.156.075.218.789	1.592.961.230.786
141	Hàng tồn kho		2.156.075.218.789	1.592.961.230.786
150	Tài sản ngắn hạn khác		41.229.134.966	28.294.612.266
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	17	24.697.495.919	23.690.333.542
152	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	22	13.170.833.545	3.971.475.355
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	22	3.360.805.502	632.803.369

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		4.368.011.054.921	3.385.649.016.789
210	Các khoản phải thu dài hạn		223.711.119.764	120.476.649.201
215	Phải thu về cho vay dài hạn		-	375.000.000
216	Phải thu dài hạn khác	9	223.711.119.764	120.101.649.201
220	Tài sản cố định		2.394.359.900.776	1.617.376.013.205
221	Tài sản cố định hữu hình	12	2.370.091.495.437	1.430.155.467.474
222	Nguyên giá		2.799.386.400.242	1.686.171.058.387
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(429.294.904.805)	(256.015.590.913)
224	Tài sản cố định thuê tài chính	13	18.544.007.818	-
225	Nguyên giá		19.505.272.157	-
226	Giá trị hao mòn lũy kế		(961.264.339)	-
227	Tài sản cố định vô hình	14	5.724.397.521	187.220.545.731
228	Nguyên giá		12.851.946.000	192.815.486.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(7.127.548.479)	(5.594.940.269)
240	Tài sản dở dang dài hạn		891.504.067.834	901.789.996.097
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15	891.504.067.834	901.789.996.097
260	Tài sản dài hạn khác		858.435.966.547	746.006.358.286
261	Chi phí trả trước dài hạn	17	848.366.480.327	707.342.510.635
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.3	7.911.525.964	36.126.941.345
269	Lợi thế thương mại	18	2.157.960.256	2.536.906.306
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		7.449.030.044.505	6.533.660.695.830

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

MÃ SỐ	NGUỒN VỐN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
300	NỢ PHẢI TRẢ		4.513.278.390.887	4.625.338.672.211
310	Nợ ngắn hạn		3.064.578.385.158	3.011.074.968.540
311	Phải trả người bán ngắn hạn	19.1	1.771.091.171.271	2.187.521.274.611
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19.2	5.276.042.960	30.840.012.570
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	22	62.323.789.180	19.309.184.410
314	Phải trả người lao động		38.579.689.556	18.810.434.836
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	20	47.170.294.972	36.763.167.773
319	Phải trả ngắn hạn khác	21	1.430.410.288	14.167.578.875
320	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	23	1.138.706.986.931	703.663.315.465
330	Nợ dài hạn		1.448.700.005.729	1.614.263.703.671
338	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	23	965.305.230.814	1.156.062.173.955
339	Trái phiếu chuyển đổi	23	475.246.584.653	452.505.553.270
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.3	8.148.190.262	5.695.976.446
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.935.751.653.618	1.908.322.023.619
410	Vốn chủ sở hữu		2.935.751.653.618	1.908.322.023.619
411	Vốn cổ phần	24.1	2.390.216.420.000	1.435.200.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		2.390.216.420.000	1.435.200.000.000
413	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	24.1	137.648.613.977	137.648.613.977
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.1	398.258.489.337	324.866.540.588
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		80.886.120.588	298.655.201.455
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		317.372.368.749	26.211.339.133
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25	9.628.130.304	10.606.869.054
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		7.449.030.044.505	6.533.660.695.830



VŨ THỊ ĐAN THÙY

Người lập

NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ

Kế toán trưởng

BÙI HƯƠNG GIANG

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
01	DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ	26.1	5.641.031.044.668	5.204.230.720.499
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	26.1	(345.310.400)	(5.445.425.109)
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	5.640.685.734.268	5.198.785.295.390
11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	28	(4.924.408.550.657)	(4.855.521.787.959)
20	LỢI NHUẬN GỘP VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ	22	716.277.183.611	343.263.507.431
21	Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	22.223.669.006	37.934.219.785
22	Chi phí tài chính	27	(222.236.807.563)	(155.387.524.067)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(200.749.516.378)	(141.443.303.310)
25	Chi phí bán hàng	29	(76.630.177.559)	(93.220.306.421)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	(137.280.743.174)	(99.534.558.673)
30	LỢI NHUẬN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		302.353.124.321	33.055.338.055
31	Thu nhập khác	30	110.219.000.409	1.343.245.199
32	Chi phí khác	30	(6.323.112.507)	(9.879.100.156)
40	Lợi nhuận (lỗ) khác	30	103.895.887.902	(8.535.854.957)
50	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		406.249.012.223	24.519.483.098
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.1	(56.645.068.978)	(21.653.807.003)
52	(Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại	32.3	(30.667.629.197)	27.459.673.633
60	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN		318.936.314.048	30.325.349.728
61	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	24.1	317.047.520.186	26.375.283.530
62	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	25	1.888.793.862	3.950.066.198
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33	1.556	157
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	33	1.496	157



VŨ THỊ ĐAN THÙY
Người lập

NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ
Kế toán trưởng

BÙI HƯƠNG GIANG
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		406.249.012.223	24.519.483.098
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	12, 13, 14, 18	165.204.122.921	104.628.545.565
03	Hoàn nhập dự phòng		-	(37.295.358)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại		319.972.344	3.211.194.374
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(113.101.899.121)	(45.194.565.460)
06	Chi phí lãi vay và phát hành trái phiếu	27	216.557.611.961	151.475.469.147
08	LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC THAY ĐỔI VỐN LƯU ĐỘNG		675.228.820.328	238.602.831.366
09	Giảm các khoản phải thu		232.218.560.086	342.296.830.391
10	Tăng hàng tồn kho		(563.113.988.003)	(711.140.016.630)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(374.099.928.174)	125.989.479.314
12	Tăng chi phí trả trước		(48.960.786.479)	(224.416.458.189)
14	Tiền lãi vay đã trả		(197.800.814.533)	(133.084.739.633)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	22	(25.039.436.026)	(57.951.899.292)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		9.631.757.785	-
20	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN SỬ DỤNG VÀO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		(291.935.815.016)	(419.703.972.673)


VŨ THỊ ĐAN THÙY
Người lập


NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ
Kế toán trưởng


BÙI HƯƠNG GIANG
Tổng Giám đốc



Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(797.683.567.007)	(1.011.505.391.119)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định		294.086.397.917	23.856.502.596
23	Chi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và cho vay		(302.867.994.520)	(266.525.000.000)
24	Tiền thu hồi từ tiền gửi có kỳ hạn và cho vay		339.000.000.000	42.187.924.989
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(127.228.642.500)	-
26	Tiền thu hồi từ đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	44.100.000.000
27	Lãi tiền gửi, lãi cho vay và cổ tức được chia		20.878.934.597	12.634.837.514
30	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN SỬ DỤNG VÀO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(573.814.871.513)	(1.155.251.126.020)
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi	24.1	711.036.000.000	137.648.613.977
	- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		711.036.000.000	-
	- Tiền thu từ phần quyền chọn của trái phiếu chuyển đổi		-	137.648.613.977
33	Tiền thu từ đi vay	23	2.094.667.207.221	2.140.147.505.602
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	23	(1.879.603.287.627)	(759.050.421.253)
35	Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	23	(2.317.066.160)	-
36	Cổ tức đã trả cho cổ đông không kiểm soát		(4.320.000.000)	-
40	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		919.462.853.434	1.518.745.698.326

50	LƯU CHUYỂN TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN THUẦN TRONG NĂM		53.712.166.905	(56.209.400.367)
60	TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM		95.165.075.409	151.374.475.776
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		34.692.910	-
70	TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	5	148.911.935.224	95.165.075.409

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

1. THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0107795944 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 7 tháng 4 năm 2017 và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh mới nhất là lần thứ 20 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 7 tháng 8 năm 2024.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“SGDCK HCM”) với mã giao dịch BAF theo Giấy phép số 641/QĐ-SGDHCM do SGDCK HCM cấp ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi, chế biến và bảo quản thịt.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Tầng 9, Tòa nhà Vista Tower, số 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty có năm (5) chi nhánh độc lập tại các tỉnh và thành phố của Việt Nam, bao gồm Bình Dương, Đồng Nai, Hà Nội, Long An và Nghệ An.

Số lượng nhân viên của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 2.125 người (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 1.542 người).

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 22 công ty con (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 20 công ty con) như sau:

TT	TÊN CÔNG TY CON	TRỤ SỞ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	TỶ LỆ SỞ HỮU	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT
01	Công ty TNHH Anh Vũ Phú Yên (“Anh Vũ Phú Yên”)	Phú Yên	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
02	Công ty TNHH Chăn nuôi Bảo Ngọc (“Chăn nuôi Bảo Ngọc”)	Đắk Lắk	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
03	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Chăn nuôi Minh Thành (“Chăn nuôi Minh Thành”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
04	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Bắc An Khánh (“Bắc An Khánh”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,27%	99,27%
05	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đông An Khánh (“Đông An Khánh”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
06	Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh (“Nam An Khánh”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
07	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 1 (“Trang Trại Xanh 1”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
08	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 2 (“Trang Trại Xanh 2”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,69%	99,69%
09	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Công nghệ cao Hải Đăng Tây Ninh (“Hải Đăng Tây Ninh”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,82%	99,82%
10	Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao Sông Hinh (“Sông Hinh”)	Phú Yên	Chăn nuôi	100,00%	100,00%

TT	TÊN CÔNG TY CON	TRỤ SỞ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	TỶ LỆ SỞ HỮU	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT
11	Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh (“BAF Tây Ninh”)	Tây Ninh	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	99,00%	99,00%
12	Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Bình Định (“BAF Bình Định”)	Bình Định	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	98,55%	98,55%
13	Công ty TNHH MTV BAF Meat Bình Phước (“BAF Bình Phước”)	Bình Phước	Giết mổ và chế biến thịt	100,00%	100,00%
14	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Hưng (“Tâm Hưng”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,98%	99,98%
15	Công ty TNHH Đầu tư Nông Nghiệp Tân Châu (“Tân Châu”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,95%	99,95%
16	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Phú Sơn (“Thiên Phú Sơn”)	Bình Phước	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
17	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hoi (“Chăn nuôi Kim Hoi”)	Bình Phước	Chăn nuôi	99,90%	99,90%
18	Công ty TNHH Phân bón Hữu cơ Vi sinh BAF (“Phân bón Hữu cơ Vi sinh BAF”)	Thành phố Hồ Chí Minh	Sản xuất	100,00%	100,00%
19	Công ty TNHH Logistic BAF Việt Nam (“Logistic BAF”)	Thành phố Hồ Chí Minh	Vận tải	100,00%	100,00%
20	Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm BAF Tây Ninh (“Chế biến Thực phẩm BAF Tây Ninh”)	Tây Ninh	Chế biến thực phẩm	100,00%	100,00%
21	Công ty TNHH Tây An Khánh (“Tây An Khánh”)	Tây Ninh	Chăn nuôi	100,00%	-
22	Công ty Cổ phần Phát Triển Nông Nghiệp sạch Thanh Xuân (“Thanh Xuân”)	Thanh Hóa	Trồng trọt và chăn nuôi	99,99%	-

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam (“VND”) phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

2.2 HÌNH THỨC SỔ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

2.3 KỲ KẾ TOÁN NĂM

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 ĐƠN VỊ TIỀN TỆ KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là VND.

2.5 CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Nhóm Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính, và được áp dụng các chính sách kế toán một cách nhất quán.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Nhóm Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào tài khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

3.1 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba (3) tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.2 HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu, hàng hóa và công cụ, dụng cụ	Giá mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	Giá gốc thành phẩm, bán thành phẩm, hàng hóa áp dụng phương pháp bình quân gia quyền.

DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ HÀNG TỒN KHO

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Nhóm Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.3 CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu được trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Nhóm Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.4 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

3.6 THUÊ TÀI SẢN

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

Tài sản theo hợp đồng thuê tài chính được vốn hóa trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản theo giá trị thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Khoản tiền gốc trong các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được hạch toán như khoản nợ phải trả. Khoản tiền lãi trong các khoản thanh toán tiền thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong suốt thời gian thuê tài sản theo lãi suất cố định trên số dư còn lại của khoản nợ thuê tài chính phải trả.

Tài sản thuê tài chính đã được vốn hóa được trích khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian hữu dụng ước tính và thời hạn thuê tài sản, nếu không chắc chắn là bên thuê sẽ được chuyển giao quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê.

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn của hợp đồng thuê.

Thu nhập từ tiền cho thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

3.7 KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Khấu hao tài sản cố định hữu hình, hao mòn tài sản cố định vô hình và tài sản cố định thuê tài chính, và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	3 - 25 năm
Máy móc và thiết bị	3 - 15 năm
Phương tiện vận tải	6 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 10 năm
Phần mềm máy tính	3 - 10 năm
Gia súc	4 năm

3.8 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

3.9 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này. Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

- Gia súc;
- Công cụ dụng cụ xuất dùng trong nhiều năm với giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn; và
- Khác

TIỀN THUÊ ĐẤT TRẢ TRƯỚC

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của các khoản tiền thuê đất đã trả theo các hợp đồng thuê đã ký. Các khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong thời gian còn lại tương ứng của các hợp đồng thuê theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 4 năm 2013, hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

3.10 HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là 10 năm. Định kỳ, công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

MUA TÀI SẢN

Nhóm Công ty mua các công ty con có sở hữu tài sản và các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại thời điểm mua, Nhóm Công ty sẽ xác định việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Giao dịch được coi là hoạt động hợp nhất kinh doanh nếu công ty con có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả, và không có lợi thế thương mại hay thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận. Theo đó, một phần giá phí phân bổ được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

3.11 XÂY DỰNG CƠ BẢN DỎ DANG

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm mới tài sản chưa được lắp đặt xong hoặc chi phí xây dựng cơ bản chưa được hoàn thành. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang được ghi nhận theo giá gốc bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình như chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí vay đủ điều kiện được vốn hóa.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang sẽ được chuyển sang tài khoản tài sản cố định thích hợp khi các tài sản này được lắp đặt xong hoặc dự án xây dựng được hoàn thành và khấu hao của các tài sản này sẽ được bắt đầu trích khi các tài sản này đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận vào chi phí trong năm trong trường hợp chi phí xây dựng cơ bản dở dang không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định.

3.12 CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm mới tài sản chưa được lắp đặt xong hoặc chi phí xây dựng cơ bản chưa được hoàn thành. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang được ghi nhận theo giá gốc bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình như chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí vay đủ điều kiện được vốn hóa.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang sẽ được chuyển sang tài khoản tài sản cố định thích hợp khi các tài sản này được lắp đặt xong hoặc dự án xây dựng được hoàn thành và khấu hao của các tài sản này sẽ được bắt đầu trích khi các tài sản này đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận vào chi phí trong năm trong trường hợp chi phí xây dựng cơ bản dở dang không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định.

3.13 CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ CHI PHÍ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được, không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

3.14 TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

TRÁI PHIẾU THƯỜNG

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, trái phiếu thường được xác định theo giá gốc bao gồm khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trừ đi chi phí phát hành. Các khoản chiết khấu, phụ trội và chi phí phát hành được phân bổ dần theo phương pháp đường thẳng trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

Trái phiếu chuyển đổi, mà có thể được chuyển đổi thành một số lượng cổ phiếu phổ thông cố định, được phân chia thành nợ phải trả tài chính (cho phần thỏa thuận mang tính bắt buộc phải chi trả bằng tiền hoặc tài sản tài chính khác) và vốn chủ sở hữu (phần quyền chuyển đổi thành cổ phiếu trong một thời gian nhất định) theo điều khoản hợp đồng.

Tại ngày phát hành, giá trị hợp lý của thành phần nợ phải trả tài chính trong trái phiếu chuyển đổi được xác định bằng cách chiết khấu giá trị danh nghĩa của khoản thanh toán trong tương lai (gồm cả nợ gốc và lãi trái phiếu) về giá trị hiện tại theo lãi suất của trái phiếu không chuyển đổi tương tự trên thị trường và trừ đi chi phí phát hành trái phiếu chuyển đổi.

Phần còn lại trong tổng tiền thu được từ phát hành trái phiếu chuyển đổi được phân bổ cho quyền chuyển đổi và được ghi nhận vào vốn chủ sở hữu. Giá trị ghi sổ của quyền chuyển đổi không được đánh giá lại trong các năm sau.

Chi phí giao dịch liên quan đến việc phát hành trái phiếu chuyển đổi được phân bổ dần phù hợp với kỳ hạn trái phiếu theo phương pháp đường thẳng. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, chi phí phát hành trái phiếu chuyển đổi được ghi giảm vào phần nợ gốc của trái phiếu.

3.15 CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là VND được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán; và
- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.16 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, sau khi trừ đi các ảnh hưởng thuế. Các chi phí này được ghi nhận là một khoản khấu trừ từ thặng dư vốn cổ phần.

3.17 GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

DOANH THU BÁN HÀNG

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa.

DOANH THU CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN

Doanh thu chuyển nhượng bất động sản được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản được chuyển giao cho người mua.

DOANH THU CUNG CẤP DỊCH VỤ

Doanh thu từ việc cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã được cung cấp và hoàn thành.

THU NHẬP TỪ TIỀN LÃI

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

TIỀN CHO THUÊ

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

3.18 THUẾ

THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH

Tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào các công ty con, khi Nhóm Công ty có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ :

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Đối với các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con, tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận tính thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải nộp khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế.

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.19 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

3.20 CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm các thành viên một thiết gia đình của họ.

3.21 THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động chính của Nhóm Công ty là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc không trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý, mà chỉ trình bày thông tin theo lĩnh vực kinh doanh của Nhóm Công ty tại Thuyết minh số 35.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

4. CÁC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG TRONG NĂM

4.1 MUA CÔNG TY TÂY AN KHÁNH

Vào ngày 29 tháng 1 năm 2024, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 99,99% vốn góp trong Tây An Khánh từ bên thứ ba với tổng giá mua là 55.799.620.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 01/NQ-HĐQT ngày 14 tháng 2 năm 2023. Theo đó, Tây An Khánh trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Tây An Khánh sở hữu các mảnh đất tọa lạc tại xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Tây An Khánh từ giao dịch này là 36.167.435.583 VND.

Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và đánh giá rằng việc mua phần vốn góp trong Tây An Khánh nêu trên là mua nhóm các tài sản, không phải là hợp nhất kinh doanh. Do đó, giá mua của các giao dịch này được phân bổ cho các tài sản và nợ phải trả được mua dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả đó tại ngày mua. Theo đó, một phần giá phí phân bổ được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ. Các tài sản và nợ phải trả được mua được trình bày trong cùng nhóm với các tài sản và nợ phải trả tương tự của Nhóm Công ty.

4.2 MUA CÔNG TY THANH XUÂN

Vào ngày 6 tháng 12 năm 2024, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 99,99% vốn góp trong Thanh Xuân từ bên thứ ba với tổng giá mua là 85.750.949.566 VND theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 26/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 11 năm 2024. Theo đó, Thanh Xuân trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Thanh Xuân sở hữu các mảnh đất tọa lạc tại Thôn Thanh Bình, xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Thanh Xuân từ giao dịch này là 42.960.788.724 VND.

Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và đánh giá rằng việc mua phần vốn góp trong Thanh Xuân nêu trên là mua nhóm các tài sản, không phải là hợp nhất kinh doanh. Do đó, giá mua của các giao dịch này được phân bổ cho các tài sản và nợ phải trả được mua dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả đó tại ngày mua. Theo đó, một phần giá phí phân bổ được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ. Các tài sản và nợ phải trả được mua được trình bày trong cùng nhóm với các tài sản và nợ phải trả tương tự của Nhóm Công ty.

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Tiền mặt	43.460.000	2.031.641.941
Tiền gửi ngân hàng	146.318.475.224	90.583.433.468
Các khoản tương đương tiền (*)	2.550.000.000	2.550.000.000
TỔNG CỘNG	148.911.935.224	95.165.075.409

(*) Số cuối năm thể hiện các khoản tiền gửi bằng VND tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh với kỳ hạn gốc không quá ba (3) tháng và hưởng tiền lãi theo lãi suất 3,15%/năm.

THÔNG TIN BỔ SUNG VỀ BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
GIAO DỊCH KHÔNG BẰNG TIỀN ẢNH HƯỞNG ĐẾN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT:		
Chi cổ tức bằng cổ phiếu	243.980.200.000	-

6. ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN NGẮN HẠN

Số cuối năm thể hiện khoản tiền gửi bằng VND tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần ("TMCP") Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, và Ngân hàng TMCP Tiên Phong có kỳ hạn gốc trên ba (3) tháng và kỳ hạn còn lại không quá mười hai (12) tháng kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm và hưởng tiền lãi theo lãi suất dao động từ 50% đến 70%/năm. Công ty đã sử dụng một phần khoản tiền gửi này để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn từ ngân hàng (Thuyết minh số 23.1).

7. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Phải thu các bên khác	130.173.086.209	818.507.786.113
Công ty Cổ phần Việt Phi	121.687.811.000	-
Công ty Cổ phần Điều Organic Bissau	-	383.088.754.500
Công ty Cổ phần Nông nghiệp Bảo Lâm	-	266.080.131.000
Công ty Cổ phần Kho vận An Phú	-	146.596.623.000
Các bên khác	8.485.275.209	22.742.277.613
Phải thu các bên liên quan (Thuyết minh số 34)	58.540.144.977	71.952.069.191
TỔNG CỘNG	188.713.231.186	890.459.855.304

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

8. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Trả trước cho các bên khác	178.182.654.064	86.957.469.453
Bà Lê Thị Tuyết (*)	40.000.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo (*)	30.000.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại Vận tải và Xuất Nhập Khẩu Thành Đạt (*)	15.079.033.200	-
Ông Ngô Văn Thắng (*)	10.994.546.250	-
Ông Dương Đình Quang (*)	6.037.103.250	-
Bà Nguyễn Hà Anh (*)	6.036.292.500	-
Ông Lê Huy Việt (*)	6.028.978.500	-
Ông Nguyễn Văn Thiên (*)	5.026.344.400	-
Ông Nguyễn Văn Hùng (*)	5.026.344.400	-
Ông Nguyễn Như Vương (*)	3.000.000.000	-
Ông Nguyễn Cửu Long	-	22.345.029.000
Công ty TNHH Pigtek Việt Nam	-	12.614.051.519
Ông Phạm Hùng Thắng	-	8.378.343.000
Công ty TNHH Công Nghệ Phú Lộc	-	5.379.120.000
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Môi trường Green	-	5.179.465.620
Các bên khác	50.954.011.564	33.061.460.314
Trả trước cho các bên liên quan (Thuyết minh số 34)	19.218.947.522	62.772.684.210
TỔNG CỘNG	197.401.601.586	149.730.153.663

(*) Đây là các khoản trả trước cho người bán nhằm mục đích mua các công ty con. (Thuyết minh số 36.3). Ngoài ra, các nghiệp vụ mua bán này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này (Thuyết minh số 37).

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

9. CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
NGẮN HẠN	62.184.888.730	66.104.050.466
Phải thu từ đầu tư vào công ty liên doanh	21.493.391.751	-
Phải thu từ hợp đồng mua heo với Genesus. Inc	14.607.264.417	13.851.129.199
Tạm ứng nhân viên	5.159.528.406	8.697.462.155
Lãi cho vay và lãi tiền gửi	4.188.990.639	11.564.882.519
Ký quỹ	3.974.504.400	-
Khác	12.761.209.117	12.350.214.071
Trong đó:		
Bên liên quan (Thuyết minh số 34)	21.493.391.751	19.640.362.522
Các bên khác	40.691.496.979	46.463.687.944
DÀI HẠN	223.711.119.764	120.101.649.201
Đặt cọc thuê trại và văn phòng	223.711.119.764	120.101.649.201
TỔNG CỘNG	285.896.008.494	186.205.699.667
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác (Thuyết minh số 10)	(4.266.008.550)	(4.266.008.550)
GIÁ TRỊ THUẦN	281.629.999.944	181.939.691.117

Tình hình tăng (giảm) dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khác như sau:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
SỐ ĐẦU NĂM	4.266.008.550	4.303.303.908
Hoàn nhập dự phòng trong năm	-	(37.295.358)
SỐ CUỐI NĂM	4.266.008.550	4.266.008.550

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

10. NỢ XẤU

	SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM	
			VND	
	GIÁ TRỊ	DỰ PHÒNG	GIÁ TRỊ	DỰ PHÒNG
AG World International Corporation	2.408.429.160	2.408.429.160	2.408.429.160	2.408.429.160
Khác	2.335.623.819	1.857.579.390	2.335.623.819	1.857.579.390
TỔNG CỘNG	4.744.052.979	4.266.008.550	4.744.052.979	4.266.008.550

11. HÀNG TỒN KHO

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.920.259.929.631	1.382.341.178.279
Nguyên vật liệu	175.243.324.601	168.982.315.547
Công cụ, dụng cụ	26.468.055.074	13.608.438.631
Thành phẩm	24.139.170.455	10.836.948.174
Hàng mua đang đi trên đường	9.722.965.220	16.797.927.597
Hàng hóa	241.773.808	394.422.558
TỔNG CỘNG	2.156.075.218.789	1.592.961.230.786

12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	NHÀ CỬA VÀ VẬT KIẾN TRÚC	MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI	THIẾT BỊ VĂN PHÒNG	GIA SÚC	TỔNG CỘNG
NGUYÊN GIÁ						VND
SỐ ĐẦU NĂM	1.284.816.993.218	321.540.603.896	52.975.310.726	16.507.523.242	10.330.627.305	1.686.171.058.387
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	739.315.120.172	150.740.927.838	12.944.673.388	-	15.231.372.373	918.232.093.771
Tặng do mua công ty con	31.125.528.509	27.254.186.079	-	-	-	58.379.714.588
Mua mới trong năm	30.131.271.250	117.991.381.797	379.792.246	12.830.330.070	9.161.983.512	170.494.758.875
Thanh lý	(1.286.836.911)	(19.917.533.000)	(814.089.415)	-	(11.872.766.053)	(33.891.225.379)
SỐ CUỐI NĂM	2.084.102.076.238	597.609.566.610	65.485.686.945	29.337.853.312	22.851.217.137	2.799.386.400.242
Trong đó: Đã khấu hao hết	4.473.289.191	8.684.171.980	120.717.000	584.802.714	309.350.578	14.172.331.463
GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ						VND
SỐ ĐẦU NĂM	1.284.816.993.218	321.540.603.896	52.975.310.726	16.507.523.242	10.330.627.305	1.686.171.058.387
Khấu hao trong năm	739.315.120.172	150.740.927.838	12.944.673.388	-	15.231.372.373	918.232.093.771
Tặng do mua công ty con	31.125.528.509	27.254.186.079	-	-	-	58.379.714.588
Thanh lý	30.131.271.250	117.991.381.797	379.792.246	12.830.330.070	9.161.983.512	170.494.758.875
SỐ CUỐI NĂM	2.084.102.076.238	597.609.566.610	65.485.686.945	29.337.853.312	22.851.217.137	2.799.386.400.242
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						VND
SỐ ĐẦU NĂM	1.284.816.993.218	321.540.603.896	52.975.310.726	16.507.523.242	10.330.627.305	1.686.171.058.387
SỐ CUỐI NĂM	2.084.102.076.238	597.609.566.610	65.485.686.945	29.337.853.312	22.851.217.137	2.799.386.400.242
Trong đó: Tài sản thế chấp (Thuyết minh số 23)	4.473.289.191	8.684.171.980	120.717.000	584.802.714	309.350.578	14.172.331.463

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

13. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THUÊ TÀI CHÍNH

	MÁY MÓC THIẾT BỊ
NGUYÊN GIÁ	VND
SỐ ĐẦU NĂM	-
Thuê trong năm	19.505.272.157
SỐ CUỐI NĂM	19.505.272.157
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ	VND
SỐ ĐẦU NĂM	-
Hao mòn trong năm	(961.264.339)
SỐ CUỐI NĂM	(961.264.339)
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ	VND
SỐ ĐẦU NĂM	-
SỐ CUỐI NĂM	18.544.007.818

Theo hợp đồng thuê tài chính, Công ty có quyền lựa chọn mua lại máy móc thiết bị khi hết thời hạn thuê 60 tháng. Các cam kết liên quan các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 23.5.

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

14. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT	PHẦN MỀM MÁY TÍNH	TỔNG CỘNG
NGUYÊN GIÁ			VND
SỐ ĐẦU NĂM	180.849.310.000	11.966.176.000	192.815.486.000
Mua mới trong năm	-	885.770.000	885.770.000
Thanh lý	(180.849.310.000)	-	(180.849.310.000)
SỐ CUỐI NĂM	-	12.851.946.000	12.851.946.000
Trong đó: Đã khấu hao hết	-	730.250.000	730.250.000
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			VND
SỐ ĐẦU NĂM	(95.476.405)	(5.499.463.864)	(5.594.940.269)
Hao mòn trong năm	(23.099.135)	(1.628.084.615)	(1.651.183.750)
Thanh lý	118.575.540	-	118.575.540
SỐ CUỐI NĂM	-	(7.127.548.479)	(7.127.548.479)
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			VND
SỐ ĐẦU NĂM	180.753.833.595	6.466.712.136	187.220.545.731
SỐ CUỐI NĂM	-	5.724.397.521	5.724.397.521

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

15. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Xây dựng trại Hải Đăng Tây Ninh	473.032.298.360	217.785.849.918
Xây dựng trại Giai Xuân	90.032.182.796	58.549.915.147
Con giống	73.497.695.905	130.901.702.193
Xây dựng trại Tâm Hưng	47.339.379.533	54.771.520.151
Xây dựng trại Thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh	36.593.012.147	9.487.875.860
Xây dựng trại Tân Châu	29.653.250.824	76.210.490.927
Xây dựng trại Tây An Khánh	17.864.951.817	-
Xây dựng trại Đông An Khánh	14.061.358.911	29.994.484.675
Xây dựng trại Bắc An Khánh	13.997.695.588	160.937.681.871
Xây dựng trại Sông Hinh	13.112.629.939	-
Phần mềm SAP	13.140.273.650	-
Xây dựng trung tâm bán heo MB	11.791.567.954	-
Xây dựng trại Cùm Bá Thuốc	11.122.349.400	-
Xây dựng trại Nam An Khánh	8.533.846.882	6.886.662.231
Xây dựng trại Quyên Linh	6.418.169.023	-
Xây dựng trại Anh Vũ Phú Yên	4.279.307.017	8.553.863.967
Xây dựng trại Trang Trại Xanh 2	-	125.938.143.304
Khác	27.034.098.088	21.771.805.853
TỔNG CỘNG	891.504.067.834	901.789.996.097

Nhóm Công ty đã sử dụng các dự án Đầu tư Trang trại bao gồm Anh Vũ Phú Yên, Trang Trại Xanh 1, Đông An Khánh, Nam An Khánh, Tâm Hưng, Kim Hoir, Bắc An Khanh, Tân Châu và BAF Tây Ninh để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (Thuyết minh số 23).

16. CHI PHÍ ĐI VAY ĐƯỢC VỐN HÓA

Trong năm, Nhóm Công ty đã vốn hóa chi phí đi vay với giá trị là 17.115.773.544 VND (2023: 25.948.927.032 VND). Các khoản chi phí đi vay này liên quan đến các khoản vay chung và vay trực tiếp phục vụ cho mục đích đầu tư các dự án Đầu tư Trang trại của Nhóm Công ty.

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

17. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
NGẮN HẠN	1.920.259.929.631	1.382.341.178.279
Công cụ, dụng cụ	175.243.324.601	168.982.315.547
Khác	26.468.055.074	13.608.438.631
DÀI HẠN	848.366.480.327	707.342.510.635
Gia súc	392.147.544.263	353.500.365.011
Thuê đất (*)	370.151.750.132	305.427.676.597
Công cụ, dụng cụ	46.739.058.184	20.521.760.879
Chi phí tư vấn	10.183.897.652	9.919.638.516
Chi phí cải tạo và sửa chữa	9.425.287.377	7.327.060.751
Chi phí thu xếp và bảo lãnh khoản vay ngân hàng	6.190.729.435	7.053.571.429
Chi phí tài trợ	3.333.333.333	-
Khác	10.194.879.951	3.592.437.452
TỔNG CỘNG	873.063.976.246	731.032.844.177

(*) Nhóm Công ty đã sử dụng một phần tiền thuê đất trả trước để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (Thuyết minh số 23).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

18. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
NGUYÊN GIÁ		VND
Số đầu năm và số cuối năm	3.789.460.500	3.789.460.500
GIÁ TRỊ PHÂN BỐ LŨY KẾ		VND
Số đầu năm	(1.252.554.194)	(873.608.144)
Phân bổ trong năm	(378.946.050)	(378.946.050)
Số cuối năm	(1.631.500.244)	(1.252.554.194)
GIÁ TRỊ CÒN LẠI		VND
Số đầu năm	2.536.906.306	2.915.852.356
Số cuối năm	2.157.960.256	2.536.906.306

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

19. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

19.1 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Phải trả các bên khác	1.562.359.069.479	2.159.689.714.864
Công ty Cổ phần Cbot Việt Nam	461.403.046.800	99.643.557.000
Công ty Cổ phần Gạo Vì Dân	345.918.789.340	-
Công ty Cổ phần Phát triển Nông Nghiệp Bảo Lộc	316.855.022.050	-
Công ty Cổ phần Nông nghiệp Kiến Nông	158.540.603.000	373.804.077.895
Công ty Cổ phần Hum	827.860.000	196.200.124.000
Công ty Cổ phần Nông sản Tzan Quốc tế	-	320.049.249.300
Công ty Cổ phần Nông sản Mogb Quốc tế	-	290.096.321.550
Công ty cổ phần Nông sản Cavi Việt Nam	-	254.544.283.000
Công ty Cổ phần Nông nghiệp An Điền	-	162.451.748.650
Công ty Cổ phần Otran Logistics	-	71.515.617.400
Các bên khác	278.813.748.289	391.384.736.069
Phải trả các bên liên quan (Thuyết minh số 34)	208.732.101.792	27.831.559.747
TỔNG CỘNG	1.771.091.171.271	2.187.521.274.611

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

19.2 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Các bên khác trả trước	5.195.384.460	30.840.012.570
Công ty TNHH CJ Vina Agri - Chi Nhánh Bình Dương	3.583.548.387	-
Ông Nguyễn Văn Dương	450.239.000	-
Ông Phạm Văn Linh	385.103.140	-
Công ty Cổ phần Nông sản Phú Nông	-	30.000.000.000
Các bên khác	776.493.933	840.012.570
Trả trước từ bên liên quan (Thuyết minh số 34)	80.658.500	-
TỔNG CỘNG	5.276.042.960	30.840.012.570

20. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí lãi vay	29.835.514.861	26.851.702.620
Chi phí điện nước	5.496.341.606	3.322.093.715
Chi phí xử lý nước thải	3.040.775.090	-
Chi phí gia công	2.991.739.498	218.132.401
Chi phí vận chuyển	854.706.060	525.652.480
Chi phí đi thuê	-	2.404.050.000
Khác	4.951.217.857	3.441.536.557
TỔNG CỘNG	47.170.294.972	36.763.167.773

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

21. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Kinh phí công đoàn	1.046.825.900	2.990.171.856
Phải trả cổ tức	-	4.320.000.000
Khác	383.584.388	6.857.407.019
TỔNG CỘNG	1.430.410.288	14.167.578.875
Trong đó:		
Phải trả các bên khác	1.430.410.288	14.140.097.077
Phải trả khác cho bên liên quan (Thuyết minh số 34)	-	27.481.798

22. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU, PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	SỐ CUỐI NĂM	TĂNG TRONG NĂM	GIẢM TRONG NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
PHẢI THU				VND
Thuế giá trị gia tăng	3.971.475.355	16.448.571.898	(7.249.213.708)	13.170.833.545
Thuế thu nhập doanh nghiệp	628.988.543	3.358.898.089	(628.988.543)	3.358.898.089
Thuế thu nhập cá nhân	3.814.826	-	(1.907.413)	1.907.413
Thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
TỔNG CỘNG	4.604.278.724	19.810.469.987	(7.883.109.664)	16.531.639.047

PHẢI TRẢ				VND
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17.303.630.941	60.003.967.067	(21.680.537.937)	55.627.060.071
Thuế giá trị gia tăng	1.286.586.942	13.981.668.781	(11.134.782.309)	4.133.473.414
Thuế thu nhập cá nhân	717.059.114	9.020.951.833	(7.181.778.471)	2.556.232.476
Thuế khác	1.907.413	3.153.983.056	(3.148.867.250)	7.023.219
TỔNG CỘNG	19.309.184.410	86.160.570.737	(43.145.965.967)	62.323.789.180

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

	SỐ ĐẦU NĂM	TĂNG TRONG NĂM	GIẢM TRONG NĂM	PHÂN BỐ CHI PHÍ PHÁT HÀNH TRÁI PH�ẾU	PHÂN BỐ LŨY KẾ GIÁ TRỊ CHIẾT KHẤU	PHÂN LOẠI LẠI	SỐ CUỐI NĂM
							VND
NGẮN HẠN	703.663.315.465	1.836.584.277.536	(1.827.639.990.505)	-	-	426.099.384.435	1.138.706.986.931
Vay ngắn hạn (Thuyết minh 23.1)	603.820.865.920	1.834.267.211.376	(1.725.480.474.800)	-	-	-	712.607.602.496
Vay ngắn hạn dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 23.2)	99.842.449.545	-	(99.842.449.545)	-	-	124.211.111.808	124.211.111.808
Trái phiếu phát hành dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 23.3)	-	-	-	-	-	297.541.148.913	297.541.148.913
Nợ thuế tài chính dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 23.5)	-	2.317.066.160	(2.317.066.160)	-	-	4.347.123.714	4.347.123.714
DÀI HẠN	1.608.567.727.225	277.588.201.842	(54.280.363.282)	15.772.985.187	19.002.648.930	(426.099.384.435)	1.440.551.815.467
Vay ngắn hạn và các bên khác (Thuyết minh số 23.2)	582.891.034.175	260.399.995.845	(54.280.363.282)	-	-	(124.211.111.808)	664.799.554.930
Trái phiếu phát hành (Thuyết minh số 23.3)	573.171.139.780	-	-	12.034.602.734	-	(297.541.148.913)	287.664.593.601
Trái phiếu chuyển đổi (Thuyết minh số 23.4)	452.505.553.270	-	-	3.738.382.453	19.002.648.930	-	475.246.584.653
Nợ thuế tài chính (Thuyết minh số 23.5)	-	17.188.205.997	-	-	-	(4.347.123.714)	12.841.082.283
TỔNG CỘNG	2.312.231.042.690	2.114.172.479.378	(1.881.920.353.787)	15.772.985.187	19.002.648.930	-	2.579.258.802.398

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

23.1 VAY NGÂN HÀNG NGẮN HẠN

Nhóm Công ty thực hiện các khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động của Nhóm Công ty. Chi tiết như sau:

TÊN NGÂN HÀNG	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC ĐẢM BẢO
	VND		(%/năm)	(Thuyết minh số 6, 12, 15 và 17)
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà	320.000.000.000	Từ ngày 7 tháng 3 năm 2025 đến ngày 14 tháng 4 năm 2025	4,20 - 6,00	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6) và bất động sản thuộc sở hữu của Bà Bùi Hương Giang.
Ngân hàng Thương mại TNHH E.Sun - Chi nhánh Đồng Nai	100.000.000.000	Ngày 21 tháng 3 năm 2025	6,40	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6)
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	100.000.000.000	Từ ngày 15 tháng 4 năm 2025 đến ngày 29 tháng 4 năm 2025	6,00	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6)
Ngân hàng TMCP Quân Đội - Sở Giao dịch 2	100.000.000.000	Từ ngày 21 tháng 5 năm 2025 đến ngày 5 tháng 6 năm 2025	7,00	15.000.000 cổ phần tại BAF Tây Ninh thuộc sở hữu của Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Ông Nguyễn Văn Đức và Công ty; và Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, hàng hóa hình thành trong tương lai của BAF Tây Ninh tại Phường An Hòa, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam	61.607.602.496	Từ ngày 27 tháng 5 năm 2025 đến ngày 29 tháng 5 năm 2025	5,90	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6)
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Vũng Tàu	31.000.000.000	Từ ngày 5 tháng 9 năm 2025 đến 10 tháng 9 năm 2025	10,00	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6)
TỔNG CỘNG	712.607.602.496			

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

23.2 VAY DÀI HẠN TỪ NGÂN HÀNG

Nhóm Công ty thực hiện các khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động của Nhóm Công ty. Chi tiết như sau:

TÊN NGÂN HÀNG	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC ĐẢM BẢO
	VND		(%/năm)	(Thuyết minh số 6, 12, 15 và 17)
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	160.106.005.482	Từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 30 tháng 3 năm 2029	9,10 -9,50	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và toàn bộ heo giống, con heo và heo thịt của Trang Trại Xanh 1 tại Xã Hòa Hiệp, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh và Anh Vũ Phú Yên tại Xã Ea Trol, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên; và
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Vũng Tàu	266.621.510.283	Từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 20 tháng 7 năm 2030	9,40-10,50	100.000.000.000 VND vốn góp tại Đông An Khánh và 100.000.000.000 VND vốn góp tại Nam An Khánh thuộc sở hữu của Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy và Công ty; Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Đông An Khánh tại Xã Suối Dây, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh và Nam An Khánh tại Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.
Quỹ Đầu tư Phát triển Tây Ninh	177.271.826.589	Từ ngày 25 tháng 3 năm 2025 đến ngày 25 tháng 12 năm 2031	7,10	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai của Bắc An Khánh tại Xã Suối Ngõ, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh; và Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai của Tân Châu tại Xã Suối Ngõ, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	28.952.000.000	Từ ngày 25 tháng 1 năm 2025 đến ngày 13 tháng 9 năm 2028	7,50-9,80	Các quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị hình thành trong tương lai của Kim Hợi tại Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước.
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Tiền Giang	18.573.220.959	Từ ngày 20 tháng 1 năm 2025 đến ngày 11 tháng 10 năm 2029	8,80-12,20	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải hình thành trong tương lai của Bảo Ngọc tại Xã Ea Huar, Huyện Buôn Đôn, Tỉnh Dak Lak.
Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Sở Giao Dịch 2	137.486.103.425	Từ ngày 25 tháng 2 năm 2025 đến ngày 7 tháng 2 năm 2032	9,00	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai của Tâm Hưng tại Xã Tân Đông, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
TỔNG CỘNG	789.010.666.738			
Trong đó				
Vay dài hạn đến hạn trả	124.211.111.808			
Vay dài hạn	664.799.554.930			

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

23.3 TRÁI PHIẾU

Nhóm Công ty phát hành trái phiếu vào ngày 23 tháng 8 năm 2022 và vào ngày 4 tháng 7 năm 2023 với các chi tiết như sau:

TỔ CHỨC SẮP XẾP PHÁT HÀNH	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC ĐẢM BẢO
	VND			(%/năm)	
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH					
Mệnh giá trái phiếu	600.000.000.000	Ngày 23 tháng 8 năm 2025 đến ngày 4 tháng 7 năm 2026.	Bổ sung vốn lưu động	10,50	Tín chấp
Chi phí phát hành	(14.794.257.486)				
TỔNG CỘNG	585.205.742.514				
Trong đó					
Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	297.541.148.913				
Trái phiếu dài hạn	287.664.593.601				

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

23.4 TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

	SỐ CUỐI NĂM
	VND
Giá trị trái phiếu chuyển đổi	600.000.000.000
Cơ cấu vốn chủ sở hữu (Thuyết minh số 24.1)	(137.648.613.977)
CƠ CẤU NỢ GỐC GHI NHẬN BAN ĐẦU	462.351.386.023
CỘNG: GIÁ TRỊ PHÂN BỐ LŨY KẾ PHẦN GIÁ TRỊ CHIẾT KHẤU	1.430.410.288
Số đầu năm	13.572.019.890
Số phân bổ tăng trong năm	19.002.648.930
Số cuối năm	32.574.668.820
TRỪ: GIÁ TRỊ PHÂN BỐ CHI PHÍ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	(19.679.470.190)
Số đầu năm	(23.417.852.643)
Chi phí phát hành trái phiếu	3.738.382.453
Số phân bổ giảm trong năm	(19.679.470.190)
Số cuối năm	475.246.584.653
CƠ CẤU NỢ GỐC TẠI NGÀY CUỐI NĂM	475.246.584.653

Vào ngày 23 tháng 2 năm 2023, Nhóm Công ty đã ký kết Hợp đồng Trái phiếu Chuyển đổi riêng lẻ với Tổ chức Tài chính Quốc tế ("IFC") với tổng giá trị là 600.000.000.000 VND và lãi suất 5,25%/năm. Theo đó, IFC được quyền chuyển đổi các trái phiếu này thành cổ phiếu phổ thông với số lượng quy đổi được quy định trong điều khoản của hợp đồng tại bất kỳ thời điểm nào kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành cho đến trước ngày đáo hạn của trái phiếu chuyển đổi, là ngày 15 tháng 3 năm 2029 (ngày đáo hạn thứ nhất) và vào ngày 15 tháng 3 năm 2030 (ngày đáo hạn cuối cùng) hoặc chuyển đổi thành khoản cho vay với lãi suất 10,50%/năm. Tại ngày đáo hạn thứ nhất, nếu trái phiếu không được chuyển đổi, Nhóm Công ty sẽ thực hiện mua lại một nửa (1/2) khối lượng trái phiếu đang lưu hành. Nếu bất kỳ trái phiếu nào vẫn còn tồn đọng vào ngày đáo hạn cuối cùng, Nhóm Công ty sẽ mua lại toàn bộ trái phiếu đó vào ngày đáo hạn cuối cùng. Lãi suất thị trường của khoản vay không chuyển đổi là 10,50%/năm.

23.5 NỢ THUÊ TÀI CHÍNH

Nhóm Công ty hiện đang thuê máy móc theo hợp đồng thuê tài chính số C240507602 ngày 28 tháng 5 năm 2024 từ Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease, hợp đồng thuê tài chính số 2024-00130-000 ngày 31 tháng 10 năm 2024 và số 2024-00128-000 ngày 31 tháng 10 năm 2024 từ Công ty TNHH Cho thuê Tài chính TNHH Quốc tế Việt Nam. Vào ngày kết thúc năm tài chính, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được trình bày như sau:

	SỐ CUỐI NĂM		
	Tổng khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu	Lãi thuê tài chính	Nợ gốc
			VND
Nợ thuê tài chính ngắn hạn Từ 1 năm trở xuống	5.353.996.326	1.006.872.612	4.347.123.714
Nợ thuê tài chính dài hạn Từ 1 - 5 năm	14.326.589.355	1.485.507.072	12.841.082.283
TỔNG CỘNG	19.680.585.681	2.492.379.684	17.188.205.997

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

24. VỐN CHỦ SỞ HỮU

24.1 TÌNH HÌNH TĂNG (GIẢM) VỐN CHỦ SỞ HỮU

	VỐN CỔ PHẦN	QUYỀN CHỌN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU	LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHƯA PHÂN PHỐI	TỔNG CỘNG
				VND
Năm trước:				
Số đầu năm	1.435.200.000.000	-	298.655.201.455	1.733.855.201.455
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	-	137.648.613.977	-	137.648.613.977
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	26.375.283.530	26.375.283.530
Thay đổi tỷ lệ sở hữu trong công ty con	-	-	(163.944.397)	(163.944.397)
Số cuối năm	1.435.200.000.000	137.648.613.977	324.866.540.588	1.897.715.154.565
Năm nay:				
Số đầu năm	1.435.200.000.000	137.648.613.977	324.866.540.588	1.897.715.154.565
Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (i)	684.256.000.000	-	-	684.256.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	317.047.520.186	317.047.520.186
Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên trong Công ty ("ESOP") (ii)	26.780.000.000	-	-	26.780.000.000
Cổ tức công bố (ii)	243.980.420.000	-	(243.980.420.000)	-
Thay đổi tỷ lệ sở hữu trong công ty con	-	-	324.848.563	324.848.563
Số cuối năm	2.390.216.420.000	137.648.613.977	398.258.489.337	2.926.123.523.314

(i) Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") Thường niên số 10.05.2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 05 năm 2023, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07.12.2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 7 tháng 12 năm 2023, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 26.04.2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên ("ESOP") và phát hành cổ phiếu trả cổ tức. Nhóm Công ty đã triển khai phương án phát hành như sau:

Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị ("HĐQT") số 16.11.2023/NQ - HĐQT ngày 16 tháng 11 năm 2023, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 31/GCN-UBCK ngày 5 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN"), Nhóm Công ty đã thông qua việc phát hành thêm 68.425.600 cổ phần ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu. Theo đó, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc phát hành thêm 68.425.600 cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu vào ngày 1 tháng 7 năm 2024.

Theo Nghị quyết HĐQT số 13.05.2024/NQ-HĐQT ngày 13 tháng 5 năm 2024, Nghị quyết HĐQT số 14.05.2024/NQ - HĐQT ngày 14 tháng 5 năm 2024, Công văn số 3379/UBCKNN-QLCB ngày 29 tháng 5 năm 2024 của UBCKNN, Nhóm Công ty đã thông qua việc phát hành 2.678.000 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên có tên trong danh sách người lao động được mua cổ phiếu theo chương trình ESOP với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu. Theo đó, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc phân phối 2.678.000 cổ phiếu cho người lao động vào ngày 2 tháng 7 năm 2024.

(ii) Theo Nghị quyết HĐQT số 22.01.2024/NQ - HĐQT ngày 22 tháng 1 năm 2024, Công văn số 2649/UBCK-QLCB ngày 26 tháng 4 năm 2024 của UBCKNN, Nhóm Công ty đã thông qua việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 24.398.400 cổ phiếu, tương ứng với tỷ lệ 17%. Theo đó, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với số lượng phát hành thêm là 24.398.400 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu vào ngày 20 tháng 5 năm 2024

Vào ngày 7 tháng 8 năm 2024, Nhóm Công ty đã nhận được GCNĐKDN điều chỉnh lần thứ 20 do SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phê duyệt số vốn điều lệ mới là 2.390.216.420.000 VND.

24.2 CHI TIẾT VỐN CỔ PHẦN

	SỐ CUỐI NĂM			SỐ ĐẦU NĂM		
	VND	Cổ phiếu	%	VND	Cổ phiếu	%
Công ty Cổ phần Silba Holdings	956.819.350.000	95.681.935	40,031	581.029.000.000	58.102.900	40,484
Bà Bùi Hương Giang	79.987.550.000	7.998.755	3,346	46.690.000.000	4.669.000	3,253
Cổ đông khác	1.353.409.520.000	135.340.952	56,623	807.481.000.000	80.748.100	56,363
TỔNG CỘNG	2.390.216.420.000	239.021.642	100,000	1.435.200.000.000	143.520.000	100,000

24.3 CÁC GIAO DỊCH VỀ VỐN VỚI CÁC CỔ ĐÔNG VÀ PHÂN PHỐI CỔ TỨC

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Vốn cổ phần đã góp của các cổ đông		
Số đầu năm	1.435.200.000.000	1.435.200.000.000
Tăng trong năm	955.016.420.000	-
SỐ CUỐI NĂM	2.390.216.420.000	1.435.200.000.000
Cổ tức:		
Cổ tức bằng cổ phiếu đã công bố	243.980.420.000	-
Cổ tức đã trả bằng cổ phiếu	243.980.420.000	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

24.4 CỔ PHIẾU

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
Cổ phiếu đã được phê duyệt phát hành	239.021.642	143.520.000
Cổ phiếu đã phát hành và được góp vốn đủ	239.021.642	143.520.000
Cổ phiếu phổ thông	239.021.642	143.520.000
Cổ phiếu đang lưu hành	239.021.642	143.520.000
Cổ phiếu phổ thông	239.021.642	143.520.000

25. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Vốn điều lệ đã góp	9.766.917.388	9.762.650.000
(Lỗ) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(138.787.084)	5.164.219.054
Cổ tức đã chia lũy kế	-	(4.320.000.000)
TỔNG CỘNG	9.628.130.304	10.606.869.054

Chi tiết tình hình tăng (giảm) lợi ích của cổ đông không kiểm soát:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
SỐ ĐẦU NĂM	10.606.869.054	8.812.858.459
Tăng do thành lập hoặc mua các công ty con	4.267.388	2.000.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	1.888.793.862	3.950.066.198
Thay đổi tỷ lệ sở hữu trong các công ty con	(2.871.800.000)	163.944.397
Cổ tức chia cho cổ công không kiểm soát	-	(4.320.000.000)
SỐ CUỐI NĂM	9.628.130.304	10.606.869.054

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

26. DOANH THU

26.1 DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Doanh thu gộp	5.641.031.044.668	5.204.230.720.499
Trong đó:		
Doanh thu hoạt động chăn nuôi	3.328.279.587.321	1.209.866.958.051
Doanh thu bán nông sản	2.301.658.870.470	3.934.989.047.800
Doanh thu bán cám	10.852.533.200	35.195.735.944
Doanh thu bán bất động sản đầu tư	-	23.856.502.596
Doanh thu cho thuê	-	90.000.001
Doanh thu khác	240.053.677	232.476.107
Các khoản giảm trừ doanh thu	(345.310.400)	(5.445.425.109)
Chiết khấu thương mại	(345.310.400)	(5.346.019.109)
Giảm giá hàng bán	-	(54.900.000)
Hàng bán bị trả lại	-	(44.506.000)
Doanh thu thuần	5.640.685.734.268	5.198.785.295.390
Trong đó:		
Doanh thu đối với bên khác	5.452.013.727.883	5.015.212.134.402
Doanh thu đối với các bên liên quan (Thuyết minh số 34)	188.672.006.385	183.573.160.988

26.2 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Lãi tiền gửi và cho vay	13.503.042.717	21.338.717.293
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	5.707.288.604	306.986.909
Lãi thanh lý khoản đầu tư	-	14.594.027.538
Khác	3.013.337.685	1.694.488.045
TỔNG CỘNG	22.223.669.006	37.934.219.785

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

27. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí lãi vay	200.784.626.774	141.443.303.310
Chi phí phát hành trái phiếu	15.772.985.187	10.032.165.837
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	5.457.797.742	3.435.226.350
Khác	221.397.860	476.828.570
TỔNG CỘNG	222.236.807.563	155.387.524.067

28. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Giá vốn hoạt động chăn nuôi	2.652.127.541.576	951.584.602.349
Giá vốn bán nông sản	2.255.882.309.090	3.856.224.883.195
Giá vốn bán cám	16.033.201.175	32.872.817.372
Giá vốn bán bất động sản đầu tư	-	14.594.681.967
Giá vốn cho thuê	-	55.160.686
Giá vốn hoạt động khác	365.498.816	189.642.390
TỔNG CỘNG	4.924.408.550.657	4.855.521.787.959

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

29. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí bán hàng	76.630.177.559	93.220.306.421
Chi phí vận chuyển	38.077.072.798	64.454.688.840
Chi phí nhân viên	23.314.530.198	14.796.582.626
Chi phí khấu hao và hao mòn	6.787.656.369	6.711.621.642
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.007.382.374	1.249.462.581
Khác	6.443.535.820	6.007.950.732
Chi phí quản lý doanh nghiệp	137.280.743.174	99.534.558.673
Chi phí nhân viên	65.503.583.626	50.980.167.061
Chi phí dịch vụ mua ngoài	25.580.222.779	15.937.495.933
Chi phí khấu hao và hao mòn	4.147.514.380	1.749.038.171
Phân bổ lợi thế thương mại	1.259.641.421	378.946.050
Khác	40.789.780.968	30.488.911.458
TỔNG CỘNG	213.910.920.733	192.754.865.094

30. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Thu nhập khác	110.219.000.409	1.343.245.199
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	99.598.856.404	-
Lãi từ thanh lý hàng hóa	4.100.590.624	-
Các khoản khác	6.519.553.381	1.343.245.199
Chi phí khác	(6.323.112.507)	(9.879.100.156)
Xóa sổ khoản phải thu	(1.250.000.000)	-
Các khoản phạt	(1.191.077.533)	-
Chi phí liên quan tới tài sản không sử dụng	-	(4.939.458.198)
Khác	(3.882.034.974)	(4.939.641.958)
LỢI NHUẬN (LỖ) KHÁC THUẦN	103.895.887.902	(8.535.854.957)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

31. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí nông sản	2.255.882.309.090	3.856.224.883.195
Chi phí nguyên vật liệu	2.202.377.643.629	753.541.042.473
Chi phí dịch vụ mua ngoài	269.986.950.135	142.432.517.027
Chi phí khấu hao và hao mòn và phân bổ lợi thế thương mại (Thuyết minh số 12, 13, 14 và 18)	165.204.122.921	104.628.545.565
Chi phí nhân viên	168.118.516.678	137.942.289.503
Khác	76.749.928.937	53.507.375.290
TỔNG CỘNG	5.138.319.471.390	5.048.276.653.053

32. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty và các công ty con có các hoạt động kinh doanh áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (“thuế TNDN”) khác nhau như sau:

Công ty, Chi nhánh Bình Dương, Chi nhánh Đồng Nai, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Long An

Đối với thu nhập từ các hoạt động chăn nuôi hỗn hợp và sản xuất thức ăn chăn nuôi, Công ty và các chi nhánh nêu trên được hưởng thuế suất ưu đãi 15% cho suốt thời gian hoạt động;

Đối với thu nhập từ các hoạt động khác, Công ty và các chi nhánh nêu trên áp dụng thuế suất phổ thông là 20% thu nhập chịu thuế.

Chi nhánh Nghệ An

Chi nhánh Nghệ An được hưởng ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% trong 15 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Chi nhánh này được miễn thuế TNDN trong bốn hai (42) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong chín bốn (94) năm tiếp theo.

Chăn nuôi Minh Thành, Bắc An Khánh, Đông An Khánh, Nam An Khánh, Trang Trại Xanh 1, Trang Trại Xanh 2, Sông Hình, Anh Vũ Phú Yên, Hải Đăng Tây Ninh, Tâm Hưng, Tân Châu, Tây An Khánh, Thanh Xuân.

Các công ty con nêu trên được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% trong 15 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Các công ty này được miễn thuế TNDN trong bốn (4) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong chín (9) năm tiếp theo.

BAF Bình Định

BAF Bình Định có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với mức thuế suất bằng 20% thu nhập chịu thuế. Ngoài ra, công ty này được được ưu đãi thuế theo địa bàn. Công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo.

BAF Tây Ninh

BAF Tây Ninh được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 17% trong 10 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Các công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo. Ngoài ra, đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi, BAF Tây Ninh được hưởng thuế suất ưu đãi 15%.

BAF Bình Phước

BAF Bình Phước được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% trong 15 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo.

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

Chăn nuôi Bảo Ngọc, Thiên Phú Sơn, Kim Hợi

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho Chăn nuôi Bảo Ngọc, Thiên Phú Sơn, và Kim Hợi là 20%.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

32.1 CHI PHÍ THUẾ TNDN

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Chi phí thuế TNDN	58.592.146.170	19.155.995.067
Điều chỉnh chi phí thuế TNDN trích (thừa) thiếu trong những năm trước	(1.947.077.192)	2.497.811.936
Chi phí thuế TNDN hiện hành	56.645.068.978	21.653.807.003
Chi phí (thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	30.667.629.197	(27.459.673.633)
TỔNG CỘNG	87.312.698.175	(5.805.866.630)

Dưới đây là đối chiếu giữa chi phí thuế TNDN và kết quả của tổng lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	406.249.012.223	24.519.483.098
Thuế TNDN theo thuế suất áp dụng cho các công ty trong Nhóm Công ty	72.701.744.671	(22.687.815)
Các điều chỉnh tăng (giảm):		
Thuế TNDN hoãn lại chưa ghi nhận cho phần lỗ thuế của các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập	17.613.644.872	2.800.085.158
Điều chỉnh thuế TNDN theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (*)	3.632.559.965	12.142.559.473
Chi phí không được trừ	4.715.716.801	2.527.427.783
Chi phí phân bổ giá trị chiết khấu của trái phiếu chuyển đổi	2.850.397.340	2.035.802.984
Điều chỉnh thuế TNDN trích (thừa) thiếu trong những năm trước	(1.947.077.192)	2.497.811.936
Bù trừ thu nhập chịu thuế giữa các hoạt động sản xuất kinh doanh	254.158.016	(4.038.201.980)
Phân bổ lợi thế thương mại	56.841.908	56.841.908
Lỗ năm trước chuyển sang	(1.021.166.014)	(2.407.414.961)
Thu nhập được miễn thuế	(11.544.122.192)	(21.398.091.116)
CHI PHÍ (THU NHẬP) THUẾ TNDN	87.312.698.175	(5.805.866.630)

(*) Theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2020 do Chính phủ ban hành, quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, Nhóm Công ty đã điều chỉnh giảm chi phí thuế TNDN trong năm nay với số tiền là 3.632.559.965 VND.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

32.2 THUẾ TNDN HIỆN HÀNH

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận được trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

32.3 THUẾ TNDN HOÀN LẠI

Nhóm Công ty đã ghi nhận một số khoản tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả với các biến động trong năm nay và năm trước như sau:

	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT		BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
				VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	7.911.525.964	36.126.941.345	(28.215.415.381)	31.352.012.688
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.714.691.138	1.920.660.173	794.030.965	(1.250.798.347)
Lợi nhuận nội bộ chưa thực hiện	5.196.834.826	4.464.223.160	732.611.666	2.860.753.023
Lỗ thuế ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại	-	29.742.058.012	(29.742.058.012)	29.742.058.012
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	(8.148.190.262)	(5.695.976.446)	(2.452.213.816)	(3.892.339.055)
Chi phí lãi vay vốn hóa	(6.344.552.871)	(3.892.339.055)	(2.452.213.816)	(3.892.339.055)
Dự phòng giảm giá của khoản đầu tư dài hạn	(1.803.637.391)	(1.803.637.391)	-	-
Thuế thu nhập hoãn lại thuần	(236.664.298)	30.430.964.899		

(CHI PHÍ) THU NHẬP THUẾ THU NHẬP HOÀN LẠI	(30.667.629.197)	27.459.673.633
---	------------------	----------------

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

32.4 LỖ CHUYỂN SANG NĂM SAU

Công ty và các công ty con được phép chuyển các khoản lỗ thuế sang các năm sau để bù trừ với thu nhập chịu thuế thu được trong vòng 5 năm liên tục kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế ước tính phát sinh với tổng số tiền là 224.784.591.887 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 249.330.346.038 VND) có thể sử dụng để bù trừ với thu nhập chịu thuế phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

NĂM PHÁT SINH	CÓ THỂ CHUYỂN LỖ ĐẾN NĂM	LỖ TÍNH THUẾ	ĐÃ CHUYỂN LỖ ĐẾN NGÀY 31/12/2024	KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN LỖ	CHƯA CHUYỂN LỖ TẠI NGÀY 31/12/2024
2019	2024	3.171.448.495	(1.727.049.972)	-	1.444.398.523
2020	2025	4.444.876.733	(1.871.787.861)	-	2.573.088.872
2021	2026	10.333.990.069	(4.727.675.097)	-	5.606.314.972
2022	2027	22.820.956.403	(9.260.360.587)	-	13.560.595.816
2023	2028	225.357.039.360	(198.280.386.746)	-	27.076.652.614
2024	2029	174.523.541.090	-	-	174.523.541.090
TỔNG CỘNG		440.651.852.150	(215.867.260.263)	-	224.784.591.887

Lỗ thuế nêu trên được ước tính theo tờ khai thuế của Nhóm Công ty chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này. Nhóm Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần lỗ lũy kế có thể chuyển tại các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập của Công ty với giá trị 224.784.591.887 VND do không thể dự tính được lợi nhuận trong tương lai tại thời điểm này.

32.5 CHI PHÍ LÃI VAY VƯỢT NGƯỠNG QUY ĐỊNH

Công ty và các công ty con được phép chuyển các khoản chi phí lãi vay vượt ngưỡng quy định chưa được trừ khi tính thuế TNDN cho năm hiện tại ("chi phí lãi vay chưa được trừ") sang năm sau khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ của năm sau. Thời gian chuyển chi phí lãi vay sang năm sau được tính liên tục không quá 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản chi phí lãi vay chưa được trừ đó. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có các khoản chi phí lãi vay chưa được trừ lũy kế có thể sử dụng trong tương lai như sau:

NĂM PHÁT SINH	CÓ THỂ CHUYỂN LỖ ĐẾN NĂM	LỖ TÍNH THUẾ	ĐÃ CHUYỂN LỖ ĐẾN NGÀY 31/12/2024	KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN LỖ	CHƯA CHUYỂN LỖ TẠI NGÀY 31/12/2024
2019	2024	3.171.448.495	(1.727.049.972)	-	1.444.398.523
2020	2025	4.444.876.733	(1.871.787.861)	-	2.573.088.872
2021	2026	10.333.990.069	(4.727.675.097)	-	5.606.314.972
2022	2027	22.820.956.403	(9.260.360.587)	-	13.560.595.816
2023	2028	225.357.039.360	(198.280.386.746)	-	27.076.652.614
2024	2029	174.523.541.090	-	-	174.523.541.090
TỔNG CỘNG		440.651.852.150	(215.867.260.263)	-	224.784.591.887

(i) Đây là các khoản chi phí lãi vay không được trừ thuế TNDN ước tính theo tờ khai thuế của Công ty và các công ty con chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Nhóm Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần chi phí lãi vay chưa được trừ nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 128.444.547.657 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 100.796.329.560 VND) do không thể dự tính được liệu chi phí lãi vay chưa được trừ này có thể sẽ được sử dụng trong thời gian cho phép còn lại hay không.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

33. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC (TRÌNH BÀY LẠI)	NĂM TRƯỚC (TRÌNH BÀY TRƯỚC ĐÂY)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm (VND)	317.047.520.186	26.375.283.530	26.375.283.530
Ảnh hưởng suy giảm do chi phí lãi vay phát sinh từ trái phiếu chuyển đổi	52.309.471.979	38.815.170.574	38.815.170.574
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	369.356.992.165	65.190.454.104	65.190.454.104
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (i)	203.754.712	167.918.042	143.520.000
Ảnh hưởng suy giảm do			
Trái phiếu có thể chuyển đổi	43.083.066	35.505.555	30.342.495
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	246.837.777	203.423.597	173.862.495
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.556	157	184
Lãi suy giảm trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.496	157	184

(i) Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được điều chỉnh lại so với số liệu đã trình bày trước đây để phản ánh việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm 2024.

34. NGHIỆP VỤ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có quan hệ kiểm soát với Công ty và các bên liên quan khác của Công ty trong năm và tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN HỆ
Công ty Cổ phần Siba Holdings	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Long (“Tân Long”)	Công ty có cùng Chủ tịch
Công ty Cổ phần Siba Food Việt Nam (“Siba Food Việt Nam”)	Công ty con của cổ đông lớn (đến ngày 16 tháng 12 năm 2024)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cơ khí CNC Siba (“Siba Tech”)	Công ty con của cổ đông lớn
Công ty TNHH MTV Xây dựng Solacons (“Solacons”) (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Sibacons)	Công ty con của cổ đông lớn
Công ty TNHH Agro Việt	Công ty có liên quan đến Chủ tịch

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN HỆ
Công ty Cổ phần Lương thực A An (“A An”)	Công ty con của Cổ đông lớn
Myanmar BAF Livestock Company Limited (“BAF Myanmar”)	Công ty có liên quan đến Chủ tịch
Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch
Bà Bùi Hương Giang	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc (“TV HĐQT kiêm TGD”)
Ông Phan Ngọc Ấn	TV HĐQT kiêm Phó TGD (đến ngày 30 tháng 5 năm 2023)
Ông Nguyễn Duy Tân	TV HĐQT (đến ngày 31 tháng 3 năm 2024)
Ông Lê Xuân Thọ	TV HĐQT không điều hành
Ông Bùi Quang Huy	TV HĐQT độc lập (đến ngày 26 tháng 4 năm 2024)
Ông Prasad Gopalan	TV HĐQT độc lập (từ ngày 26 tháng 4 năm 2024)
Ông Nguyễn Thanh Tân	TV HĐQT độc lập (từ ngày 26 tháng 4 năm 2024)
Ông Nguyễn Thanh Hải	Trưởng Ban Kiểm soát (“BKS”) (đến ngày 7 tháng 12 năm 2023)
Bà Dương Thị Hồng Tân	Thành viên BKS (đến ngày 7 tháng 12 năm 2023)
Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Trưởng BKS
Bà Lưu Ngọc Trâm	Thành viên BKS
Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên BKS
Ông Trương Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 1 tháng 2 năm 2024)
Ông Nguyễn Tiến Thành	Phó TGD thường trực (đến ngày 15 tháng 9 năm 2023)
Ông Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 29 tháng 11 năm 2024)
Ông Nguyễn Văn Non	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 31 tháng 1 năm 2024)
Ông Ngô Cao Cường	Giám đốc Tài chính
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	Kế toán trưởng

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

34. NGHIỆP VỤ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Những nghiệp vụ trọng yếu của Nhóm Công ty với các bên liên quan trong năm bao gồm:

BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG NGHIỆP VỤ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
			VND
Siba Tech	Xây dựng trại	274.611.523.428	551.312.592.140
	Bán hàng	7.874.904	-
Siba Food	Bán hàng	182.241.255.181	183.563.188.988
	Mua hàng	56.968.718.202	9.922.387.409
Siba Holdings	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	98.774.930.000	-
	Mua cổ phiếu	40.048.420.000	
Bà Bùi Hương Giang	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7.937.300.000	-
	Mua cổ phiếu	3.000.000.000	-
A An	Bán hàng	6.212.591.700	-
	Mua hàng	287.800.000	455.632.238
Sibacons	Mua hàng	4.008.676.390	4.321.933.335
Solacons	Mua hàng	1.197.271.724	-
Ông Ngô Cao Cường	Mua cổ phiếu	900.000.000	-
Ông Lê Xuân Thọ	Mua cổ phiếu	600.000.000	-
Ông Nguyễn Quốc Văn	Mua cổ phiếu	500.000.000	-
Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Mua cổ phiếu	300.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	Mua cổ phiếu	300.000.000	-
Tân Long	Bán hàng	210.284.600	9.972.000
Ông Trương Anh Tuấn	Mua cổ phiếu	200.000.000	-

CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CỦA CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các nghiệp vụ bán hàng và mua hàng, vay và cho vay với các bên liên quan được thực hiện theo mức giá và các điều khoản niêm yết thông thường trên thị trường.

Các giao dịch với người nội bộ, người có liên quan và bên liên quan được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị của Công ty theo Nghị quyết số 01/NQ-BAF ngày 3 tháng 1 năm 2024 và được trình bày trong Báo cáo tình hình quản trị năm 2024.

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả bên liên quan như sau:

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG NGHIỆP VỤ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
			VND
PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG			
Siba Food	Bán hàng	51.503.060.237	71.863.962.065
A An	Bán hàng	6.709.599.036	-
Tân Long	Bán hàng	276.020.676	-
Siba Tech	Bán hàng	51.465.028	88.107.126
TỔNG CỘNG		58.540.144.977	71.952.069.191
TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN			
Siba Tech	Tạm ứng xây dựng trại	19.218.947.522	61.583.593.301
Solacons	Mua hàng	-	1.189.090.909
TỔNG CỘNG		19.218.947.522	62.772.684.210
PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC			
BAF Myanmar	Phải thu từ đầu tư vào công ty liên doanh	21.493.391.751	19.640.362.522
PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN			
Siba Tech	Mua hàng	175.151.129.762	21.124.230.246
Siba Food	Mua hàng	30.442.955.521	6.194.612.677
Solacons	Mua hàng	2.955.932.400	327.272.727
Tân Long	Mua hàng	182.084.109	182.084.109
A An	Mua hàng	-	3.359.988
TỔNG CỘNG		208.732.101.792	27.831.559.747
PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC			
Siba Food	Khác	-	27.481.798
NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN			
BAF Myanmar	Bán hàng	80.658.500	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

34. NGHIỆP VỤ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN KHÁC

Thu nhập (bao gồm tiền lương và/hoặc các khoản thù lao khác) của các thành viên Hội đồng Quản trị (“TV HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Ban Tổng Giám đốc (“TGD”) trong năm như sau:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Ông Trương Sỹ Bá	108.000.000	120.000.000
Bà Bùi Hương Giang	710.776.927	675.800.000
Ông Phan Ngọc Ấn	-	283.419.230
Ông Nguyễn Duy Tân	15.934.426	48.000.000
Ông Lê Xuân Thọ	64.800.000	72.000.000
Ông Bùi Quang Huy	-	72.000.000
Ông Prasad Gopalan	-	-
Ông Nguyễn Thanh Tân	44.262.295	-
Ông Trương Anh Tuấn	480.156.748	-
Ông Nguyễn Văn Non	-	317.769.232
Ông Nguyễn Tiến Thành	-	433.576.923
Ông Ngô Cao Cường	588.388.229	-
Ông Nguyễn Văn Minh	48.645.769	-
Bà Hoàng Thị Thu Hiền	43.200.000	-
Ông Nguyễn Thanh Hải	-	204.380.769
Bà Dương Thị Hồng Tân	-	179.860.683
Bà Lưu Ngọc Trâm	27.000.000	2.500.000
Ông Nguyễn Quốc Văn	488.921.254	463.719.231
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	351.871.062	-
TỔNG CỘNG	2.971.956.710	2.873.026.068

35. THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN

Nhóm Công ty lựa chọn các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Nhóm Công ty cung cấp. Các hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Nhóm Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Thông tin về doanh thu, chi phí và một số tài sản của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Nhóm Công ty như sau:

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

	BÁN NÔNG SẢN	BÁN HEO	BÁN CÁM	KHÁC	LOẠI TRỪ	HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024						
DOANH THU THUẦN BỘ PHẬN						
Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	2.301.658.870.470	5.307.346.880.841	2.119.632.465.339	80.068.977.931	(4.168.021.460.313)	5.640.685.734.268
Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bộ phận	-	(1.979.412.603.920)	(2.108.779.932.139)	(79.828.924.254)	4.168.021.460.313	-
TỔNG DOANH THU THUẦN	2.301.658.870.470	3.327.934.276.921	10.852.533.200	240.053.677	-	5.640.685.734.268
KẾT QUẢ						
Lợi nhuận gộp	45.776.561.380	675.806.735.345	(5.180.667.975)	(125.445.139)	-	716.277.183.611
Doanh thu hoạt động tài chính						22.223.669.006
Chi phí tài chính						(222.236.807.563)
Chi phí bán hàng						(76.630.177.559)
Chi phí quản lý doanh nghiệp						(137.280.743.174)
Thu nhập khác						110.219.000.409
Chi phí khác						(6.323.112.507)
Chi phí thuế TNDN hiện hành						(56.645.068.978)
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại						(30.667.629.197)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN						318.936.314.048
TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ						
Tổng tài sản	188.713.231.186	11.833.424.987.087	1.103.277.892.059	-	(5.676.386.065.827)	7.449.030.044.505
Tài sản bộ phận	188.713.231.186	11.833.424.987.087	1.103.277.892.059	-	(6.115.990.995.571)	7.009.425.114.761
Tài sản không phân bổ (*)	-	-	-	-	439.604.929.744	439.604.929.744
Tổng nợ phải trả	1.771.091.171.271	6.024.380.392.818	520.437.122.564	-	(3.802.630.295.766)	4.513.278.390.887
Nợ phải trả bộ phận	1.771.091.171.271	6.024.380.392.818	520.437.122.564	-	(3.802.630.295.766)	4.513.278.390.887

(*) Tài sản không phân bổ chủ yếu bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính.

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

	BÁN NÔNG SẢN	BÁN HEO	BÁN CÁM	KHÁC	LOẠI TRỪ	HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024						
DOANH THU THUẦN BỘ PHẬN						
Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	3.934.989.047.800	2.317.947.130.032	1.309.494.560.430	75.834.016.731	(2.439.479.459.603)	5.198.785.295.390
Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bộ phận	-	(1.113.525.597.090)	(1.274.298.824.486)	(51.655.038.027)	2.439.479.459.603	-
TỔNG DOANH THU THUẦN	3.934.989.047.800	1.204.421.532.942	35.195.735.944	24.178.978.704	-	5.198.785.295.390
KẾT QUẢ						
Lợi nhuận gộp	78.764.164.605	252.836.930.593	2.322.918.572	9.339.493.661	-	343.263.507.431
Doanh thu hoạt động tài chính						37.934.219.785
Chi phí tài chính						(155.387.524.067)
Chi phí bán hàng						(93.220.306.421)
Chi phí quản lý doanh nghiệp						(99.534.558.673)
Thu nhập khác						1.343.245.199
Chi phí khác						(9.879.100.156)
Chi phí thuế TNDN hiện hành						(21.653.807.003)
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại						27.459.673.633
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN						30.325.349.728
TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ						
Tổng tài sản	890.459.855.304	8.309.047.119.690	782.596.638.311	-	(3.448.442.917.475)	6.533.660.695.830
Tài sản bộ phận	890.459.855.304	8.309.047.119.690	782.596.638.311	-	(3.870.132.992.884)	6.111.970.620.421
Tài sản không phân bổ (*)	-	-	-	-	421.690.075.409	421.690.075.409
Tổng nợ phải trả	2.187.521.274.611	3.999.089.038.121	264.007.840.602	-	(1.825.279.481.123)	4.625.338.672.211
Nợ phải trả bộ phận	2.187.521.274.611	3.999.089.038.121	264.007.840.602	-	(1.825.279.481.123)	4.625.338.672.211

(*) Tài sản không phân bổ chủ yếu bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

VÀO NGÀY VÀ CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

36. CÁC CAM KẾT

36.1 CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Nhóm Công ty hiện đang thuê các trang trại theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
		VND
Đến 1 năm	249.819.017.836	251.946.249.836
Từ 1 năm đến 5 năm	900.055.598.255	931.354.841.564
Trên 5 năm	1.486.301.136.364	1.700.258.409.091
TỔNG CỘNG	2.636.175.752.455	2.883.559.500.491

36.2 CÁC CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHI PHÍ ĐẦU TƯ LỚN

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản cam kết liên quan đến việc xây dựng nhà xưởng và mua sắm máy móc mới phục vụ hoạt động mở rộng sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty như sau:

	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
		VND
Dự án Giai Xuân	630.414.122.607	241.149.856.918
Dự án Tây An Khánh	422.135.048.183	-
Dự án Sông Hình	204.138.123.767	107.718.514.955
Dự án Hải Đăng	132.524.438.842	389.210.844.380
Dự án Nhà máy Cắm Tây Ninh	93.286.891.720	83.906.286.090
Dự án Tân Châu	13.974.600.329	135.277.033.278
Dự án Bắc An Khánh	-	32.866.600.628
Dự án Tâm Hưng	-	157.147.272.250
TỔNG CỘNG	1.496.473.225.448	1.147.276.408.499

36.3 CÁC CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC MUA CÔNG TY CON (THUYẾT MINH SỐ 8)

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản cam kết liên quan đến việc mua các công ty con như sau:

	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ CAM KẾT
		VND
Công ty TNHH Hòa Phát Bồn	235.000.000.000	205.000.000.000
Công ty Cổ phần Sản xuất Rừng Xanh	179.840.000.000	159.840.000.000
Công ty Cổ phần Chăn nuôi CNC Thành Đạt Gia Lai	63.860.000.000	38.728.278.000
Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao Khuyên Nam Tiến	50.000.000.000	37.500.000.000
Công ty Cổ phần Tuyết Hoa Đắk Lắk	50.000.000.000	42.500.000.000
Công ty Cổ phần Hoàng Kim QT	35.000.000.000	28.962.896.750
Công ty Cổ phần Hoàng Kim HT - QT	35.000.000.000	28.971.021.500
Công ty Cổ phần Việt Thái HT	35.000.000.000	24.005.453.750
Công ty Cổ phần Toàn Thắng HT	35.000.000.000	28.963.707.500
TỔNG CỘNG	718.700.000.000	594.471.357.500

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

37. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Vào ngày 2 tháng 1 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 41/NQ-HĐQT, thông qua việc nhận chuyển nhượng 70,00% vốn góp tại Công ty TNHH Hòa Phát Bón. Việc nhận chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Vào ngày 13 tháng 1 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 13012025A/NQ-HĐQT, thông qua việc nhận chuyển nhượng 60,00% vốn góp tại Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát. Việc nhận chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Vào ngày 13 tháng 1 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 13012025B/NQ-HĐQT, thông qua việc nhận chuyển nhượng 60,00% vốn góp tại Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết. Việc nhận chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Vào ngày 26 tháng 2 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ/HĐQT, thông qua việc thành lập các công ty con của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Tây Ninh bao gồm: Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao BAF Tây Ninh 1, Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao BAF Tây Ninh 2 và Công ty TNHH Sản xuất Thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh 1. Việc thành lập các công ty này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Vào ngày 26 tháng 2 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ/HĐQT, thông qua việc nhận chuyển nhượng 100,00% vốn góp tại Công ty TNHH Xuân Nghi Phát. Việc nhận chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Theo Văn bản số 531/UBCK-QLCB, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã chấp thuận hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Giấy đăng ký chào bán số 75/2024/ĐKCB-GĐKCB ngày 25 tháng 12 năm 2024 và Nghị quyết Hội đồng Cổ đông số 24.10.2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Nhóm Công ty. Theo đó, Nhóm Công ty chào bán 65 triệu cổ phiếu riêng lẻ với giá phát hành 15.500 đồng/cổ phiếu, dự kiến số tiền thu được là 1.007,5 tỷ đồng. Ngày 26 tháng 3 năm 2025, Nhóm Công ty đã hoàn tất đợt chào bán, số lượng cổ phiếu phát hành thành công là 65 triệu cổ phiếu, thu về 1.007,5 tỷ đồng và đã được UBCKNN chấp thuận kết quả chào bán theo công văn số 521/UBCKNN-QLCB ngày 26 tháng 3 năm 2025.

Ngoài các sự kiện nêu trên và sự kiện được nêu tại Thuyết minh số 8, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

VŨ THỊ ĐAN THÙY
Người lập

NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ
Kế toán trưởng

BÙI HƯƠNG GIANG
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2024

Báo cáo tài chính tổng hợp được kiểm toán năm 2024 đã được Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (BAF) thực hiện công bố thông tin tại đường link: <https://baf.vn/cong-bo-bctc-hop-nhat-va-bctc-tong-hop-nam-2024-da-duoc-kiem-toan-kem-giai-trinh-chenh-lech/> vào ngày 28/03/2025.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI HƯƠNG GIANG



CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

 Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp ,
Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

 0766 07 47 87

 info@BAF.vn

 www.BAF.vn